



TẬP SAN HIỆP SỐNG TIN MỪNG

Tháng 10.2017



TƯ LIỆU HỌC TẬP CỦA HIỆP HỘI THÁNH MẪU

Lưu hành nội bộ

NỘI DUNG

TẬP SAN HIỆP SỐNG TIN MỪNG THÁNG 10/2017

- I. LÁ THƯ LM G.HUẤN TH 10/2017:** CÙNG MẸ LẮNG NGHE VÀ THỰC HÀNH LỜI CHÚA.
- II. THỰC TẬP NHÂN BẢN TH 10/2017:** CHO PHÚC HƠN LÀ NHẬN.
- III. MỤC VỤ GIA ĐÌNH TH 10/2017:** ĐÔI BẠN CÓ CẦN TÌM HIỂU TRƯỚC HÔN NHÂN KHÔNG?
- IV. TƯ LIỆU HIỆP SỐNG TIN MỪNG THÁNG 10/2017:** CN 26 TN A – CN 27 TN A – CN 28 TN A – CN 29 TN A – CN 30 TN A.
- V. TƯ LIỆU HUẤN LUYỆN TH 10/2017:** CHƯƠNG TRÌNH THĂNG TIẾN HỘI VIÊN HHTM.
- VI. THƯ GIẢN TH 10/2017:** TIÊN TRÁCH KỶ HẬU TRÁCH NHÂN.
- VII. NHỎ TO HỮU ÍCH TH 10/2017:** CHĂM SÓC SỨC KHỎE CHO NGƯỜI CAO TUỔI.
- VIII. SINH HOẠT HIỆP SỐNG THÁNG 10/2017:**
 - 1) THÔNG TIN LIÊN HỘI HHTM TH 10**
 - 2) SINH HOẠT LIÊN ĐOÀN BÁC ÁI HHTM THÁNG 10**
 - 3) SINH HOẠT LIÊN ĐOÀN GIA ĐÌNH HHTM THÁNG 10**
 - 4) SINH HOẠT LIÊN ĐOÀN GIỚI TRẺ HHTM THÁNG 10**

I. LÁ THƯ LM GIÁM HUẤN THÁNG 10/2017

CÙNG MẸ LẮNG NGHE VÀ THỰC HÀNH LỜI CHÚA

- Nhìn vào cuộc đời Mẹ Maria trong Thánh Kinh Tân Ước, Hội Viên HHTM có thể học tập nơi Mẹ tâm tình yêu mến Thiên Chúa và Chúa Giê-su Ngôi Lời Làm Người, biểu lộ qua việc lắng nghe Lời Chúa, suy niệm và thực hành Lời Chúa qua các biến cố trong cuộc đời của Mẹ khi xưa : Khi sứ thần truyền tin cho Mẹ tại Na-da-rét, trong thời thơ ấu của Chúa Giê-su, trong tiệc cưới Ca-na, khi Chúa ra giảng đạo, trong cuộc tử nạn và phục sinh của Chúa và trong lễ Ngũ Tuần.
- Mẹ Maria đã trải qua những biến cố lớn nhỏ cùng với Chúa Giêsu: Tại Na-da-rét, Mẹ đã lắng nghe tiếng Chúa phán qua lời sứ thần truyền; Tại Be-lem Mẹ đã nghe tiếng muôn thiên thần ca hát chào mừng Đấng Cứu Thế đã ra đời; Trên đồi Can-vê, Mẹ đã nghe lời trần trời của Chúa... Trong mọi tình huống, Mẹ đã luôn lắng nghe Lời Chúa suy niệm và xin vâng, sẵn sàng cộng tác với Chúa trong chương trình cứu độ loài người.
- Mẹ Ma-ri-a đã nêu gương sống động cho mỗi tín hữu chúng ta noi theo: Trong mọi biến cố vui buồn xảy ra trong cuộc sống... Nếu chúng ta biết noi gương Mẹ để tin tưởng lắng nghe Lời Chúa, tìm hiểu ý Chúa muốn và mau mắn xin vâng thì chắc chắn chúng ta cũng sẽ tích cực góp phần vào sứ vụ đem Chúa đến với mọi người.
- Nhờ thói quen suy niệm Lời Chúa để khám phá ra thánh ý Chúa, Mẹ Maria đã vội vã lên đường mang Thai Nhi Cứu Thế Giê-su đến cho gia đình Gia-ca-ri-a, khiến thai nhi Gio-an nhảy mừng trong lòng mẹ, và Mẹ sẵn sàng ở lại 3 tháng để giúp đỡ bà chị Ê-li-sa-bét cho tới khi bà sinh con. Nhờ suy niệm Lời Chúa và hiểu biết thánh ý Chúa, Mẹ Maria đã cầu bầu cùng Chúa Giê-su làm phép lạ giúp cho đôi tân hôn tại tiệc cưới Ca-na.
Nhờ suy niệm Lời Chúa và hiểu biết thánh ý Chúa, Mẹ Maria đã đi theo Chúa trên đàng thánh giá và can đảm đứng dưới chân thập giá kết hiệp sự đau khổ với Chúa để đền tội thay cho loài người. Ngày nay, mỗi tín hữu chúng ta hãy noi gương Mẹ thực hành Lời Chúa là : "bỏ mình, vác thập giá mình hằng ngày mà theo chân Chúa". Nếu chúng ta cùng chết với Chúa, chúng ta sẽ cùng được sống lại với Người.
- Mỗi ngày, chúng ta hãy hiệp cùng Mẹ Ma-ri-a, lắng nghe Lời Chúa khi tham dự thánh lễ, khi cầu nguyện chung trong giờ Kinh Tối Gia Đình, khi đọc Lời Chúa một mình... rồi suy niệm để Lời Chúa thấm nhập vào cách suy nghĩ, nói năng và hành động của mình. Hãy xin Chúa biến đổi trái tim chai cứng của chúng ta thành trái tim bằng thịt biết yêu thương, xin cho môi miệng của chúng ta được than hồng thanh tẩy để luôn nói với Chúa và nói Lời Chúa cho tha nhân, xin cho chúng ta mau mắn đi bước trước đến với tha nhân, để chia sẻ Chúa là nguồn vui ơn cứu độ cho tha nhân như Mẹ đã làm cho gia đình Gia-ca-ri-a sau mầu nhiệm truyền tin.
- Xin Mẹ giúp mỗi Hội Viên Hiệp Hội Thánh Mẫu chúng con biết yêu mến Lời Chúa, lắng nghe, suy niệm và thực hành, hầu có thể chu toàn sứ vụ loan báo Tin Mừng của Chúa đến cho mọi người.

Nhà Thờ Thánh Mẫu ngày 25/09/2017

GIÁM HUẤN HHTM TRUNG ƯƠNG

LM Đaminh ĐINH VĂN VẪNG
(ĐAN VINH - HHTM)

II. THỰC TẬP NẾP SỐNG NHÂN BẢN THÁNG 10/2017 :

CHO PHÚC HƠN LÀ NHẬN

1. LỜI CHÚA: "Anh em hãy cho, thì sẽ được Thiên Chúa cho lại. Người ta sẽ đong cho anh em đấu đủ lượng đã đon, đã lắc và đầy tràn, mà đổ vào vạt áo anh em. Vì anh em đong bằng đấu nào, thì Thiên Chúa sẽ đong lại cho anh em bằng đấu ấy" (Luca 6,38)

2. CÂU CHUYỆN:

Một bà nọ là thành viên của một hội đoàn đạo đức chuyên đi làm công tác bác ái xã hội. Một hôm, bà nhận được giấy mời đến dự buổi họp mặt bất thường để quyên góp giúp đồng bào bị thiên tai lũ lụt Miền Trung. Bà dự tính kỳ họp này sẽ tình nguyện đóng góp số tiền một triệu đồng. Nhưng trong buổi họp, khi thấy có nhiều Hội viên khác cũng đóng góp số tiền một triệu bằng với mình, bà muốn tỏ ra quảng đại hơn người, nên khi tới phiên, bà đã ghi vào sổ vàng cứu trợ số tiền hai triệu đồng. Rồi thay vì rút bao thư chứa hai triệu trong bóp, thì bà lại rút nhầm bao thư có số tiền năm triệu mà bà định mừng đám cưới con trai của bà bạn thân đã từng giúp đỡ bà, vào sau buổi họp mặt hôm đó. Khi phát hiện ra đã đưa lộn phong bì, bà muốn đến bàn thu ngân xin lại số tiền đã góp dư kia, nhưng lại sợ bị mất thể diện trước mặt mọi người. Cuối cùng bà đành chịu vậy, nhưng vẫn luôn trách mình bất cẩn, không chịu kiểm tra phong bì trước khi nộp cho thủ quỹ. Nhiều ngày sau đó bà vẫn luôn cảm thấy ray rứt tiếc nuối về số tiền đã lỡ ủng hộ ngoài dự tính kia.

3. SUY NIỆM:

1. Giá trị của một việc bác ái tùy thuộc thiện chí của người cho: Lòng tốt của người đàn bà trong câu chuyện trên là sẽ giúp đồng bào bị thiên tai một triệu đồng. Nhưng thực tế bà miễn cưỡng ghi vào sổ vàng cứu trợ số tiền hai triệu do muốn trội vượt hơn người khác để tìm tiếng khen... nên lời Chúa phán: "bà đã được thưởng công rồi" (x. Mt 6,2). Việc rút nhầm bao thư năm triệu đồng là ngoài ý muốn của bà. Bà muốn đòi lại số tiền đã đưa dư kia, nhưng do sĩ diện nên cuối cùng đành phải chấp nhận. Vì thế, số tiền góp thêm ngoài ý muốn ấy không có giá trị về mặt thiêng liêng trước tòa Chúa phán xét sau này.

2. Về 3 cách cho : Qua câu chuyện trên, chúng ta có thể phân biệt ba cách cho như sau:

+ Cho bắt đắc dĩ: Là miễn cưỡng phải cho, nên trong lòng cảm thấy khó chịu. Hạng người này thường nói: "Tôi ghét hẳn ta, nhưng đành "thí" cho hẳn ít tiền để hẳn mau biến đi khuất mắt!".

+ Cho vì bốn phận: là cho để khỏi bị lương tâm cáo trách và lòng không vui. Hạng người này thường nói: "Tôi bị rơi vào tình trạng "tiến thoái lưỡng nan": "Bỏ thì thương mà vương thì tội!" Thôi thì đành giúp đỡ hẳn cho xong bốn phận!".

+ Cho vì tình thương: là cho cách tự nguyện, nên lòng cảm thấy vui. Nếu bị người kia không nhận thì thấy buồn. Hạng người này thường nói: "Tôi có thể giúp gì được cho bạn?" hoặc: "Tôi sẵn sàng chia sẻ khó khăn mà bạn đang gặp".

3. Cho phúc hơn nhận :

Một nhà tu đức đã nhắc nhở chúng ta:

Những gì chúng ta tiêu xài sẽ tiêu tán mất,

Những gì chúng ta mua sắm người khác sẽ dùng,

Những gì chúng ta tích lũy rồi sẽ đến ngày phải để lại cho người khác,

Chỉ có những gì chúng ta quảng đại cho đi mới tồn tại mãi ở đời sau.

Chúa Giê-su luôn cho đi và mời gọi chúng ta noi gương quảng đại của Người:

Chúng ta chỉ cần một bông hoa, mà Chúa lại cho ta cả cánh rừng.

Chúng ta chỉ cần uống vài ngụm nước, mà Chúa lại cho ta cả dòng suối.

Chúng ta chỉ cần sử dụng vài hạt cát, mà Chúa lại cho ta cả bãi biển rộng dài,

Chúng ta chỉ xin lương thực hàng ngày, mà Chúa lại cho ta cả Thân Mình Máu Huyết của Người.

4. Hãy cho cách vui lòng :

a) **PHĂNGSÍT BANPHUA** (*francis balfour*) đã kê ra một số việc cho đi mà mọi người đều có thể thực hành như sau:

"Món quà đẹp nhất dành cho kẻ thù của ta chính là lòng khoan dung tha thứ,

Quà cho bạn bè của ta là sự trung tín chân thành,
Quà cho các em bé của ta là nêu gương khiêm nhường phục vụ
Quà cho các người cha trong gia đình là thái độ tôn kính vâng lời,
Quà cho các bà mẹ là trái tim rực cháy lửa yêu thương,
Và cuối cùng, quà cho mọi người chung quanh là nụ cười thân thiện kèm theo cái bắt tay thân ái, một lời khen thành thật và thái độ khiêm hạ sẵn sàng phục vụ noi gương Đức Giê-su".

b) *Thánh PHANXICÔ ASSISI trong Kinh Hòa Bình cũng dạy:*

"Vì chính khi hiến thân, là khi được nhận lãnh. Chính lúc quên mình, là lúc gặp lại bản thân. Vì chính khi thứ tha, là khi được tha thứ. Chính lúc chết đi, là khi vui sống muôn đời".

c) *Chúng ta phải làm gì ?*

Có một ông nhà giàu nọ khi lâm bệnh nặng sắp chết, đã căn dặn vợ con khi liệm xác ông hãy bỏ vào trong quan tài thật nhiều vàng bạc để ông tiêu xài ở thế giới bên kia. Rồi ngày chết của ông cũng đến. Người ta đã làm đúng theo những điều ông trăng trối. Khi sang thế giới bên kia, ông vào trong chợ thì thấy có bày bán rất nhiều thứ đồ dùng hấp dẫn, và còn có nhiều món ăn ngon như ở trần gian. Ông thấy thứ nào cũng chỉ giá một quan tiền. Ông nghĩ với số tiền vàng mang theo, thì mình sẽ sống thoải mái sung sướng cả ngàn năm nữa. Nhưng rồi khi trả tiền, ông rất ngạc nhiên khi thấy các người bán hàng đều từ chối tiền vàng của ông với lý do: Tiền vàng không có giá trị vì là loại tiền "thu vào", còn ở đây chỉ dùng loại tiền "cho đi" !

Vậy chúng ta sẽ quảng đại cho đi những gì để chuẩn bị cho cuộc sống mai sau ?

4. NGUYỆN CẦU :

Lạy Chúa Giê-su. Xin cho chúng con xác tín Lời Chúa: "Cho phúc hơn là nhận". Xin cho chúng con thực hành đức ái cụ thể như kinh Thương Người đã dạy : "Cho kẻ đói ăn, cho kẻ khát uống, cho kẻ rách rưới ăn mặc... Xin cho chúng con thực hành điều quyết tâm : "Mỗi ngày làm vui lòng một người; Mỗi ngày sẽ cho đi một nụ cười thân thiện, cho một cái bắt tay thân ái, cho một lời khen thành thật, cho một thái độ khiêm tốn phục vụ tha nhân vô vụ lợi.- AMEN.

LM ĐAN VINH - HHTM

III. MỤC VỤ HÔN NHÂN GIA ĐÌNH THÁNG 10.2017

ĐÔI BẠN CÓ CẦN TÌM HIỂU TRƯỚC HÔN NHÂN KHÔNG ?

1. LỜI CHÚA : "Sự gì Thiên Chúa đã phối hợp, loài người không được phân ly" (Mc 10,9).

2. SUY NIỆM :

- Ngày nay trong lãnh vực tình yêu nam nữ, một số bạn trẻ thường hay áp dụng câu phương châm : "*Thứ nhất cự ly, thứ nhì tốc độ !*". Nghĩa là để có được người yêu thì trước hết phải áp sát mục tiêu và sau là phải tiến nhanh chiếm đoạt mục tiêu đó. Người xưa cũng có câu : "*Cưỡi vợ thì cưỡi liền tay. Chớ để lâu ngày lắm kẻ dèm pha*". Tuy nhiên hậu quả của việc vội vàng kết hôn thế nào ? Ngoài việc đạt mục đích lấy được người mình thích, rồi sau đó chỉ là những năm tháng sống chung bất hạnh, và kết cục là "*anh đi đường anh, tôi đi đường tôi. Tình nghĩa đôi ta có thể thôi !*". Tại sao việc vội vàng tiến đến hôn nhân, bỏ qua giai đoạn tìm hiểu lại dẫn đến hậu quả đau buồn thất vọng như thế ? Vì các bạn trẻ đó mới chỉ nghĩ đến việc chiếm đoạt được người yêu, mà chưa ý thức được bốn phận và trách nhiệm làm chồng làm cha và làm vợ làm mẹ của mình. **Vậy có cần thời gian tìm hiểu nhau trước khi kết hôn hay không ?**

- Để trả lời cho vấn nạn này, bạn có thể đặt ra một câu hỏi khác tương tự : "Tại sao cây sòai hay cây sầu riêng từ lúc gieo hạt xuống đất tới khi mọc thành cây và ra hoa kết trái phải mất ít nhất ba bốn năm ? Bạn có thể **đốt giai đoạn bằng cách mỗi ngày tưới bón nhiều lần để thúc bách cho cây mau lớn và mau ra hoa trái hay không ?**" Về cây tình yêu hôn nhân gia đình cũng vậy : Cần phải có thời gian chờ đợi từ một đến vài ba năm. Thực tế cho thấy: Những cây mau được ăn trái sẽ mau úa tàn như cây chuối, cây lúa. Còn những cây lâu được ăn quả như cây sòai hay sầu riêng nói trên lại kéo dài tuổi thọ hàng chục năm.

- Cần phải có thời gian tìm hiểu nhau trước khi kết hôn, vì **thời gian là phương thế giúp ta khám phá ra sự thật về nhau, hiểu rõ về tâm tính nhân cách của nhau** như người đời thường nói : "*Thức lâu mới biết đêm dài. Ở lâu mới biết lòng người có nhân*". Hoặc "*Cây kim giấu lâu ngày cũng có lúc lòi ra*". Vì tính tình nhân cách của một con người chỉ được tỏ hiện trong những tình huống khó khăn : "*Có chấy nhà mới lòi ra mặt chuột !*".

- Trong thực tế có nhiều đôi vợ chồng do hoàn cảnh đã "ăn cơm trước keng" dẫn đến có thai ngoài ý muốn. Rồi do sức ép của dư luận đã đi đến cưới gấp, bỏ qua giai đoạn tìm hiểu nhau, nên đã **rơi vào tình trạng đổ vỡ hạnh phúc chỉ sau một thời gian vài ba năm chung sống**. Bất cứ ai đã từng trải qua kinh nghiệm về tình yêu lứa đôi cũng đều nhất trí rằng : "**Để cho tình yêu giữa đôi vợ chồng có thể lớn lên và sinh trái tốt, thì thời gian chờ đợi trước hôn nhân là điều quan trọng nhất**". Bạn không có cách nào khác để hiểu rõ nhau ngoài việc phải có thời gian chờ đợi. Đây là điều rất khó thực hiện, nhưng lại là một phương pháp chính xác để thử độ sâu và tính chân thật của tình yêu nam nữ.

- Chúng ta sẽ dễ đánh mất hạnh phúc hôn nhân nếu không biết chờ đợi, cố tìm đường ngang ngõ tắt để đạt được mục tiêu là sự kết hôn. Chúng ta cũng dễ rơi vào tình trạng bất hạnh: vội vã thề non hẹn biển để mau chiếm đoạt được thân xác của nhau khi chưa hội đủ điều kiện về nhà cửa, sự nghiệp trước hôn nhân. Những ai cố tình ăn trái cây xanh thì chắc chắn sẽ chỉ nhận được vị chua chát thay vì ngon ngọt của nó.

3. THẢO LUẬN :

1.- Các đôi bạn trẻ thường đòi cưới gấp là do những nguyên nhân nào ? Những đám cưới gấp đó có thường mang lại hạnh phúc không ? 2.- Bạn gái cần làm gì để bảo vệ đức trong sạch trong giai đoạn tìm hiểu nhau trước hôn nhân ?

4. LỜI CẦU :

Lạy Chúa. Xin chúc phúc cho tình yêu của hai người dự hôn chúng con. Xin cho chúng con giữ được một tình yêu trong sáng không bị tình dục làm nhơ uế. Xin cho chúng con giúp nhau giữ gìn sự trong sạch trong suốt thời gian tìm hiểu nhau. Xin đừng để chúng con vượt rào "ăn cơm trước keng", nhưng xin giúp chúng con thực hành theo Lời Chúa dạy : "Phúc thay ai có tâm hồn trong sạch, vì họ sẽ được nhìn thấy Thiên Chúa" (Mt 5,8).- Amen.

Lm ĐAN VINH - HHTM

IV. TƯ LIỆU HỌC SỐNG LỜI CHÚA THÁNG 10/2017

HIỆP SỐNG TIN MỪNG

CHÚA NHẬT 26 THƯỜNG NIÊN A

Ed 18,25-28; Pl 2,1-11 (hay Pl 2,1-5); Mt 21,28-32

SÁM HỎI: ĐIỀU KIỆN ĐỂ ĐƯỢC VÀO NƯỚC THIÊN CHÚA

I. HỌC LỜI CHÚA

1. TIN MỪNG: Mt 21,28-32

(28) Các ông nghĩ sao ? Một người kia có hai con trai. Ông ta đến nói với người thứ nhất: "Này con, hôm nay con hãy đi làm vườn nho". (29) Nó đáp: "Con không muốn đâu !" Nhưng sau đó, nó hối hận, nên lại đi. (30) Ông đến gặp người thứ hai, và cũng bảo như vậy. Nó đáp: "Thưa ngài, con đi !" nhưng rồi lại không đi. (31) Trong hai người con đó, ai đã thi hành ý muốn của người cha ?" Họ trả lời: "Người thứ nhất". Đức Giê-su nói với họ: "Tôi bảo thật các ông: Những người thu thuế và những cô gái điếm vào Nước Thiên Chúa trước các ông. (32) Vì ông Gio-an đã đến chỉ đường công chính cho các ông mà các ông không tin ông ấy. Còn những người thu thuế và những cô gái điếm lại tin. Phần các ông, khi đã thấy vậy rồi, các ông vẫn không chịu hối hận mà tin ông ấy".

2. Ý CHÍNH: DỤ NGÔN VỀ HAI NGƯỜI CON

Qua dụ ngôn "Hai người con", Đức Giê-su muốn gián tiếp cảnh cáo thái độ giả hình của bọn đầu mục Do Thái, và kêu gọi họ hoán cải để được cứu độ. Dụ ngôn trình bày hai thái độ khác nhau của hai đứa con: Người thứ nhất ám chỉ các người thu thuế và tội lỗi, tuy phạm tội, nhưng đã tin vào Đức Giê-su do Thiên Chúa sai đến. Người con thứ hai tượng trưng cho các thượng tế và kỳ mục Do thái, tuy giữ Luật Mô-sê, nhưng lại không tin Gio-an Tẩy Giả, là người được sai đến để chỉ đường công chính của Thiên Chúa. Sau cùng Đức Giê-su khẳng định như sau: "Những người thu thuế và những cô gái điếm sẽ vào Nước Thiên Chúa trước các ông".

3. CHÚ THÍCH:

- **C 28-29: + Các ông nghĩ sao ?:** Đức Giê-su nói với các thượng tế và kỳ mục dân Do Thái tại Giê-ru-sa-lem (x. Mt 21,23-27). Họ đòi Đức Giê-su phải chứng minh nguồn gốc của Người do Thiên Chúa sai đến (23). Để trả lời, Người đòi họ xác định sứ mệnh của Gio-an Tẩy Giả: "Phép rửa của Gio-an do đâu mà có ? Do trời hay do người ta ?". Nếu họ nhận là do trời, thì tại sao họ lại không tin lời Gio-an đã làm chứng Đức Giê-su là Đấng Thiên Sai ? **+ Một người kia có hai con trai:** Người kia là cách nói trống ngời, ám chỉ Thiên Chúa. Hai con trai tượng trưng cho hai thành phần của dân Do Thái là các người tội lỗi và các đầu mục Do thái tự cho mình là công chính. **+ Người con thứ nhất:** ám chỉ các người thu thuế và cô gái điếm. Lúc đầu họ đã không tuân giữ Luật pháp của Thiên Chúa. Nhưng nhờ nghe và tin lời rao giảng của Đức Giê-su mà đã ăn năn sám hối trở thành con ngoan của Thiên Chúa. **+ Con hãy đi làm vườn nho:** Đi làm vườn nho tức là thi hành ý muốn của Thiên Chúa. **+ Con không muốn đâu:** Câu trả lời cho thấy thái độ cự tuyệt ý muốn của cha. Điều này cho thấy những kẻ tội lỗi đã sống trái với thánh ý Thiên Chúa. **+ Nhưng sau đó nó hối hận, nên lại đi:** Ở đây không cho biết lý do tại sao người con thứ nhất hối hận. Chỉ biết rằng nó đã nhận ra lỗi mình và hoán cải để làm theo ý muốn của cha.

-**C 30-31: + Ông đến gặp người thứ hai:** Người thứ hai là những kẻ tự hào mình công chính, ám chỉ các đầu mục là các thượng tế và kỳ mục của dân Do Thái. **+ Thưa ngài, con đây !:** Đây là câu trả lời lễ phép của một đứa con hiếu thảo, sẵn sàng vâng theo lời cha dạy. **+ Nhưng rồi lại không đi:** Đứa con này mới chỉ vâng lời cha bằng mặt chứ không bằng lòng, nên sau đó đã không đi làm vườn nho theo ý muốn của cha. Đây là thái độ "ngôn hành bất nhất", "Nói mà không làm". Đây cũng là thái độ đạo đức giả của các thượng tế và kỳ lão. Họ giữ Luật Mô-sê từng chi tiết nhưng lại không tin vào Đấng được Thiên Chúa sai đến là Đức Giê-su. **+ Trong hai người con đó, ai đã thi hành ý muốn của người Cha ?:** Đặt ra câu hỏi này, Đức Giê-su muốn các đầu mục Do thái đặt mình trước mặt Thiên Chúa. **+ Những người thu thuế và những cô gái điếm:** Đây là hai hạng người bị xã hội Do Thái khinh dể, vì họ không giữ Luật Mô-sê và có đời sống tội lỗi, gây gương xấu cho kẻ khác. **+ Vào nước Thiên Chúa trước các ông:** Những người thu thuế và gái điếm vì biết hối cải mà tin theo Đức Giê-su nên họ sẽ có chỗ trong Nước Thiên Chúa mà Người sắp thiết lập, thay cho các đầu mục là các thượng tế và kỳ mục dân Do Thái.

- **C 32: + Vì ông Gio-an đã đến chỉ đường công chính cho các ông:** Gio-an Tẩy Giả nhờ có lối sống khổ hạnh và sự rao giảng phép rửa thống hối, đã cho dân Do thái biết phải làm gì chuẩn bị tâm hồn đón Đấng Thiên Sai để được nên công chính trước Thiên Chúa. **+ Mà các ông không tin ông ấy. Còn những người thu thuế và những cô gái điếm lại tin:** Các thượng tế và kỳ mục Do Thái đã không tin lời Gio-an Tẩy Giả. Ngược lại, các người thu thuế và các cô gái điếm đã đến nghe lời Gio-an rao giảng và đã tin vào Đức Giê-su. **+ Còn các ông...:** Các đầu mục Do Thái dù đã nhìn thấy lối sống khổ hạnh và được nghe lời Gio-an Tẩy Giả kêu gọi mọi người "ăn năn sám hối và tin vào Tin Mừng", nhưng họ vẫn cứng lòng không tin Gio-an, do đó cũng không tin Đức Giê-su, nên họ sẽ không được gia nhập vào Nước Thiên Chúa do Người thiết lập.

4. CÂU HỎI:

1) Hai con trai trong dụ ngôn ám chỉ hai hạng người nào trong dân Do thái ? 2) Thái độ đối với Thiên Chúa của hai hạng người này khác nhau thế nào ? 3) Tại sao người thu thuế và gái điếm lại bị dân Do thái khinh dể ? Do đâu mà họ sẽ được vào Nước Thiên Chúa trước các thượng tế và kỳ mục Do thái ? 4) Tại sao các đầu mục Do thái không được gia nhập vào Nước Thiên Chúa do Đức Giê-su thiết lập ?

II. SỐNG LỜI CHÚA

1. LỜI CHÚA: Đức Giê-su nói với họ: "Tôi bảo thật các ông: Những người thu thuế và những cô gái điếm vào Nước Thiên Chúa trước các ông" (21,23).

2. CÂU CHUYỆN: NGUỒN GỐC SỨC MẠNH CỦA MỘT CÔ GÁI ĐIỂM

Một hôm nghe tin về một cô gái điếm tuy tội lỗi, nhưng lại có một quyền năng siêu phàm, vua A-đúc (Ashoka) đã triệu vời cô ta tới và yêu cầu cô hãy thi thố tài năng để xem thực hư ra sao. Trước mặt nhà vua, các quan thần, các đạo sĩ và đám đông dân chúng đang tụ tập hai bên bờ sông Hằng, cô gái điếm kia đã thi thố tài năng: cô đã ra lệnh cho dòng sông đang chảy cuộn cuộn phải chảy ngược dòng, gây ra những tiếng động ầm ầm long trời lở đất. Đang khi đó, các vị đạo sĩ tuy đã dày công tu luyện nhiều năm và rất am tường Phật pháp lại đành chịu bất lực trước nạn lụt hàng năm, nước sông dâng lên tràn bờ đê, gây ra cảnh lụt lội lớn lao, làm cho nhân dân dọc theo hai bên dòng sông ngày một lâm than đói khổ ! Nhà vua không thể tin được là một cô gái điếm, thuộc hạng tiện dân và tội lỗi lại có sức mạnh siêu phàm. Bấy giờ vua hỏi cô gái rằng: "Do đâu mà một kẻ tội lỗi ti tiện như ngươi lại có thể làm được việc lớn lao phi thường như thế ?" Cô gái đáp: "Tâu đức vua, đó là nhờ đức hạnh của tiện nữ !". Đức vua liền cười khẩy và vặn hỏi: "Thế đức hạnh của ngươi ra sao ?". Cô đáp: "Tâu đức vua, đức hạnh của tiện nữ chính là do cách cư xử công chính đối với mọi người. Khi tiếp chuyện với bất cứ ai, dù họ là bậc quân vương, quý tộc hay đám dân thường, tiện nữ đây cũng hết lòng tôn trọng và luôn đối xử vẹn tình trọn nghĩa. Tuyệt đối không dám khinh thường hoặc gian dối với bất cứ người nào cả !". Theo lời cô gái trong câu chuyện trên: Muốn có sức mạnh làm được những việc phi thường, thì người ta phải ăn ở công chính, nghĩa là đối xử công minh chính trực với mọi người. Trong Tin Mừng hôm nay Đức Giê-su đã nêu tên ông Gio-an Tẩy Giả và đòi những ai muốn được ơn cứu độ phải tin ông Gio-an và đi theo con đường công chính của ông như sau: "Vì ông Gio-an đã đến chỉ đường công chính cho các ông, mà các ông không tin ông ấy. Còn những người thu thuế và những cô gái điếm lại tin. Phần các ông, khi đã thấy vậy rồi, các ông vẫn không chịu hối hận mà tin ông ấy" (32).

3. SUY NIỆM:

Trong Tin Mừng hôm nay, Đức Giê-su đã tuyên bố một câu khiến các đầu mục dân Do Thái đương thời phải sửng sờ: Tôi bảo thật các ông: Những người thu thuế và những cô gái điếm sẽ vào Nước Thiên Chúa trước các ông". Một số nhà chú giải Kinh Thánh đã giải thích từ "vào trước" không chỉ có nghĩa là "trước" so với sau, nhưng là "thay thế". Vì các đầu mục Do Thái "đã không tin" (32), nên họ sẽ không được vào Nước Thiên Chúa, chứ không phải sẽ "vào sau". Như vậy câu này có thể được dịch như sau: "Những người thu thuế và gái điếm sẽ vào Nước Thiên Chúa thay chỗ các ông". Do đó các đầu mục Do Thái sẽ bị loại ra ngoài Nước ấy.

- TẠI SAO CÁC ĐẦU MỤC LẠI BỊ MẤT CHỖ TRONG NƯỚC THIÊN CHÚA ?

Ngôn sứ Ê-dê-ki-en trong Bài Đọc Một đã nêu ra lý do thứ nhất khiến các đầu mục Do thái bị mất chỗ trong Nước Thiên Chúa như sau: "Khi người công chính từ bỏ lẽ công chính của mình và làm điều bất chính, thì chính điều bất chính nó đã làm mà nó phải chết" (Ed 18,26). Thực vậy, người ta thường nghĩ mình vẫn đang là người tốt trong khi mình đã hóa nên xấu. Để rồi đến giờ chết, khi định vào Nước Thiên Chúa, thì mới hay mình không có chỗ trong đó ! Bài Tin Mừng cho biết lý do thứ hai: Người cha đến nói với đứa con thứ hai: "Con hãy đi làm vườn nho cho cha". Nó đáp: "Thưa vâng, con đi". Nhưng rồi nó lại không đi (Mt 21,30). Thực vậy, người ta thường hay tự lừa dối khi nghĩ rằng chỉ cần nói: "Thưa vâng" với Chúa là đủ. Các đầu mục Do Thái đã "thưa vâng" nhiều lần khi họ tuân giữ Luật Mô-sê trong từng chi tiết. Chính chúng ta ngày nay

cũng đã “thưa vâng” như thế khi ta đi lễ, đọc kinh nhiều... Nhưng “thưa vâng” như thế vẫn chưa đủ điều kiện để ta được vào Nước Thiên Chúa sau này.

- TẠI SAO NGƯỜI THU THUẾ VÀ GÁI ĐIỂM CÓ CHỖ TRONG NƯỚC THIÊN CHÚA ?

Ngôn sứ Ê-dê-ki-en trong Bài Đọc Một đã cho biết lý do thứ nhất như sau: “Nếu kẻ gian ác từ bỏ điều dữ nó đã làm, mà thi hành điều chính trực công minh, thì nó sẽ cứu được mạng sống mình” (Ed 18,27). Lý do thứ hai là thái độ đưa con thứ nhất lúc đầu từ chối, nhưng “sau đó nó hối hận nên lại đi” (Mt 21,29). Thực ra, cả hai câu trên đều chung một lý do là: Phải biết hối hận về tội lỗi trong quá khứ của mình và hồi tâm hoán cải. Thực vậy, rất nhiều câu chuyện được diễn tả trong phim ảnh cũng như trong đời thường về những người có một quá khứ tội lỗi như trộm cướp, trùm Ma-phi-a... nhưng không những họ đã được biến đổi nên người tốt, mà còn trở nên vị tha bác ái cách đặc biệt. Có những tú bà hay những cô gái điểm sau khi hoàn lương, đã bỏ được nếp sống nhơ nhớp trước kia, để sống đời sống mới đầy lòng yêu thương tha nhân. Họ thật xứng đáng được vào Nước Thiên Chúa để thế chỗ những kẻ đã từng sống tốt, nhưng dần dần biến chất thành những kẻ giả đạo đức như bọn đầu mục Do Thái thời Đức Giê-su.

- VẬY CHÚNG TA PHẢI LÀM GÌ ?

Ki-tô giáo là một tôn giáo của lòng tin. Nhưng tin trong lòng phải được biểu lộ ra ngoài như thánh Gia-cô-bê nói: “Đức tin không có hành động thì quả là đức tin chết” (Gc 2,17). Lòng tin không phải chỉ là tuyên xưng ngoài môi miệng, nhưng phải được thể hiện bằng chính cuộc sống như Đức Giê-su dạy: “Không phải bất cứ ai thưa với Thầy: “Lạy Chúa ! Lạy Chúa ! Là được vào Nước Trời cả đâu ! Nhưng chỉ ai thi hành ý muốn của Cha Thầy là Đấng ngự trên trời, mới được vào mà thôi” (Mt 7,21). Dòng đời luôn thay đổi, và con người cũng dễ đổi thay: Hôm nay chúng ta đang là người tốt, nhưng ngày mai có thể hóa ra xấu và ngược lại. Do đó, chúng ta đừng vội hãnh diện về quá khứ đạo đức của mình, đến nỗi không nhận ra mình đang biến thành kẻ xấu. Cần năng tự kiểm vào mỗi cuối ngày để biết mình có giữ được điều đã dốc quyết hay không. Vì dù ta có nói giỏi nói hay bao nhiêu chăng nữa, nhưng nếu không giữ được điều đã dốc quyết, hoặc “ngôn hành bất nhất”, là ta đã tự đánh mất uy tín, và điều ta nói sẽ không còn được mấy ai tin. Mỗi ngày chúng ta hãy cầu xin Chúa giúp từ bỏ các sai lỗi thiếu sót để sống tốt hơn và nhờ đó sẽ xứng đáng được Chúa đón nhận vào Nước Thiên Chúa sau này.

4. THẢO LUẬN:

1) Mục đích của việc học lời Chúa là gì ? 2) Ta có cần phải sống Lời Chúa trong cuộc sống đời thường hay không ? Đức Giê-su nói: **“Có đầy trong lòng mới trào ra ngoài cửa miệng - Lòng đầy thì miệng mới nói ra !”** Hiện tại lời nói của bạn đang xây dựng hòa bình, gia tăng hiệp nhất hay đang gây bất hòa dẫn đến chia rẽ ly tán ?

5. CẦU NGUYỆN:

- LẠY CHÚA GIÊ-SU. Con thấy việc sám hối không phải là điều dễ dàng, vì chúng con hiện chưa đủ khiêm tốn để lắng nghe người khác phê bình chỉ trích các thói hư khuyết điểm của mình. Chúng con chưa dám tự nhận lỗi về phía mình như trong kinh thú nhận: “Lỗi tại tôi, lỗi tại tôi, lỗi tại tôi mọi đàng !”. Nhưng chúng con cũng thật ngỡ ngàng khi thấy Chúa là Đấng thánh thiện vô cùng, mà lại đứng xếp hàng chung với các tội nhân để chờ đến lượt Gio-an làm phép rửa cho. Qua hành động ấy, Chúa đã muốn mang thân phận tội nhân như chúng con để nêu gương khiêm nhường cho chúng con.

- LẠY CHÚA. Xin cho chúng con tránh thái độ của người con thứ hai trong Tin Mừng hôm nay: “Thưa vâng” rồi không làm theo những điều đã hứa. Nhiều lần chúng con đã thưa vâng với Chúa khi đi xưng tội, đã sốt sắng quyết tâm đổi mới trong các buổi sám hối chung, rồi sau đó chứng nào tật đó, chúng con vẫn sống và phản ứng theo nề nếp xưa cũ của mình ! Xin cho chúng con biết năng tự kiểm về tư tưởng lời nói việc làm và những điều thiếu sót vào mỗi buổi tối hằng ngày. Xin cho chúng con tránh những ảo tưởng về mình để khỏi trở thành những Pha-ri-sêu giả đạo đức của thời đại hôm nay. Hy vọng sau khi được ơn tha thứ giống như Gia-kêu xưa, chúng con sẽ yêu mến Chúa nhiều hơn, sẽ quảng đại hiến dâng cho Chúa tất cả những gì chúng con có, để Chúa sẽ ban tất cả những gì Chúa có cho chúng con.

X) HIỆP CÙNG MẸ MA-RI-A.- Đ) XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.
LM ĐAN VINH - HHTM

HIỆP SỐNG TIN MỪNG
CN 26 TN A – KÍNH TRỌNG THỂ LỄ MÂN CÔI
Lc 1,26-38

XIN VÂNG Ý CHÚA NOI GƯƠNG MẸ MARIA

I. HỌC LỜI CHÚA

1. TIN MỪNG: Lc 1,26-38.

(c 26) Bà Ê-li-sa-bét có thai được sáu tháng, thì Thiên Chúa sai sứ thần Gáp-ri-en đến một thành miền Ga-li-lê, gọi là Na-da-rét, (c 27) gặp một Trinh Nữ đã đính hôn với một người tên là Giu-se, thuộc nhà Đa-vít, Trinh Nữ ấy tên là Ma-ri-a. (c 28) Sứ thần vào nhà Trinh Nữ và nói: "Mừng vui lên, hỡi Đấng đầy ân sủng, Đức Chúa ở cùng bà". (c 29) Nghe lời ấy, bà rất bối rối, và tự hỏi lời chào như vậy có nghĩa gì. (c 30) Sứ thần liền nói: "Thưa bà Ma-ri-a xin đừng sợ, vì bà đẹp lòng Thiên Chúa. (c 31) Và này đây bà sẽ thụ thai, sinh hạ một con trai và đặt tên là Giê-su. (c 32) Người sẽ nên cao cả và sẽ được gọi là Con Đấng Tối Cao. Đức Chúa là Thiên Chúa sẽ ban cho Người ngai vàng vua Đa-vít, tổ tiên Người. (c 33) Người sẽ trị vì nhà Gia-cóp đến muôn đời, và triều đại của Người sẽ vô cùng vô tận".

(c 34) Bà Ma-ri-a thưa với sứ thần: "Việc ấy sẽ xảy ra cách nào, vì tôi không biết đến việc vợ chồng !" (c 35) Sứ thần đáp: "Thánh Thần sẽ ngự xuống trên bà, và quyền năng Đấng Tối Cao sẽ rợp bóng trên bà. Vì thế Đấng Thánh sắp sinh ra sẽ là thánh, sẽ được gọi là Con Thiên Chúa". (c 36) Kìa bà Ê-li-sa-bét, người họ hàng với bà, tuy đã già rồi, mà cũng đang cưu mang một người con trai: Bà ấy vẫn bị mang tiếng là hiếm hoi, mà nay đã có thai được sáu tháng. (c 37) Vì đối với Thiên Chúa, không có gì là không thể làm được".

(c 38) Bấy giờ bà Ma-ri-a nói: "Vâng, tôi đây là nữ tỳ của Chúa. Xin Chúa cứ làm cho tôi như lời sứ thần nói". Rồi sứ thần từ biệt ra đi.

2. Ý CHÍNH:

Câu chuyện truyền tin của sứ thần Ga-bri-el cho đức trinh nữ Ma-ri-a biểu lộ tình thương và sự trung tín của Thiên Chúa trong công cuộc cứu độ loài người. Thái độ lắng nghe Lời Chúa, tìm hiểu Ý Chúa và mau mắn "Xin Vâng" của Đức Ma-ri-a chính là thái độ mà các tín hữu cần có để nhận được ơn cứu độ của Chúa Giêsu.

3. CHÚ THÍCH:

- (c 26) + **Gáp-ri-en**: là một trong bảy Tổng Lãnh thiên thần (x. Tb 12,15), trong đó ba vị được nêu rõ tên trong Cựu Ước là: Mi-ka-en, Ra-pha-en, và Gáp-ri-en. Tên của các vị này có ý nghĩa phù hợp với sứ mệnh của mỗi vị như sau: Mi-ka-en nghĩa là "Ai bằng Thiên Chúa?" (Đn 12,1), Ra-pha-en nghĩa là "Thiên Chúa chữa lành" (Tb 3,17) và Gáp-ri-en nghĩa là "Anh hùng của Thiên Chúa" (Đn 8,16).

- (c 27) + **Trinh nữ**: Từ này không xác định về đức trinh khiết của Đức Ma-ri-a, vì trinh nữ đơn giản chỉ là một cô gái chưa lấy chồng. Sự thanh khiết của Đức Ma-ri-a được khẳng định qua lời thưa với sứ thần: "Việc đó xảy ra thế nào được, vì tôi không biết đến người nam" (Lc 1,34). Sở dĩ trinh nữ Ma-ri-a được chọn cho thấy lời tuyên sấm của I-sai-a về một trinh nữ thụ thai và sinh con trai là Đấng Em-ma-nu-en, nghĩa là Thiên Chúa ở cùng chúng ta, đã được ứng nghiệm nơi

Đức Ma-ri-a (x. Is 7,14 ; Mt 1,23). + **Đã đính hôn**: Từ khi đính hôn, Giu-se và Ma-ri-a đã được luật pháp công nhận là vợ chồng, và con cái sinh ra trong thời kỳ này được kể là con chính thức của hai người. Tuy nhiên, theo phong tục trong xã hội Do Thái thì việc kết hôn chỉ hoàn tất khi họ đang trai tổ chức lễ cưới đón rước cô dâu về nhà chồng (x. Mt 1,18). + **Thuộc nhà Đa-vít**: Chi tiết này thêm vào nhằm chứng minh Đức Giê-su là Đấng Cứu Thế vì theo sấm ngôn của I-sai-a thì Đấng Cứu Thế phát xuất từ gốc là tổ phụ Giê-sê cha của Đa-vít (x. Is 11,1) và nơi sinh của Người là Bê-lem, quê hương của vua Đa-vít (x. Mk 5,1). + **Ma-ri-a**: hay Mi-ry-am, là tên gọi của nhiều thiếu nữ Do thái đương thời. Để phân biệt, người ta thường thêm một biệt danh sau tên gọi. Chẳng hạn: Ma-ri-a Mác-đa-la (x. Lc 8,2-3); Ma-ri-a Bê-ta-ni-a (x. Lc 10,39); Ma-ri-a mẹ Gia-cô-bê và Giô-xép (x. Mt 27,56); Ma-ri-a vợ ông Cơ-lô-pát (x. Ga 19,25); Ma-ri-a mẹ Gio-an (x. Cv 12,12) và bà Ma-ri-a thân mẫu Đức Giê-su (x. Cv 1,14).

- (c 28) + **"Mừng vui lên"**: Đây không phải là cách chào giữa những người dân bình thường, nhưng là lời chào đặc biệt chỉ dành cho những người được gặp Thiên Chúa (x. Dcr 9,9). + **"Đầy ân sủng"**: Tước hiệu dành riêng cho Đức Ma-ri-a, một người trong sạch vẹn toàn. Ngài đã được chọn làm Mẹ Đấng Cứu Thế, nên đã được Thiên Chúa ban đặc ân Vô Nhiễm Nguyên Tội và luôn có Chúa ở cùng.

- (c 29) + **"Bà bối rối và tự hỏi"**: Khác với thái độ "bối rối sợ hãi" của Da-ca-ri-a (x. Lc 1,12), ở đây Ma-ri-a chỉ ngạc nhiên và băn khoăn về ý nghĩa của lời Chúa vừa mặc khải (x. Lc 1,34 và 2,19).

- (c 31) + **Giê-su**: nghĩa là "Cứu Chúa" (x. Mt 1,21) hay "Đấng Cứu Thế" (x. Lc 2,11).

- (c 32) + **Con Đấng Tối Cao**: Đây là tước hiệu thường được áp dụng cho các ông vua dòng tộc Đa-vít. Qua câu này, sứ thần ám chỉ Đức Giê-su là vua thuộc nhà Đa-vít. Người sẽ cai trị Ít-ra-en, và triều đại của Người sẽ vững bền mãi mãi.

- (c 34) + **"Việc ấy xảy ra cách nào, vì tôi không 'biết' đến người nam!"**: "Biết" theo nghĩa Thánh Kinh có nghĩa là "sự giao hợp vợ chồng". Câu thắc mắc của Ma-ri-a không chứng minh việc Ma-ri-a đã khẩn hay có ý khẩn giữ mình đồng trinh như có người lầm tưởng. Qua câu này, Ma-ri-a chỉ thắc mắc làm sao thực hiện được việc thụ thai ngay lúc này được, khi mà Ma-ri-a mới chỉ đính hôn để làm vợ thánh Giu-se về luật pháp, và chưa được Giu-se tổ chức rước dâu về nhà.

- (c 35) + **Sứ thần đáp: "Thánh Thần sẽ ngự xuống trên bà..."**: Sứ thần giải thích cho Ma-ri-a hiểu việc thụ thai của Ma-ri-a xảy ra do quyền năng Thánh Thần, để ứng nghiệm lời tuyên sấm của I-sai-a: Đấng Cứu Thế sẽ do một gái đồng trinh thụ thai và sinh ra (x. Is 7,14). + **rợp bóng**: Kiểu nói nhắc lại sự kiện đã từng xảy ra trong sa mạc, khi dân Do Thái vượt qua sa mạc để về Đất Hứa: Đức Chúa luôn hiện diện giữa dân Người bằng cách cho cột mây "rợp bóng" che phủ Nhà Tạm và Lều Hội Ngộ (x. Xh 40,34-38). Ngoài ra, "rợp bóng" cũng ám chỉ sự bang trợ của Đức Chúa, giống như chim phượng hoàng rải cánh bao phủ và che chở con dân Ít-ra-en của Người (x. Tv 17,8).

+ **"Đấng Thánh" sắp sinh ra sẽ là "thánh"**: "Thánh" nghĩa là thuộc về Thiên Chúa, được hiến "thánh" dành riêng cho Thiên Chúa để thi hành sứ mạng cứu thế.

- (c 36) + **Kìa bà Ê-li-sa-bét...**: Sứ thần chứng minh quyền năng của Thiên Chúa qua việc bà chị họ Ê-li-sa-bét, tuy đã cao tuổi và bị hiếm hoi, nhưng đã được Thiên Chúa ban cho đặc ân thụ thai con trai và tới nay đã được sáu tháng.

- (c 38) + **"Vâng, tôi đây là nữ tỳ của Chúa"**: Khi tự nhận là "nữ tỳ của Chúa", Ma-ri-a biểu lộ đức khiêm nhường và lòng tin yêu sâu xa đối với Thiên Chúa. + **"Xin Chúa cứ làm cho tôi như lời sứ thần nói"**: Ma-ri-a đại diện nhân loại để đón nhận ơn cứu độ của Thiên Chúa. Thực vậy, ngay sau lời thưa "Xin Vâng", Thánh Thần đã tác động làm cho Ma-ri-a thụ thai, mà không cần tới việc tri giao vợ chồng (x. Lc 1,34). Rồi Ngôi Lời "đã xuống thế làm người", nhập vào bào thai ấy trở thành Đấng "Em-ma-nu-en", nghĩa là "Thiên Chúa ở cùng chúng ta" (x. Mt 1,23). Như vậy, Đức Giê-su chỉ có một Ngôi là "Ngôi Con", "Ngôi Hai" hay "Ngôi Lời" Thiên Chúa, nhưng lại có hai bản tính: vừa là Thiên Chúa vừa là người phàm.

HỎI: Thắc mắc của Đức Ma-ri-a và của ông Da-ca-ri-a (x. Lc 1,18) có giống nhau hay không?:

ĐÁP: Cả hai cùng đưa ra thắc mắc, nhưng trong hai tâm trạng khác nhau: Thắc mắc của Da-ca-ri-a *biểu lộ tâm trạng hoài nghi về quyền năng của Thiên Chúa*, nên ông đã bị phạt câm khẩu không thể nói được. Sự câm khẩu này là dấu chỉ bà Ê-li-sa-bét chắc chắn sẽ có thai cách khác thường (x. Lc 1,20). Còn lời thắc mắc của Đức Ma-ri-a *biểu lộ tâm trạng tin tưởng*: Ma-ri-a muốn tìm biết thánh ý Chúa để xin vâng. Do đó, Mẹ đã được sứ thần ca tụng là Đấng "đầy ân phúc hàng làm đẹp lòng Thiên Chúa" (x. Lc 1,30) và được bà Ê-li-sa-bét khen ngợi là "điểm phúc, vì đã tin lời Chúa phán sẽ được thực hiện" (x. Lc 1,45).

4. CÂU HỎI: 1) Thánh Kinh cho biết có mấy Tổng lãnh thiên thần? Các Tổng lãnh thiên thần được nêu đích danh là những ai? Ý nghĩa của các tên gọi của các vị ấy là gì? 2) Tại sao Thiên Chúa lại chọn Ma-ri-a đang là một "Trình nữ" để làm mẹ Đấng Cứu Thế? 3) Lúc thưa "Xin vâng" để thụ thai Đấng Cứu Thế do quyền năng Chúa Thánh Thần, Đức Ma-ri-a đã kết hôn với thánh Giu-se chưa? 4) Câu thắc mắc của Đức Ma-ri-a khác với thắc mắc của ông Gia-ca-ri-a ra sao? 5) Sứ thần muốn nói gì qua câu: "Quyền năng Đấng Tối Cao sẽ rợp bóng trên bà"?

II. SỐNG LỜI CHÚA:

1. LỜI CHÚA: "Vâng, tôi đây là nữ tỳ của Chúa. Xin Chúa cứ làm cho tôi như lời sứ thần nói".

2. CÂU CHUYỆN:

1) ĐẾN VỚI CHÚA GIÊ-SU NHỜ MẸ MA-RI-A (AD JESUM PER MARIAM):

Vào một buổi chiều đông lạnh giá, PHUN-TƠN (FULTON OURSLER), một tín hữu bị mất đức tin bỏ nhà thờ nhiều năm, đang trong tâm trạng tuyệt vọng vì gặp quá nhiều vấn đề khó khăn nan giải. Khi đi ngang qua đại lộ Nhà thờ chính toà của thành phố Nữ Ước, tự nhiên ông cảm thấy có một sức mạnh vô hình nào đó cuốn hút ông vào nhà thờ và đẩy đến quỳ trước tượng Đức Mẹ. Sau một lát im lặng, Phun-tơn tự nhiên đã thốt ra một lời cầu nguyện như sau: "Lạy Mẹ Ma-ri-a, có thể chỉ một lát nữa thôi là con sẽ lại đổi ý để tiếp tục bài bác chế diễu các việc đạo đức con đang làm để trở lại con đường vô tín. Nhưng bây giờ con cảm thấy tâm hồn thật sự bình an, dù con đang gặp nhiều khó khăn nan giải. Xin Mẹ cầu cùng Chúa Giê-su ban thêm đức tin cho con". Ngay lúc đó Phun-tơn cảm thấy một điều lạ lùng kỳ diệu xảy ra nơi bản thân, biến ông trở thành một con người mới: Ông đã có lại đức tin! Từ đây, ông luôn sống kết hiệp với Mẹ Ma-ri-a để làm chứng cho Chúa Giê-su bằng một cuộc sống khiêm nhường, cậy trông phó thác và đầy vị tha bác ái. Chính nhờ Mẹ mà ông đã đến được với Chúa Giê-su.

2) LẦN CHUỖI MÂN CÔI - HÀNH ĐỘNG ĐỨC TIN CỦA NHÀ BÁC HỌC LỪNG DANH:

Trên một chuyến xe lửa về Paris, một sinh viên trẻ tuổi ngồi bên một cụ già. Chỉ ít phút sau khi đoàn tàu chuyển bánh, cụ già rút trong túi áo ra một chuỗi tràng hạt và từ từ chìm đắm trong cầu nguyện. Người sinh viên quan sát cử chỉ của cụ già với vẻ bực bội. Sau một hồi lâu, xem chừng như không còn đủ kiên nhẫn nữa, anh ta mới lên tiếng:

- Thưa ông, nếu tôi không lầm thì ông vẫn còn tin những chuyện nhảm nhí ấy chứ?

Cụ già điềm nhiên trả lời:

- Đúng thế, tôi vẫn tin. Còn cậu, cậu không tin sao?

Người sinh viên cười một cách ngạo mạn và quả quyết:

- Lúc nhỏ tôi tin, nhưng bây giờ làm sao tôi có thể tin những chuyện ấy nữa. Khoa học đã thực sự mở mắt cho tôi. Ông cứ tin tôi đi, hãy quăng chuỗi tràng hạt ấy đi, và hãy học hỏi những khám phá mới. Ông sẽ thấy rằng những gì ông tin từ trước đến giờ đều là mê tín dị đoan cả.

Cụ già bình tĩnh hỏi người sinh viên:

- Cậu vừa nói về những khám phá mới của khoa học. Cậu có cách nào giúp tôi hiểu được điều này không?

Người sinh viên hăng hái đề nghị:

- Ông cứ cho tôi địa chỉ, tôi sẽ gửi đến cho ông một quyển sách. Ông sẽ tha hồ đi vào thế giới của khoa học.

Cụ già từ từ rút trong túi áo ra một thiệp và trao cho người sinh viên. Đọc qua tấm danh thiệp, người sinh viên bỗng xấu hổ đến tái mặt và lặng lẽ rời sang toa khác. Bởi vì trên tấm danh thiệp ấy có ghi: "Louis Pasteur viện nghiên cứu khoa học Paris".

3. THẢO LUẬN: 1) Noi gương Thánh Mẫu Ma-ri-a xưa, mỗi tín hữu chúng ta cần làm gì để luôn thưa "Xin Vâng" theo Thánh ý Thiên Chúa, dù gặp phải nhiều tai nạn, rủi ro, thất bại hay những điều trái ý cực lòng? 2) Bạn nên làm gì để động viên người khác xin vâng ý Chúa nếu họ gặp những điều rủi ro trái ý như: thi rớt đại học, có người thân mới qua đời, gặp tai nạn giao thông phải nằm điều trị trong bệnh viện, làm ăn thua lỗ thất bại...?

4. SUY NIỆM: LUÔN SỐNG XIN VÂNG Ý CHÚA:

Hôm nay là Lễ Đức Mẹ Mân Côi, Hội Thánh chọn Tin Mừng Lu-ca (Lc 1,26-38) về sự kiện sứ thần truyền tin cho Đức Ma-ri-a, qua đó trình bày cho chúng ta tình thương và sự trung tín của Thiên Chúa trong công cuộc cứu độ loài người. Thái độ lắng nghe Lời Chúa, tìm hiểu Ý Chúa và mau mắn "Xin Vâng" của Đức Ma-ri-a chính là thái độ mà các tín hữu cần có để đón nhận ơn Cứu Độ của Chúa Giêsu.

1) CẢM TẠ HỒNG ÂN CỨU ĐỘ CỦA THIÊN CHÚA:

- Trong Cựu Ước, sách Xuất Hành đã thuật lại: "Đám mây che phủ Lều Hội Ngộ, và vinh quang Đức Chúa đầy tràn Nhà Tạm" (Xh 40,34). Nhà Tạm là nơi dân Do-thái để Hòm Bia Giao Ước, trong đó có hai phiến đá khắc ghi mười giới răn của Thiên Chúa đã được Thiên Chúa ban cho dân Ít-ra-en qua ông Mô-sê trên núi Xi-nai. Hòm bia Giao Ước là hình ảnh của Đức Ma-ri-a thời Tân Ước.

- Trong biến cố truyền tin, sứ thần Gáp-ri-en đã hiện đến chào kính Đức Ma-ri-a là đấng đầy ân sủng luôn được Thiên Chúa ở cùng. Rồi sứ thần báo tin vui Ma-ri-a đã được Thiên Chúa chọn làm Mẹ của hài nhi Cứu Thế Giê-su. Bấy giờ Ma-ri-a đã thắc mắc làm sao có thai được "khi không biết đến việc vợ chồng". Bấy giờ sứ thần đã mặc khải cho Ma-ri-a về mầu nhiệm trinh thai: cô sẽ được thụ thai do quyền năng Thánh Thần, hầu ứng nghiệm sấm ngôn của I-sai-a: "Này đây người thiếu nữ mang thai, sinh hạ con trai, và đặt tên là Em-ma-nu-en" (Is 7,14).

- Câu chuyện sứ thần truyền tin cho Đức Ma-ri-a cho thấy tình thương và sự trung tín của Thiên Chúa trong chương trình cứu độ loài người. Trong ngày lễ Đức Mẹ Mân Côi, chúng ta hãy cùng Mẹ dâng những lời nguyện tạ ơn Thiên Chúa đã ban cho chúng ta Đấng Cứu Thế là Chúa Giêsu, để nhờ tin vào Người mà chúng ta sẽ nhận được ơn Người cứu độ.

2) SỐNG NOI GƯƠNG ĐỨC MA-RI-A:

Điểm nổi bật của Mẹ Ma-ri-a mà Hội Thánh muốn các tín hữu suy niệm và học tập noi gương Mẹ trong cuộc hành trình đức tin là thái độ khiêm cung, tin cậy phó thác và vâng phục thánh ý Thiên Chúa, thể hiện qua lời thưa "xin vâng" của Mẹ.

- "**Xin vâng**": Trái với thái độ kiêu ngạo không vâng lời của E-và kết hợp với A-đam xưa trong vườn địa đàng, Đức Ma-ri-a là E-và Mới thời Tân Ước đã cộng tác với A-đam Mới là Chúa Giê-su để lắng nghe Lời Chúa, khiêm tốn tìm hiểu thánh ý Thiên Chúa và cúi đầu thưa "Xin Vâng". Ngay sau lời thưa này, Chúa Thánh Thần đã tác động làm cho Ma-ri-a thụ thai, như lời kinh truyền tin: "Chỗ ấy Ngôi Thứ Hai xuống thế làm người, và ở cùng chúng tôi". Mẹ mang Thai Nhi đi thăm gia đình Gia-ca-ri-a và làm cho thai nhi Gio-an nhảy mừng trong lòng bà I-sa-ve (Lc 1,41). Từ đây, Đức Ma-ri-a hằng ghi nhớ các biến cố xảy ra và "suy đi nghĩ lại trong lòng" (x. Lc 2,19). Nhất là Mẹ đã "xin vâng" khi dâng người con yêu là Chúa Giêsu cho Thiên Chúa trong biến cố tử nạn và phục sinh của Người.

- **Phó thác:** Qua biến cố truyền tin, chúng ta cũng noi gương Mẹ để cậy trông phó thác mọi sự trong tay Chúa quan phòng. Ngày nay việc giúp những người không tin nhận biết tin thờ Thiên Chúa, chữa cải các thói hư nơi bản thân và góp phần xóa bỏ các tệ nạn xã hội như xì-ke ma-túy, cờ bạc đĩ điếm, lừa đảo cướp giết... không dễ thực hiện. Nhưng không khó trước mặt Thiên Chúa, vì: "đối với Thiên Chúa, không có gì là không thể làm được" (Lc 1,37). Vậy để việc tông đồ truyền giáo đạt kết quả, chúng ta cần noi gương Mẹ Ma-ri-a năng thưa chuyện với Chúa Giê-su và thực hành lời Người dạy, Mẹ Maria đã dạy các người giúp việc trong tiệc cưới Cana phải vâng lời Chúa Giê-su: "Người bảo gì, các anh cứ việc làm theo" (Ga 2,3-5). Sau khi đã thực hiện theo lời Chúa, chúng ta hãy phó thác mọi sự trong tay Chúa quan phòng noi gương Mẹ.

- **Tất cả đều là hồng ân:** Khi gặp sự may lành, chúng ta cúi đầu cảm tạ hồng ân Chúa ban. Nhưng ngay cả những lúc gặp gian nan thử thách, chúng ta cũng vẫn cảm tạ và thưa "Xin Vâng", vì biết rằng: mọi sự Chúa để xảy ra đều hữu ích cho phần rỗi chúng ta, vì Chúa có thể rút từ sự dữ ra sự lành, Chúa không bao giờ triệt đường sống của chúng ta: "Chúa đóng cửa chính, nhưng vẫn mở cửa sổ" và lời thánh Phao-lô: "Tất cả đều là hồng ân" (x. 1 Cr 15,10).

5. LỜI CẦU:

LẠY THIÊN CHÚA CHA. Hội thánh đã dành tháng 10 làm tháng Mân Côi kính Mẹ Maria. Trong tháng Mân Côi này, xin cho chúng con siêng năng lần hạt kèm theo suy niệm 20 biến cố Vui, Sáng, Thương, Mừng trong cuộc đời Chúa Giêsu và Mẹ Maria. Xin cho chúng con không những năng đọc kinh Mân Côi, mà còn biết kèm theo những việc hy sinh hãm mình và việc bác ái phục vụ tha nhân... như những bông hồng tình yêu kết thành bó hoa thiêng dâng kính Mẹ, để nhờ Mẹ tiến dâng lên trước tòa Chúa Cha. Nhờ đó chúng con hy vọng sẽ nhận được ơn Ngài cứu độ.

X. HIỆP CÙNG MẸ MA-RI-A.- Đ. XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

LM ĐAN VINH – HHTM

**HIỆP SỐNG TIN MỪNG
CHÚA NHẬT 27 THƯỜNG NIÊN A
Is 5,1-7; Pl 4,6-9; Mt 21,33-43**

LÒNG THAM KHÔNG ĐÁY

I. HỌC LỜI CHÚA

1. TIN MỪNG: Mt 21,33-43

(33) Các ông hãy nghe một dụ ngôn khác: "Có gia chủ kia trồng được một vườn nho. Chung quanh vườn, ông rào dậu, ông khoét bồn đập nho, và xây một tháp canh. Ông cho tá điền canh tác, rồi trẩy đi xa. (34) Gần đến mùa hái nho, ông sai đầy tớ đến gặp các tá điền để thu hoa lợi. (35) Bọn tá điền bắt các đầy tớ ông. Chúng đánh người này, giết người kia, ném đá người nọ. (36) Ông lại sai một số đầy tớ khác đông hơn trước. Nhưng bọn tá điền cũng xử với họ y như vậy. (37) Sau cùng, ông sai chính con trai mình đến gặp chúng, vì nghĩ rằng: "Chúng sẽ nể con ta". (38) Nhưng bọn tá điền vừa thấy người con, thì bảo nhau: "Đứa thừa tự đây rồi ! Nào ta giết quách nó đi, và đoạt lấy gia tài nó !". (39) Thế là chúng bắt lấy cậu, quăng ra bên ngoài vườn nho, và giết đi. (40) Vậy xin hỏi: Khi ông chủ vườn nho đến, ông sẽ làm gì bọn tá điền kia ?". (41) Họ đáp: "Ác giả ác báo ! Ông sẽ tru diệt bọn chúng, và cho các tá điền khác canh tác vườn nho, để cứ đúng mùa, họ nộp hoa lợi cho ông". (42) Đức Giê-su bảo họ: "Các

ông chưa bao giờ đọc câu này trong Kinh Thánh sao ?: “Tảng đá thợ xây nhà loại bỏ lại trở nên đá tảng góc tường. Đó chính là công trình của Chúa, công trình kỳ diệu trước mắt chúng ta”. (43) Bởi đó, tôi nói cho các ông hay: “Nước Thiên Chúa, Thiên Chúa sẽ lấy đi không cho các ông nữa, mà ban cho một dân tộc biết làm cho Nước ấy sinh hoa lợi.

2. Ý CHÍNH: DỤ NGÔN NHỮNG TÁ ĐIỀN SÁT NHÂN

Đức Giê-su đã dùng dụ ngôn “Những tá điền sát nhân” này để cảnh cáo các đầu mục Do Thái. Câu chuyện kể về bọn tá điền gian ác, đã được chủ vườn ưu ái trao quyền canh tác vườn nho, nhưng lại rắp tâm chiếm đoạt khi không chịu nộp phần hoa lợi như đã thỏa thuận. Họ đã bách hại các đầy tớ do chủ sai đến và còn giết chết chính cậu con trai ông chủ. Số phận của bọn tá điền gian ác là sẽ bị tru diệt và vườn nho sẽ được trao do người khác biết chu toàn thỏa thuận đã ký kết.

3. CHÚ THÍCH:

- **C 33: + Các ông:** Ở đây ám chỉ các thượng tế và kỳ mục Do Thái ở Giê-ru-sa-lem. **+ Gia chủ và vườn nho:** Trong sách ngôn sứ I-sai-a, vườn nho ám chỉ dân Ít-ra-en và chủ vườn nho là Thiên Chúa (x. Is 5,1-4). Còn trong dụ ngôn này, vườn nho lại ám chỉ Nước Thiên Chúa do Đức Giê-su thiết lập. **+ Rào giậu chung quanh, khoét bồn đập nho và xây một tháp canh:** Khi liệt kê các việc ông chủ đã làm cho vườn nho, Đức Giê-su nhấn mạnh sự quan tâm và quyền sở hữu tuyệt đối của chủ vườn nho: rào giậu là cách bảo vệ khỏi bị người khác lấn chiếm; bồn đập nho hay hầm ép rượu là một cái hố được đục khoét sâu vào tảng đá lớn, nho được đập dập cho chảy ra nước cốt. Nước cốt này chảy qua máng vào một thùng lớn và được ủ trở thành rượu. Tháp canh là vọng gác luôn có người canh để đề phòng kẻ trộm. **+ Cho tá điền canh tác:** Tá điền ám chỉ các đầu mục dân Do thái đã được Thiên Chúa trao phó trách nhiệm chăn dắt dân Ít-ra-en. Nhưng họ đã đưa dân này vào con đường thất tín và bất trung với Giao ước đã ký kết với Thiên Chúa.

- **C 34: + Gần đến mùa hái nho:** Gần đến nhắc ta nghĩ đến lời giảng “Nước Trời đã đến gần” của Gio-an Tẩy Giả và của Đức Giê-su (x. Mt 3,2; 4,17). Mùa hái nho là thời gian Thiên Chúa sẽ đến tính sổ với dân Ngài. **+ Ông sai đầy tớ đến gặt tá điền để thu hoa lợi:** Đầy tớ ám chỉ các ngôn sứ Cựu Ước đã được Thiên Chúa sai đến kêu gọi dân Ít-ra-en sám hối để làm con dân của Thiên Chúa.

- **C 35-36: + Bọn tá điền bắt các đầy tớ ông:** Dân Ít-ra-en đã bắt bớ giết hại các ngôn sứ do Thiên Chúa sai đến kêu gọi họ giữ Giao ước. **+ Chúng đánh người này, giết người kia, ném đá người nọ:** Các hình khổ của bọn tá điền làm đối với những gia nhân do chủ sai đến theo thứ tự từ nhẹ đến nặng: Đánh, giết, ném đá. Ném đá cũng là một cách giết chết, nhưng kèm thêm sự nhục nhã và đau đớn hơn nhiều. Điều này cho thấy sự chống đối của dân Ít-ra-en đối với các ngôn sứ ngày một gia tăng. Đó là thứ tội bất trung và xúc phạm nặng nề đến Thiên Chúa. **+ Ông lại sai một số đầy tớ khác đông hơn trước. Nhưng bọn tá điền cũng xử với họ y như vậy:** Qua câu này ta thấy có hai loại ngôn sứ là ngôn sứ tiền và ngôn sứ hậu. Việc gửi các ngôn sứ hậu đông hơn ngôn sứ tiền, diễn tả lòng khoan dung kiên nhẫn của Thiên Chúa đối với dân Ít-ra-en. Dù bị họ phản bội bất trung, nhưng Thiên Chúa vẫn không bỏ rơi, mà vẫn tiếp tục sai các ngôn sứ khác đến cảnh cáo, nhắc nhở, để giúp họ hồi tâm sám hối. Nhưng họ vẫn cố chấp giết hại các vị ấy.

- **C 37-39: + Sau cùng:** Đây là cơ may cuối cùng để bọn tá điền hồi tâm sám hối. **+ Ông sai chính con trai mình đến:** Con trai ông chủ ám chỉ Đức Giê-su, vì nhiều lần Người đã xưng mình là Con Thiên Chúa (x. Mt 14,32; 16,16). **+ Đứa con thừa tự đây rồi:** Khi thấy con ông chủ đến, bọn tá điền lập tức nhận ra kẻ thừa tự. Họ đã hành động với đầy đủ ý thức và tự do nên tội của họ rất nặng. Còn về các đầu mục dân Ít-ra-en tuy không tin Đức Giê-su là Con Thiên Chúa (x. Mt 27,43) vì làm chẳng biết (x. Lc 23,34), nên tội của họ có thể được nhẹ đi phần nào. **+ Nào ta giết quách nó đi và đoạt lấy gia tài nó:** Lỗi nặng nhất của các tá điền là không

hững không tiếp nhận mà còn giết hại các đầy tớ và chính người con thừa tự do chủ vườn sai đến với họ. Tội đó phát xuất từ ý muốn chiếm đoạt vườn nho. Đây cũng là lời cảnh báo chúng ta: Mỗi lần ta biến các việc thuộc về Chúa trở thành việc riêng của mình để trục lợi, là ta đã chiếm đoạt vườn nho của Chúa làm của riêng ta, như bọn tá điền làm trong Tin Mừng hôm nay. **+ Thế là chúng bắt lấy cậu, quăng ra bên ngoài vườn nho, và giết đi:** cái chết của người con trai ông chủ do bọn tá điền làm, ám chỉ cái chết của Đức Giê-su ngoài thành Giê-ru-sa-lem lúc cuối đời Người.

- **C 40-41: + Khi ông chủ vườn nho đến, ông sẽ làm gì bọn tá điền kia ?:** Đặt câu hỏi này, Đức Giê-su muốn cho các đầu mục dân Do Thái nhận định điều gì phải quấy. **+ Họ đáp: "Ác giả ác báo !:** Họ cũng trả lời đúng với ý của ông chủ là phải trừng phạt bọn tá điền gian ác kia. **+ Cho các tá điền khác canh tác vườn nho:** Tá điền khác ám chỉ dân Ít-ra-en Mới là Hội Thánh. Hội Thánh sẽ thay thế dân riêng Ít-ra-en để thừa hưởng lời hứa cứu độ của Thiên Chúa.

- **C 42-43: + Các ông chưa bao giờ đọc câu này trong Kinh Thánh sao ?:** Đây là câu trích trong sách Thánh vịnh (x. Tv 118,22-23), gần giống với lời tuyên sấm của ngôn sứ I-sai-a (x Is 28,16). Sau này thánh Phê-rô đã ám chỉ câu này về mầu nhiệm Đức Giê-su Phục sinh, Đấng sẽ thiết lập dân mới của Thiên Chúa (x. Cv 4,11; 1 Pr 2,4-8). **+ Tảng đá thợ xây nhà loại bỏ...:** Tảng đá bị thợ xây loại bỏ ám chỉ Đức Giê-su bị bọn đầu mục Do thái sát hại, đã được Thiên Chúa nâng lên địa vị làm "Chúa" muôn loài sau cuộc tử nạn và phục sinh của Người (x. Pl 2,8-11). **+ Mà ban cho một dân tộc:** không nhất thiết là dân ngoại, nhưng một dân mới là Hội Thánh, gồm các dân tộc tin thờ Thiên Chúa và tin vào Đức Giê-su (x. Rm 9,25; 1 Pr 2,10). Chính dân mới này sẽ thay chỗ của dân Ít-ra-en bất trung. **+ Biết làm cho Nước ấy sinh hoa lợi:** Hoa lợi là phần rỗi đời đời. Tóm lại: Giao ước mới (Tân ước) sắp được ký kết giữa Thiên Chúa với loài người trong Máu Con Chiên Thiên Chúa là Đức Giê-su, sẽ thay thế Giao ước cũ (Cựu ước) được ký kết giữa Thiên Chúa với dân Ít-ra-en trong máu chiên bò thời Mô-sê.

4. CÂU HỎI:

1) Ý nghĩa của vườn nho trong sách ngôn sứ I-sai-a và trong Tin mừng Mat-thêu khác nhau thế nào ? 2) Trong dụ ngôn, ông chủ vườn nho đã biểu lộ lòng yêu mến dành cho vườn nho của mình qua những hành động nào ? 3) Bọn tá điền trong dụ ngôn ám chỉ những ai và họ đã thi hành nhiệm vụ thế nào ? 4) Đầy tớ được chủ sai đến thu hoa lợi vườn nho ám chỉ những ai ? 5) Bọn tá điền đã đối xử thế nào đối với các đầy tớ do chủ vườn sai đến ? 6) Sự khoan dung nhẫn nại của chủ vườn nho thể hiện qua hành động nào ? 7) Sau cùng chủ vườn nho đã sai ai đến và nhằm mục đích gì ? 8) Bọn tá điền hèn nhau giết hại con trai ông chủ nhằm mục đích gì ? Cái chết của con trai ông chủ vườn trong dụ ngôn ám điều gì sẽ xảy ra cho Đức Giê-su sau này ? 9) Câu "Ác giả ác báo" ám chỉ về ai trong dụ ngôn ? 10) Tảng đá bị thợ xây loại bỏ ám chỉ ai và điều gì sẽ xảy ra cho Người ? Dân tộc khác ở đây là dân nào ? Làm cho sinh hoa lợi nghĩa là gì ?

II. SỐNG LỜI CHÚA

1. LỜI CHÚA: "Tôi nói cho các ông hay: "Nước Thiên Chúa, Thiên Chúa sẽ lấy đi không cho các ông nữa, mà ban cho một dân biết làm cho Nước ấy sinh hoa lợi" (Mt 21,43).

2. CÂU CHUYỆN: VỀ MỘT ÔNG VUA THAM LAM

Sách Các Vua (x. 1 V 21,1-16) thuật lại câu chuyện về lòng tham của một ông vua như sau: Trong thời kỳ các vua, ở Sa-ma-ri có một người tên là Na-vốt. Ông là chủ đang canh tác một vườn nho. Bấy giờ vua của Sa-ma-ri là A-kháp đã sai người đến yêu cầu Na-vốt nhượng lại vườn nho ấy cho nhà vua để làm vườn rau, vì nó nằm cạnh cung điện của nhà vua. Bù lại, vua sẽ cho ông ta một vườn nho khác tốt hơn. Hay nếu muốn, nhà vua sẽ trả bằng bạc theo như giá thỏa thuận. Nhưng Na-vốt đã từ chối không chịu bán vườn nho cho vua, với lý do đó là đất hương hỏa do tổ tiên để lại. Vua A-Kháp rất buồn sâu bực bội. Nhà vua vào nằm trên giường quay mặt vào trong và không chịu ăn uống gì cả. Bấy giờ hoàng hậu I-de-ven nghe biết đã đến an ủi nhà

vua. Bà hỏi lý do tại sao nhà vua lại buồn rầu và bỏ ăn như thế. Vua liền kể lại sự thể Na-vốt đã không bán vườn nho cho mình. Nghe xong, hoàng hậu I-de-ven đã hứa sẽ tặng không cho vua vườn nho ấy. Rồi bà nhân danh vua A-kháp viết một bức thư, dùng con dấu của nhà vua mà đóng ấn trên đó, rồi sai người mang đến các kỳ mục và thân hào ở trong thành. Trong lá thư, bà đã đề ra một kế hoạch chi tiết để các kỳ mục cứ việc làm theo. Đó là xúi người đứng ra cáo gian Na-vốt đã dám nguyền rủa Thiên Chúa và đức vua, rồi từ đó hội đồng xét xử sẽ kết án Na-vốt phải bị ném đá chết. Dân chúng, kỳ mục và thân hào trong thành đã làm đúng theo kế hoạch mà hoàng hậu đã vạch ra cho họ. Sau khi Na-vốt chết, hoàng hậu liền đến gặp nhà vua và giục ông chỗi dậy đi chiếm vườn nho của Na-vốt.

3. SUY NIỆM:

Đề cảnh cáo âm mưu của các đầu mục dân Do Thái đang rắp tâm thực hiện, Đức Giê-su đã kể ra dụ ngôn về các tá điền tham lam và gian ác, qua đó chúng ta có thể rút ra bài học như sau:

1) Ý NGHĨA CỦA DỤ NGÔN:

Câu chuyện trên tóm lược toàn bộ Thánh Kinh về ơn cứu độ, trong đó tất cả các chi tiết đều mang một ý nghĩa riêng: Ông chủ là Thiên Chúa, vườn nho là dân Ít-ra-en được Thiên Chúa tuyển chọn làm dân riêng: Chúa đã thiết lập Giao ước Xi-nai gọi là Cựu ước với dân này, qua trung gian ông Mô-sê, để bảo vệ và hướng dẫn họ giống như ông chủ vườn nho rào giậu, làm bồn đập nho và vọng gác. Tá điền sát nhân ám chỉ các nhà lãnh đạo đã đưa dân vào con đường bội nghĩa bất trung. Các đầu tư của chủ vườn là các ngôn sứ đã bị các đầu mục Do thái đối xử tàn tệ. Người con trai của chủ vườn là chính Đức Giê-su cũng bị họ đóng đinh trên núi Sọ ngoài thành Giê-ru-sa-lem. Các đầu mục Do Thái tưởng rằng khi giết được Đức Giê-su, thì họ sẽ nắm được trọn quyền lãnh đạo dân tộc. Nhưng trái lại, họ sẽ bị truất quyền lãnh đạo và toàn dân cũng bị vạ lây. Đức Giê-su ám chỉ về sự tàn phá Giê-ru-sa-lem vào năm 70 sau này. Còn Nước Thiên Chúa sẽ được giao cho một dân khác biết làm phát sinh hoa lợi. Dân mới này chính là Hội Thánh. Hội Thánh được ký giao ước mới với Thiên Chúa là Tân ước, nhờ máu Đức Giê-su chịu chết trên thập tự: "Tảng đá thợ xây nhà loại bỏ lại trở nên đá tảng góc tường". Người là Con Thiên Chúa, giống như Tảng đá bị dân Do Thái là bọn thợ xây giết hại. Nhưng đến ngày thứ ba Người sẽ từ cõi chết sống lại vinh quang. Người đã được "Thiên Chúa siêu tôn và tặng ban Danh hiệu trỗi vượt trên muôn vàn danh hiệu. Đê khi vừa nghe Danh thánh Giê-su, cả trên trời dưới đất và trong nơi âm phủ, muôn vật phải bái quỳ. Và để tôn vinh Thiên Chúa Cha, mọi loài phải mở miệng tuyên xưng rằng "Đức Giê-su Ki-tô là Chúa" (PI 2,10-11).

2) CHÚNG TA PHẢI LÀM GÌ ?

- "HỒNG ÂN THIÊN CHÚA BAO LA": Thiên Chúa là chủ vườn nho, đã ban cho loài người biết bao hồng ân như thánh Phao-lô đã viết: "Bạn có gì mà bạn đã không nhận lãnh?" (1 Cr 4,7). Chúa trao cho ta một nén vàng và ta có bốn phen phải làm lợi ra gấp năm gấp mười. Ngài giao cho chúng ta trọn quyền làm chủ vườn nho là mạng sống, sức khỏe, tài năng, phương tiện sinh sống, thời giờ và cả con cái hay những người chúng ta phải chăm sóc... Sau này chúng ta sẽ phải trả lễ về phần hoa lợi phải nộp cho Ngài. Vậy chúng ta sẽ nộp cho Chúa phần hoa lợi nào trước tòa phán xét sau này ?

- TRÁNH THÓI THAM LAM: Sự tham lam là thói thường của con người: "Lòng tham vô đáy" được biểu hiện qua các thái độ: "Được voi đòi tiên", "Theo đạo lấy gạo mà ăn", hoặc "Sống chết mặc bay, tiền thầy bỏ túi", "Cúi đầu lạy Chúa Ba Ngôi, cho tôi được vợ tôi thôi nhà thờ"... Chúa trao trách nhiệm coi sóc vườn nho của Ngài cho ta và chỉ cần ta dâng lại một một phần nhỏ hoa trái làm ra. Thực ra Ngài không cần những thứ ta dâng, vì Ngài hoàn toàn sung mãn. Nhưng qua hành động dâng tiến đó, ta mới chứng tỏ được lòng mến Chúa và sẽ được Chúa ban thêm nhiều hồng ân, nhất là ơn cứu độ đời đời. Vậy tôi đang theo đạo nhằm mục đích gì?

- "ÁC GIẢ ÁC BÁO": là lời cảnh cáo các tín hữu tham lam, lợi dụng tôn giáo để mưu cầu ích lợi cho bản thân mình. Thiên Chúa luôn tỏ ra kiên nhẫn trước những sự bất trung của con người. Nhưng sẽ đến ngày sự kiên nhẫn ấy nhường chỗ cho sự xét xử công minh. Đó là giờ chết của mỗi người hay là ngày tận thế chung của toàn nhân loại. Vậy ngay từ bây giờ chúng ta phải làm

gì ? Thánh Phao-lô khuyên các tín hữu Phi-líp-phê cũng là khuyên chúng ta về cách ăn nết ở như sau: "Anh em hãy làm mọi việc mà đừng kêu ca hay phản kháng. Như thế anh em sẽ trở nên trong sạch, không ai chê trách được điều gì, và sẽ trở nên những con người vẹn toàn của Thiên Chúa, giữa một thế hệ gian tà sa đọa. Giữa thế hệ đó, anh em phải chiếu sáng như những vì sao trên vòm trời" (PI 2,14-15).

4. THẢO LUẬN:

1) "Tất cả đều là hồng ân". Bạn có đồng ý với câu khẳng định đó không khi bản thân bạn liên tiếp gặp phải những tai nạn rủi ro và những sự trái ý cực lòng ? **2)** Ngày nay chúng ta sẽ là bọn tá điền gian ác qua các hành động nào đối với Thiên Chúa và tha nhân? **3)** Thiên Chúa có bao dung quảng đại không, khi đòi chúng ta phải làm lợi thêm những nén vàng Ngài đã trao cho ta, hay khi Ngài đòi thu phần hoa lợi từ vườn nho tài năng mà Ngài đã trao cho ta trọn quyền sử dụng ?

5. NGUYỆN CẦU:

- **LẠY CHÚA CHA TỪ ÁI.** Mỗi người chúng con đều là những tá điền được Cha trao sứ mệnh canh tác vườn nho của Cha. Vườn nho đó chính là những người thân yêu trong gia đình ruột thịt, là bà con chòm xóm, là xứ đạo, đất nước và Hội Thánh mà chúng con được mời gọi phục vụ.

- Xin cho các tín hữu chúng con biết chiếu sáng đức tin như những vì sao trên trời. Xin cho đức tin nơi chúng con luôn chiếu sáng đức cậy là lời cầu nguyện và sự cậy trông phó thác nơi Cha, Cho chúng con luôn thực hành đức ái là thái độ khiêm nhường phục vụ mọi người chung quanh, nhất là những người nghèo đói bệnh tật hay đang bị bỏ rơi... Nhờ đó, chúng con hy vọng sẽ được chia sẻ niềm vui và hạnh phúc muôn đời với Cha trong cộng đoàn Hội Thánh đời này và đời sau.

X) **HIỆP CÙNG MẸ MA-RI-A.- Đ) XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.**

LM ĐAN VINH - HHTM

HIỆP SỐNG TIN MỪNG

CHÚA NHẬT 28 THƯỜNG NIÊN A

Is 25,6-10a ; PI 4,12-14.19-20 ; Mt 22,1-14

Y PHỤC DỰ TIỆC CƯỚI NƯỚC TRỜI

I. HỌC LỜI CHÚA

1. TIN MỪNG: Mt 22,1-14

(1) Đức Giê-su lại dùng dụ ngôn mà nói với họ rằng: **(2)** "Nước Trời cũng giống như chuyện một vua kia mở tiệc cưới cho con mình. **(3)** Nhà vua sai đầy tớ đi thỉnh các quan khách đã được mời trước, xin họ đến dự tiệc cưới, nhưng họ không chịu đến. **(4)** Nhà vua lại sai những đầy tớ khác đi, và dặn họ: "Hãy thưa với quan khách đã được mời rằng: "Này cỗ bàn, ta đã dọn xong. Bò tơ và thú béo đã hạ rồi. Mọi sự đã sẵn. Mời quý vị đến dự tiệc cưới !" **(5)** Nhưng quan khách không thèm đếm xỉa tới, lại bỏ đi: Kẻ thì đi thăm trại, người thì đi buôn. **(6)** Còn những kẻ khác lại bắt các đầy tớ của vua mà sỉ nhục và giết chết. **(7)** Nhà vua liền nổi cơn thịnh nộ, sai quân đi tru diệt bọn sát nhân ấy, và thiêu hủy thành phố của chúng. **(8)** Rồi nhà vua bảo đầy tớ: "Tiệc cưới đã sẵn sàng rồi, mà những kẻ đã được mời lại không xứng đáng. **(9)** Vậy các ngươi đi ra các ngã đường, gặp ai cũng mời hết vào tiệc cưới. **(10)** Đầy tớ liền đi ra các ngõ đường, gặp ai, bất luận xấu tốt, cũng tập hợp cả lại, nên phòng tiệc cưới đã đầy thực khách. **(11)** Bấy giờ nhà vua tiến vào quan sát thực khách dự tiệc, thấy ở đó có một người không mặc y phục tiệc cưới **(12)** mới hỏi người ấy: "Này bạn, làm sao bạn vào

đây mà lại không có y phục lễ cưới ?” Người ấy câm miệng không nói được gì. (13) Bây giờ, nhà vua bảo những người phục dịch: “Trói chân tay nó lại, quăng nó ra chỗ tối tăm bên ngoài, ở đó người ta sẽ phải khóc lóc nghiêng rường ! (14) Vì kẻ được gọi thì nhiều, mà người được chọn thì ít”.

2. Ý CHÍNH: DỰ NGÔN TIỆC CƯỚI

Đức Giê-su trình bày dự ngôn tiệc cưới, ám chỉ lịch sử ơn cứu độ của Thiên Chúa qua hai giai đoạn chính như sau:

Đầu tiên Thiên Chúa tuyển chọn và mời gọi dân riêng Ít-ra-en gia nhập vào Nước Trời do Đấng Thiên Sai thiết lập, nhưng họ đã từ chối tình thương cứu độ của Người. Sau đó Thiên Chúa đã mời gọi tất cả các dân tộc gia nhập Nước Trời. Tuy nhiên muốn được tham dự vào bàn tiệc Nước Trời đời sau người ta tối thiểu phải mặc y phục lễ cưới, tức là phải có “lòng ăn năn sám hối và tin vào Tin mừng” do Chúa Giê-su rao giảng. Ai cố tình không mặc y phục lễ cưới sẽ không được vào dự tiệc Nước Trời và còn bị phạt trong hỏa ngục muôn đời.

3. CHÚ THÍCH:

- **C 1-3: + Nước Trời giống như chuyện một vua kia mở tiệc cưới cho con mình:** Thiên Chúa khai mở bữa tiệc thời Thiên Sai bằng việc cho Con Một Người xuống thế làm người (x. Mt 24,1-12; Kh 19,9). Tuy dự ngôn về tiệc cưới của hoàng tử, nhưng lại đề cập nhiều đến thái độ phải có của các khách được mời đến tham dự. **+ Nhà vua sai đầy tớ:** Đầy tớ ám chỉ các ngôn sứ (x. Is 25,6). **+ Đi thỉnh các quan khách đã được mời trước:** Quan khách ám chỉ dân Ít-ra-en được Thiên Chúa ưu tuyển. **+ Nhưng họ không chịu đến:** Các đầu mục đã hướng dẫn dân Ít-ra-en khinh thường lời mời của Thiên Chúa.

- **C 4-6: + Nhà vua lại sai những đầy tớ khác đi:** Điều này cho thấy lòng khoan dung của Thiên Chúa. Ngài luôn kiên nhẫn trước thái độ bất trung ngỗ nghịch của Ít-ra-en dân riêng của Ngài. **+ Nhưng quan khách không thèm đếm xỉa tới, lại bỏ đi:** Họ không đếm xỉa tới lời mời vì không tin vào các ngôn sứ do Thiên Chúa sai đến. **+ Kẻ thì đi thăm trại, người thì đi buôn:** Đi thăm trại hay đi buôn bán là những lý do biện minh cho hành động không đến tham dự bữa tiệc cưới, cho thấy dân Ít-ra-en đã coi trọng của cải vật chất và các việc trần gian hơn lời hứa cứu độ của Thiên Chúa. **+ Còn những kẻ khác lại bắt các đầy tớ của vua mà sỉ nhục và giết chết:** Các đầu mục đã xúi dục bắt bớ giết hại các ngôn sứ là những gia nhân do Thiên Chúa sai đến. Điều này cho thấy tội bất trung của họ đã lên đến tột cùng và đáng bị trừng phạt.

- **C 7-8: + Nhà vua liền nổi cơn thịnh nộ:** Sự dửng dưng, từ chối và còn giết hại các ngôn sứ thời Cựu ước và các Tông đồ thời Tân ước khiến cho Thiên Chúa nổi cơn thịnh nộ. **+ Sai quân đi tru diệt bọn sát nhân ấy:** Sự cố chấp chống lại tình thương cứu độ, khiến dân Do Thái không còn xứng đáng được hưởng sự khoan dung nữa và đáng bị trừng phạt. **+ Và thiêu hủy thành phố của chúng:** Việc thiêu hủy thành phố ám chỉ biến cố thành Giê-ru-sa-lem bị phá hủy bình địa vào năm 70 sau Công nguyên. Điều này cho thấy Tin mừng Mát-thêu được biên soạn vào sau năm 70, khi ấy tác giả đã được chứng kiến cảnh hoang tàn đổ nát của thành Giê-ru-sa-lem. **+ Những kẻ đã được mời lại không xứng đáng:** Ơn cứu độ đã được hứa ban cho dân Ít-ra-en, nhưng họ lại không đáng được hưởng do thái độ dửng dưng và từ chối gia nhập vào Nước Trời do Đức Giê-su thiết lập.

- **C 9-10: + Vậy các người đi ra các ngã đường:** Nhắc lại lệnh của Đức Giê-su truyền cho các môn đệ trước khi về trời: “Vậy anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ” (Mt 28,19). Ra các ngã đường còn nói lên tính phổ quát của ơn cứu độ như lời Đức Giê-su: “Từ phương Đông phương Tây, nhiều người sẽ đến dự tiệc cùng các tổ phụ Áp-ra-ham, I-xa-ác và Gia-cóp trong Nước Trời. Nhưng con cái Nước Trời thì sẽ bị quăng ra chỗ tối tăm bên ngoài, ở đó người ta sẽ phải khóc lóc nghiêng rường” (Mt 8,11-12). **+ Gặp ai bất luận xấu tốt cũng tập hợp cả lại:** Câu này cho thấy ý của Thiên Chúa là muốn cho tất cả mọi người đều được vào Nước Trời (x. Mt 9,13). **+ Phòng tiệc cưới đã đầy thực khách:** Từ nay Hội thánh gồm đủ mọi dân

tộc và mọi thành phần tốt xấu trong xã hội. Ở đây cũng nhắc lại ý nghĩa của dụ ngôn Cỏ lùng (x. Mt 13,24-30) và Chiếc lưới (x. Mt 13,47-50).

- **C 11-12: + Nhà vua tiến vào quan sát khách dự tiệc:** Sự quan sát ám chỉ cuộc phán xét cuối cùng của Đức Giê-su, Đấng được Thiên Chúa tôn lên làm "Chúa" (x. Pl 2,6-11) và làm "Vua" xét xử muôn dân (x. Mt 25,31-46). Tuy "Hội thánh lữ hành" ở trần gian còn bao gồm cả người tốt lẫn kẻ xấu, nhưng "Hội thánh chiến thắng" trên trời lại chỉ gồm những người đã trải qua cuộc phán xét chung. Khi ấy chỉ những người có đức tin, thể hiện qua lối sống khiêm tốn phục vụ mới được tham dự bàn tiệc Nước Trời. **+ Có một người không mặc y phục lễ cưới:** Trong Thánh Kinh không chỗ nào đề cập đến tục lệ chủ nhà sắm quần áo cưới cho quan khách đến dự tiệc mặc trước khi vào phòng tiệc nhưng chỉ cần họ ăn mặc lịch sự là đủ. Y phục lễ cưới ở đây ám chỉ chiếc áo trắng chiến thắng (x. Kh 7,9b), áo chính trực công minh (x. Is 61,10) và công chính (x. Mt 5,16.20), tượng trưng con người mới công chính thánh thiện (x. Ep, 4,24), giống như Hiền thi được trang điểm và được mặc áo sáng chói tinh tuyền đi đón Con Chiên (x. Kh 19,8). Tóm lại, y phục lễ cưới chính là chiếc áo trắng tinh khi chịu phép rửa tội. **+ Người ấy câm miệng không nói được gì:** Người không mặc y phục lễ cưới đã không thể biện minh cho thái độ khinh thường chủ tiệc của mình.

- **C 13-14: + Trói chân tay nó lại, quăng nó ra chỗ tối tăm bên ngoài:** Đây là những hình phạt tương trưng cho hỏa ngục, nơi dành cho những kẻ sống bất chính và thù ghét Thiên Chúa. Nơi đó họ sẽ phải khóc lóc đau khổ và nguyền rủa tui hờn. **+ Kẻ được gọi thì nhiều mà người được chọn thì ít:** Nhiều ít không phải về số lượng, nhưng đúng hơn là sự non kém. Nên câu này có thể được dịch lại như sau: "Kẻ được gọi thì đông hơn, và người được chọn thì ít hơn". Câu này lẽ ra được đặt ngay sau dụ ngôn Tiệc Cưới. Vì người được gọi thì rất nhiều "chật ních phòng tiệc", và chỉ có người được mời trước từ chối và "một người không mặc áo cưới bị loại ra mà thôi (x. Lc 13,22-30). Việc người được gọi thì nhiều mà được chọn thì ít không phải do Thiên Chúa không mời, nhưng tại loài người đã cố tình từ chối lời mời của Thiên Chúa, hay vì không mặc áo cưới công chính tinh tuyền, không sống giới răn yêu thương của Chúa Giê-su (x. Mt 3,8 ; 5,20 ; 7,21 ; 13,48 ; 21,32).

4. HỎI ĐÁP:

- **Hỏi 1: So sánh dụ ngôn Tiệc cưới trong hai Tin mừng Mát-thêu (22,1-14) và Lu-ca (14,16-24), ta thấy Tin mừng Lu-ca không nói đến việc ông vua phát hiện ra có một kẻ không mặc áo cưới và trừng phạt y. Vậy Tin mừng nào thuật lại đúng hơn ?**

ĐÁP:

Ngày nay một số nhà chú giải nghĩ rằng: dụ ngôn Tiệc Cưới do Đức Giê-su giảng thực ra đã chấm dứt ngay sau khi vua cho mời những kẻ nghèo khó, tàn tật mù què vào đây phòng tiệc, để thế chỗ cho những kẻ được mời mà không đến (x. Lc 14,16-24; Mt 22,1-10). Còn phần sau trong Tin mừng Mát-thêu (22,11-14) thực ra là một dụ ngôn khác, là dụ ngôn "Áo Cưới", nhưng đã được đặt liền sau dụ ngôn "Tiệc Cưới".

- **Hỏi 2: Ông vua có bất công không khi phạt một người khách không mặc y phục lễ cưới chỉ vì bất ngờ được mời, nên không có thời gian chuẩn bị trước. Hơn nữa, do được mời ở ngã ba đường và bị ép vào phòng tiệc, thì lấy đâu ra áo cưới ?**

ĐÁP:

Những ai nhận đây là hai dụ ngôn được ghép lại thành một thì sẽ không thắc mắc gì về vấn đề áo cưới, vì ai cũng có thời giờ chuẩn bị trước ở nhà. Tuy nhiên ngay cả trường hợp được mời đột xuất thì việc phạt người không mặc áo cưới cũng không phải là bất công. Vì tại sao bao nhiêu người khác cũng được mời bất ngờ như vậy mà vẫn mặc y phục lễ cưới ? Hơn nữa, khi bị hạch hỏi, người không mặc áo cưới này lại làm thinh, không bào chữa gì được cho hành vi của mình. Nhưng đây cũng chỉ là một câu chuyện dụ ngôn, nhằm dạy bài học hơn là chú ý đến các chi tiết xác thực. Điều dụ ngôn muốn nói là: Người khách không mặc áo cưới là một kẻ xấu xa gian ác, cố tình không sám hối, nên hẳn ta đáng bị vua trừng phạt trong hỏa ngục đời đời.

II. SỐNG LỜI CHÚA

1. LỜI CHÚA: Nhà tiến vào quan sát khách dự tiệc, thấy ở đó có một người không mặc y phục lễ cưới, mới hỏi người ấy: "Này bạn, làm sao bạn vào đây mà lại không có y phục lễ cưới?" Người ấy cảm miệng không nói được gì (Mt 22,11-12). Bấy giờ nhà vua bảo những người phục dịch: "Trói chân tay nó lại, quăng nó ra chỗ tối tắm bên ngoài, ở đó người ta phải khóc lóc nghiêng răng!" (Mt 22,13).

2. CÂU CHUYỆN: Y PHỤC CỦA SỰ HÂN HOAN, YÊU THƯƠNG VÀ PHỤC VỤ

Để trả lời cho những người muốn biết Nước Trời ở đâu, Đức Giê-su đã dạy: "Triều Đại Thiên Chúa đang ở giữa các ông" (Lc 17,21). Như vậy, mỗi gia đình, cộng đoàn hay bất cứ tập thể nào cũng có thể trở thành thiên đàng hay hỏa ngục. Có người đã tưởng tượng ra cảnh thiên đàng và hỏa ngục tương tự như hai bàn tiệc sau đây:

Cả hai bàn tiệc trên thiên đàng hay dưới hỏa ngục đều có đầy thức ăn ngon, và mỗi người đều được phát một đôi đũa. Có điều các đôi đũa đều dài quá khổ, đến nỗi tuy người ăn có thể gắp được đồ ăn trên bàn, nhưng lại không sao đưa được vào miệng của mình. Trong bàn tiệc trên thiên đàng thì mọi người đồng bàn đều có lòng vị tha bác ái, thể hiện qua thái độ phục vụ người khác và làm vui lòng người khác. Họ gắp đồ ăn lẫn cho nhau, nên mọi người đều được ăn no và không khí bàn tiệc rất vui vẻ bình an và hạnh phúc. Ngược lại, tại bàn tiệc trong hỏa ngục thì mọi người đồng bàn đều tỏ thái độ ích kỷ khi chỉ nghĩ đến mình. Vì không thể tự đưa đồ ăn vào miệng, và lại không muốn người khác được hơn mình, nên mọi người trong bàn tiệc đều bị đối, và hậm hực thù ghét lẫn nhau. Bầu khí nơi bàn tiệc lúc thì căng thẳng, lúc lại nặng nề khiến trong số các kẻ ngồi ăn: Người thì chán nản khóc lóc, kẻ lại nghiêng răng giận hờn.

3. SUY NIỆM:

- Ông vua trong dụ ngôn chính là hình ảnh của Thiên Chúa: Thiên Chúa đã sai các ngôn sứ đến với dân Ít-ra-en để báo tin Đấng Thiên Sai sẽ đến thiết lập một "Triều Đại Thiên Chúa", và ưu tiên mời họ gia nhập (3b). Khi gần đến ngày đã định, Thiên Chúa lại sai Gio-an Tẩy Giả là tiên sứ của Đấng Thiên Sai đến, để nhắc lại lời mời gọi ấy: "Anh em hãy sám hối, vì Nước Trời đã đến gần" (Mt 3,2) giống như nhà vua bảo các đầy tớ (4). Nhưng dân Ít-ra-en luôn thờ ơ dửng dưng, và còn giết hại Gio-an Tẩy Giả, cũng như họ đang muốn giết cả Đức Giê-su là Đấng Thiên Sai Con Thiên Chúa. Họ sẽ bị phạt vì tội cứng lòng ấy. Nhưng Thiên Chúa luôn kiên nhẫn mời gọi các dân tộc vào dự tiệc cưới Nước trời. Giống như các đầy tớ được sai đi khắp các ngã đường "Gặp ai cũng mời hết vào tiệc cưới", thì Đức Giê-su cũng sai các Tông đồ đi rao giảng Tin mừng cho muôn dân (x Mt 28,19).

- Nhờ Thánh Thần mà nhiều người đã sám hối và tin vào Đức Giê-su: Trong ngày lễ Ngũ Tuần, các Tông đồ đã nhận được ơn Thánh Thần và bắt đầu thi hành sứ mệnh rao giảng Tin mừng. Sau bài giảng đầu tiên của Tông đồ Phê-rô, đã có tới ba ngàn người xin chịu phép rửa tội (x. Cv 2,41). Rồi nhờ ơn Thánh Thần mà số người gia nhập Hội thánh ngày một thêm đông.

ĐÁP LẠI LỜI MỜI CỦA THIÊN CHÚA:

- **Tất cả đều là hồng ân:** Mặc dù bị từ chối hết lần này đến lần khác, Thiên Chúa vẫn kiên nhẫn ban ơn cứu độ cho loài người. Người luôn ban hồng ân cứu độ trong mỗi biến cố may rủi trong cuộc đời mỗi chúng ta, như thánh nữ Tê-rê-sa đã nói: "Tất cả đều là hồng ân". Vậy các tín hữu cần phải khám phá ra ơn Chúa qua các biến cố trong cuộc đời của mình, và sẵn sàng đón nhận các hồng ân ấy. Cần coi trọng món quà thiêng liêng của Thiên Chúa hơn là của cải vật chất, danh vọng chức quyền thế gian. Chúng ta sẽ là những đứa con bất hiếu khi có thái độ dửng dưng, hoặc cố tình từ chối lời mời của Thiên Chúa như dân Ít-ra-en xưa. Mỗi khi nhận được ơn lành Chúa ban, chúng ta đừng quên tạ ơn Chúa (x. Lc 17,15-18) và liệu sử dụng ơn ấy thế nào để không trở nên vô ích cho phần rỗi đời đời của ta và của tha nhân (x. Mt 25,20-23).

- **Phải mặc y phục lễ cưới:** Chúng ta vốn là dân ngoại, nhưng đã đáp lại lời mời của Đức Giê-su gia nhập vào Hội thánh (x. Mc 1,15). Nhưng muốn được tham dự bàn tiệc Nước Trời đời sau, ta còn phải mặc tấm áo trắng rửa tội và sống theo lời Chúa dạy (x. Mt 7,21; Lc 11,28). Thực ra, Thiên Chúa ban cho ta ơn được nên con cái Người, là để chúng ta sống xứng với ơn ấy. Cần luôn

biết hoán cải và canh tân mỗi ngày (x. Mt 3,2), cần sống khiêm tốn, yêu thương và phục vụ (x. Lc 17,10), cần quảng đại chia sẻ cơm áo cho người nghèo đói (x. Mt 25,34), cần chu toàn sứ mệnh loan báo Tin mừng (x. 1 Cr 9,16). Mỗi tối khi tự kiểm trước khi đi ngủ, chúng ta hãy tự hỏi: Hiện giờ tấm áo trắng rửa tội của tôi có còn tinh tuyền không? Tôi đã sống giới răn mến Chúa yêu người thế nào? Giả như đêm nay Chúa gọi tôi về trình diện, thì tôi có đủ điều kiện để được vào tham dự bàn tiệc Nước Trời là Thiên đàng hay không?

4. THẢO LUẬN:

1) Thánh Gio-an viết: "Thiên Chúa là tình yêu". Ai ở lại trong tình yêu thì ở lại trong Thiên Chúa và Thiên Chúa ở lại trong người ấy" (1 Ga 4,16b). Vậy thiên đàng ở đâu?
2) Bạn có thể làm cho gia đình hay cộng đoàn của bạn trở thành thiên đàng được không?
3) Theo Tin Mừng Mát-thêu (Mt 25,40-45): Để tránh bị Chúa trừng phạt trong ngày tận thế, ngay từ bây giờ bạn phải làm gì?

5. NGUYỆN CẦU:

- LẠY CHÚA GIÊ-SU. Xin cho con biết Chúa và cho con biết con. Xin cho con biết luôn quên mình để làm mọi việc vì lòng yêu mến Chúa. Xin cho con biết khiêm hạ, luôn làm việc để tôn vinh Thiên Chúa và vì phần rỗi tha nhân.

- Lạy Chúa. Ước gì con biết hãm mình và sống trong tình thương của Chúa. Ước gì con biết đón nhận tất cả những gì xảy đến cho con và trung thành bước theo Chúa đến cùng. Xin đừng để điều gì thuộc trần gian quyến rũ con lạc xa Chúa. Xin hãy thương xót con và giúp con thêm lòng tin yêu Chúa. Xin hãy giúp con biết sống noi theo gương Chúa làm và sống theo lời Chúa dạy, hầu sau này con đáng được hưởng kiến Thánh Nhan Chúa Cha trên trời.

X) HIỆP CÙNG MẸ MA-RI-A.- Đ) XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

LM ĐAN VINH - HHTM

HIỆP SỐNG TIN MỪNG
CHÚA NHẬT 29 THƯỜNG NIÊN A
CHÚA NHẬT TRUYỀN GIÁO
Xh 22,20-26; 1 Tx 1,5c-10; Mt 28,16-20

SỨ VỤ LOAN BÁO TIN MỪNG

I. HỌC LỜI CHÚA

1. TIN MỪNG: Mt 28,16-20

(16) Mười một môn đệ đi tới miền Ga-li-lê, đến ngọn núi Đức Giê-su đã truyền cho các ông đến. (17) Khi thấy Người, các ông bái lạy, nhưng có mấy ông lại hoài nghi. c (18) Đức Giê-su đến gần, nói với các ông: "Thầy đã được trao toàn quyền trên trời dưới đất" (19) Vậy anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần. (20) Dạy bảo họ tuân giữ mọi điều Thầy đã truyền cho anh em. Và đây, Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế.

2. Ý CHÍNH: LỆNH CUỐI CÙNG CỦA CHÚA PHỤC SINH:

Chúa Giê-su Phục Sinh hiện ra lần cuối cùng với các môn đệ trên một ngọn núi tại Ga-li-lê. Trước khi lên trời, Người đã trao cho các ông sứ mệnh đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ Người, làm phép rửa tội cho những ai có đức tin nhân Danh Thiên Chúa Ba Ngôi. Người cũng truyền cho các ông sứ mệnh dạy các tín hữu phải giữ mọi huấn lệnh của Người và còn hứa sẽ ở cùng các ông mọi ngày cho đến tận thế.

3. CHÚ THÍCH:

- **C 16-17: + Mười một môn đệ:** Nhóm Mười Hai đã bị mất Giu-đa phản bội nên chỉ còn mười một ông (x. Mt 27,5). **+ Đi tới miền Ga-li-lê:** Theo lời nhắn của hai thiên thần qua hai phụ nữ và lời của Chúa Phục Sinh nhắc lại vào buổi sáng Ngày Thứ Nhất trong tuần (x. Mt 28,7.10), các môn đệ đã quay trở lại miền Ga-li-lê nhưng thiếu mất Giu-đa. Ga-li-lê là địa điểm truyền giáo chủ yếu của Đức Giê-su trong thời gian rao giảng Tin mừng. Qua việc ra lệnh cho các môn đệ trở về Ga-li-lê, Tin mừng Mát-thêu muốn nhấn mạnh sự đồng nhất giữa Đức Giê-su lịch sử, tức là khi Người còn sống và rao giảng Tin Mừng, với Chúa Ki-tô của niềm tin, tức là sau khi Người đã từ cõi chết sống lại. **+ Đền ngọn núi:** Tin mừng Mát-thêu không xác định là quả núi nào. Sách Công Vụ nói đó là núi Ô-liu (x. Cv 1,12). Núi tượng trưng cho nơi Thiên Chúa mặc khải cho các ngôn sứ thời Cựu Ước (x. Xh 3,1-5; 1V 19,8-14). Trong Tin mừng Mát-thêu, nhiều lần Đức Giê-su cũng mặc khải những điều quan trọng trên núi. Chẳng hạn: Công bố Tám Mối Phúc Thật trên một quả núi (x. Mt 5,1), biến hình trước mặt ba môn đệ thân tín trên núi cao (x. Mt 17,1); ra lệnh cho các môn đệ đi rao giảng Tin mừng phổ quát cho mọi dân tộc trên một ngọn núi (x. Mt 28,16). **+ Khi thấy Người, các ông bái lạy:** Ở đây các môn đệ đã biểu lộ niềm tin vào Chúa Giê-su Phục Sinh qua thái độ bái lạy Người, giống như các đạo sĩ đã sắp mình bái lạy Hải Nhi Cứu Thế (x. Mt 2,2.8.11), người phong cùi bái lạy xin Đức Giê-su chữa lành (x. Mt 14,33), người đàn bà xứ Ca-na-an bái lạy để xin Đức Giê-su chữa cho con gái bà khỏi bị quỷ ám (x. Mt 15,25). **+ Có mấy ông lại hoài nghi:** Nói đến có môn đệ còn hoài nghi sau khi các ông đã bái lạy Chúa Giê-su xem ra khó hiểu. Thực ra, đến lúc này mọi môn đệ đều đã tin Chúa Giê-su đã sống lại từ cõi chết và không ai còn hoài nghi gì nữa. Nhưng trước đó, sự nghi ngờ đã xuất hiện nhiều lần trong các trình thuật hiện ra khác, và mỗi lần sự hoài nghi đều được đánh tan bằng một cách thức khác nhau. Chẳng hạn: Chúa Phục Sinh đã ăn một khúc cá nướng trước mặt các ông (x. Lc 24,41); Người thỏa mãn đòi hỏi được mắt thấy tay sờ của Tô-ma và trách ông cứng lòng tin (x. Ga 20,24). Ở đây, Chúa Giê-su đánh tan sự hoài nghi của một vài môn đệ bằng lời khẳng định: Người đã được trao toàn quyền trên trời dưới đất (x. Mt 28,18). Do đó, sự hoài nghi trong câu này ám chỉ sự hoài nghi của cộng đoàn Hội thánh nói chung. Từ nay các tín hữu không được đòi "Thấy rồi mới tin" như Tô-ma, nhưng phải dựa vào Lời Chúa và quyền năng của Người để củng cố đức tin như Lời Chúa phán: "Phúc thay những người không thấy mà tin !" (Ga 20,29).

- **C 18-19: + Đức Giê-su đến gần:** Đến gần là một hành động tỏ ra sự ưu ái đặc biệt, lấp đầy khoảng cách giữa Thiên quốc và trần gian mà chỉ Đức Giê-su Phục Sinh mới làm được. **+ Thầy đã được trao toàn quyền trên trời dưới đất:** Khởi đầu rao giảng Tin Mừng, Đức Giê-su đã từ chối nhận quyền Sa-tan hứa ban mọi nước thế gian (x. Mt 4,8-10), thì giờ đây Người đã được Thiên Chúa ban cho tất cả. Thế là ứng nghiệm lời tuyên sấm trong sách Đa-ni-en về Con Người: "Người được ban tặng quyền bính, vinh dự, vương triều. Tất cả các dân các nước và các tiếng nói đều phải phụng sự Người" (Đn 7,14), và quyền bính của Người còn bao trùm cả trời đất (x. Cv 13,33). **+ Anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ:** Các môn đệ đại diện Hội Thánh nhận bài sai của Chúa Giê-su đi chinh phục thế giới. Từ nay Hội thánh phải nhân Danh Chúa Giê-su mà làm cho muôn dân trở thành môn đệ của Người, trước tiên là những người Do thái (x. Mt 10,5-6; 15,24), rồi đến mọi dân trên thế giới (x. Mt 8,11; 21,41). **+ Làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần:** Ngoài việc rao giảng Tin Mừng để người ta tin theo, các môn đệ còn ban phép rửa nhân Danh Chúa Ba Ngôi để tái sinh họ làm con Thiên Chúa Ba Ngôi. **+ Dạy bảo họ tuân giữ mọi điều Thầy đã truyền:** Công việc đào tạo người ta nên môn đệ còn phải được tiếp tục sau phép rửa, bằng lời giảng dạy, cho tới khi Hội thánh đạt tới sự viên mãn của Đức Ki-tô (x. Ep 1,23). **+ Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế:** Chúa Ki-tô Phục Sinh hứa sẽ hiện diện trong Hội Thánh để giúp Hội Thánh chu toàn sứ mệnh rao giảng Tin Mừng cho đến đến khi Người lại đến vào ngày tận thế. Câu này cho thấy Đức Giê-su chính là "Em-ma-nu-en", nghĩa là "Thiên Chúa ở cùng chúng ta" (x. Is 7,14; Mt 1,23).

4. HỎI ĐÁP:

- HỎI 1: Mười một môn đệ đã vâng lời Đức Giê-su truyền đến Ga-li-lê (x. Mt 28,10). Khi gặp Người, các ông đều bái lạy, nhưng có mấy ông vẫn còn hoài nghi (17). Phải chăng thái độ của các ông đã tỏ ra mâu thuẫn khi vừa bái lạy, lạy vừa hoài nghi ?

ĐÁP:

Có hai ý kiến giải thích về sự hoài nghi của một số môn đệ lúc đó như sau:

1. Ý kiến thứ nhất: Ở đây các ông không hoài nghi việc Chúa đã sống lại, nhưng hoài nghi không biết người đang tiến lại gần kia có phải là Chúa Giê-su hay không. Giống như trường hợp Ma-ri-a Mác-đa-la lầm tưởng Người là ông làm vườn (x. Ga 20,15), hoặc như hai môn đệ làng Em-mau tưởng Người là một lữ khách cùng đi trên đường với mình (x. Lc 24,15-16). Tuy nhiên lời giải thích này vẫn khó hiểu. Vì các ông đã bái lạy tức là đã nhận ra Chúa Phục sinh rồi, thì tại sao lại còn hoài nghi không biết có phải là Thầy hay không?

2. Ý kiến thứ hai: Mát-thêu cần phải nói đến sự hoài nghi trước khi các ông đạt được lòng tin đầy đủ. Vì không tưởng thuật các cuộc hiện ra khác, nên không có cơ hội đề cập đến sự hoài nghi của các môn đệ trước khi các ông hoàn toàn tin Thầy sống lại, như các Tin Mừng khác đều có nói đến. Vì thế Mát-thêu đã phải đặt sự hoài nghi vào lúc này, không phải đúng như thái độ của các ông khi ấy, nhưng là của các ông trong một lúc nào đó trước khi các ông đạt tới đức tin trọn vẹn. Như vậy, chúng ta có thể coi đây là như một sự trục trặc về cách hành văn, chứ không mâu thuẫn về mặt tư tưởng.

- HỎI 2: So sánh lệnh truyền của Mát-thêu với lệnh truyền của Chúa Giê-su trong sách Công Vụ Tông Đồ (x. Cv 1,8), có sự khác biệt về tính phổ quát của công cuộc truyền giáo và công thức rửa tội: Nhân Danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần. Phải chăng lời Đức Giê-su ra lệnh cho các môn đệ trong Tin Mừng Mát-thêu đã được Hội Thánh sau này thêm vào để chứng minh cho giáo lý về mầu nhiệm Một Chúa Ba Ngôi ?

ĐÁP:

Thực ra theo Lu-ca, tác giả sách Công Vụ TĐ thì Hội Thánh sơ khai đã phải trải qua nhiều kinh nghiệm mới nhận thức hết ý nghĩa của lệnh truyền phổ quát là đến với muôn dân. Rồi trong Công Vụ TĐ chúng ta chỉ thấy nói tới việc rửa tội "Nhân danh Đức Giê-su" (x. Cv 2,38; 10,48). Từ những nhận định trên, chúng ta có thể quả quyết rằng: mệnh lệnh phổ quát đã được Đức Giê-su ban bố, nhưng lệnh đó chỉ được sáng tỏ dần dần do ơn soi dẫn của Thánh Thần (x. Ga 16,12-13). Nhờ trải qua kinh nghiệm sống, Hội Thánh đã dần nhận ra ý nghĩa của lệnh truyền phổ quát đó. Đến khi Tin Mừng được soạn thảo, thánh Má-thêu đã dùng công thức rửa tội nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, mà Hội thánh được "Thần khí Sự Thật" dạy dỗ, đã đưa vào trong công thức phụng vụ phép rửa, thay cho công thức rửa tội "nhân danh" Chúa Giê-su" như sách Công Vụ thuật lại.

- HỎI 3: Tại sao khi truyền cho các môn đệ "Hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần", Đức Giê-su lại đòi các ông: "Dạy bảo họ tuân giữ mọi điều Thầy đã truyền cho anh em" (19-20). Phải chăng Chúa bảo các ông rửa tội trước rồi mới dạy dỗ sau ?

ĐÁP:

Công việc cứu thế của Đức Giê-su được Tin Mừng Mát-thêu mô tả gồm có bốn việc mà Người trao cho Hội Thánh tiếp tục thực hiện sau này: Một là rao giảng là rao giảng Tin Mừng về Nước Trời (x. Mt 4,23; 7,28-29). Hai là chữa bệnh như lành bệnh phong (x. Mt 8,3), tê liệt (x. Mt 8,6.13), cảm sốt (x. Mt 8,15), băng huyết (x. Mt 9,20-22), phục sinh một bé gái (x. Mt 9,25), chữa bệnh mù (x. Mt 9,29), chữa nhiều bệnh khác (x. Mt 15,30-31)... Ba là trừ quỷ như Xua đuổi ma quỷ khỏi người bị nó nhập vào (x. Mt 8,16), trừ quỷ câm (x. Mt 9,32-33), đuổi quỷ kinh phong (x. Mt 17,15-18). Bốn là dạy dỗ: Tiếp tục dạy dỗ tân tòng tuân giữ mọi huấn lệnh của Người (x. Mt 28,20).

- Riêng về làm điều nào trước giữa việc rửa tội và dạy dỗ thì câu này không dạy về các việc phải làm trước sau, nhưng muốn diễn giải sứ mệnh "đi thâu nạp môn đệ khắp muôn dân" gồm hai việc là rửa tội và giảng dạy. Ngay từ thời sơ khai, Hội Thánh luôn giảng dạy trước để chuẩn bị

dự tòng lãnh nhận phép rửa tội. Sách Đi-đa-kê đã hướng dẫn cụ thể về việc cử hành phụng vụ phép rửa tội như sau: "Sau khi đã nói tất cả những điều đó, hãy rửa tội..." (Didaché 7,1).

II. SỐNG LỜI CHÚA

1. LỜI CHÚA: Thày đã được trao toàn quyền trên trời dưới đất. Vậy anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa con và Chúa Thánh Thần" (Mt 28,19).

2. CÂU CHUYỆN: BÀI GIẢNG BIẾT ĐI

EN-BỐT SUYT-DƠ (Enbert Schweitser) vừa là một bác sĩ lừng danh lại vừa là một vị thừa sai truyền giáo. Ông đã tình nguyện sang tận Phi Châu để truyền giáo. Tại đây, ông đã dùng tài sản để xây dựng các bệnh viện miễn phí cho người nghèo, rồi giới thiệu Thiên Chúa là tình thương cho bệnh nhân cùng các thân nhân của họ qua việc tận tình chữa bệnh. Công việc bác ái của ông đã được nhiều người biết đến và hết lời ca ngợi. Ông đã được giải No-bel hòa bình vì đã có công đem lại hạnh phúc cho người nghèo tại Phi Châu. Câu chuyện sau đây cho thấy tinh thần bác ái của ông có một sức mạnh lớn lao, giống như một BÀI GIẢNG BIẾT ĐI như sau:

Vào một buổi chiều nọ, người ta thấy một đám người rất đông tụ tập nơi nhà ga xe lửa của thành phố Chi-kê-gô (Chicago) Hoa kỳ, để đón chào một nhân vật nổi tiếng, mới được nhận giải Nô-ben hòa bình năm 1952. Người vừa bước xuống khỏi toa xe lửa là một người đàn ông cao lớn tóc húi cua, trên khuôn mặt phúc hậu của ông có một chòm râu được cắt tỉa cẩn thận. Bấy giờ các phóng viên mà một số nhân vật cao cấp của thành phố đang đứng chờ ở gần cửa toa xe hạng nhất. Khi vị thượng khách xuất hiện, các phóng viên liền bấm máy chụp liên hồi, đang khi đám đông vỗ tay reo hò. Ông khách quý đã cười thật tươi và cúi đầu đáp lễ mọi người. Còn các vị lãnh đạo thành phố thì dang rộng đôi tay để chào đón người mới được giải thưởng Nô-ben hòa bình. Nhưng bỗng nhiên, vị khách kia quay mặt nhìn về phía cuối sân ga và vội vã vượt qua đám đông đứng vây quanh, tiến đến gần một người đàn bà lớn tuổi. Bà này hai tay đang xách hai chiếc va-li khá nặng. Khi đến nơi, vị khách quý mỉm cười với bà và đưa tay ra đỡ cho bà ta một chiếc va-li, rồi hai người đi đến một chiếc xe buýt đậu gần đó. Sau khi người đàn bà lên xe, ông không quên chúc bà thượng lộ bình an. Khi quay trở lại đám đông đang đợi mình, ông nhỏ nhẹ nói: "Xin lỗi quý vị. Tôi rất tiếc đã để quý vị phải chờ đợi". Người đàn ông với cử chỉ đẹp đẽ không ai khác hơn là bác sĩ EN-BỐT SUYT-DƠ (Anbert Schweitser), một nhà truyền giáo nổi tiếng, đã cống hiến cả cuộc đời phục vụ những người nghèo khổ tại Phi Châu. Một thành viên trong ban tổ chức cuộc tiếp đón chứng kiến hành động của Suyt-dơ ở sân ga hôm đó, đã phát biểu cảm tưởng với các phóng viên rằng: "Đây là lần đầu tiên trong đời, tôi đã được chứng kiến một bài giảng biết đi".

3. SUY NIỆM: ĐẾN VỚI MUÔN DÂN

1) LỆNH TRUYỀN CỦA CHÚA KHI XƯA:

Hôm ấy, mười một môn đệ Đức Giê-su đã trở về Ga-li-lê như Chúa Phục Sinh đã hẹn qua bà Ma-ri-a Mác-đa-la (x.Mt 28,10). Trong cuộc gặp gỡ đó, Đức Giê-su đã nói với các môn đệ ba điều như sau:

- **Một là: Người đã được trao "Toàn quyền trên trời dưới đất"** (18). Điều này nhắc chúng ta nhớ lại khi Đức Giê-su bị cám dỗ, tên cám dỗ đã nói với người rằng: "Tôi sẽ cho ông tất cả những thứ đó, nếu ông sấp mình bái lạy tôi" (Mt 4,9). Nhưng Người đã không theo lời xúi giục của nó. Bấy giờ, Chúa Cha đã ban cho Người chẳng những các nước thế gian, mà còn có "toàn quyền trên trời dưới đất" (Mt 28,18).

- **Hai là: Người ra lệnh cho các môn đệ: "Anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ"** (19). Trong thời gian giảng đạo, Đức Giê-su dạy các ông chỉ đi loan báo Tin Mừng cho dân Ít-ra-en, vì đây là dân Chúa chọn có quyền ưu tiên (x. Mt 10,5-7). Nhưng bên cạnh đó, Người cũng rao giảng Tin Mừng cho dân ngoại và làm phép lạ cứu giúp những ai đặt trọn niềm tin nơi Người. Chẳng hạn: Viên đại đội trưởng ngoại giáo có đức tin mạnh đã được

Người chữa cho đầy tớ của ông khỏi bệnh tê liệt (x. Mt 8,5-13); Người đàn bà Ca-na-an có đức tin mạnh đã được Đức Giê-su trục xuất quỷ ra khỏi đứa con gái của bà (x. Mt 15,28).

- Ba là: Người hứa "sẽ ở cùng họ mọi ngày cho đến tận thế" (20). Ngày xưa Đức Chúa đã hứa ở với Mô-sê khi sai ông đi cứu dân Ít-ra-en khỏi tay Pha-ra-ô của Ai-Cập như sau: "Ta sẽ ở với người" (Xh 3,12). Hôm nay, Đức Giê-su cũng hứa ở cùng các môn đệ để giúp các ông chu toàn nhiệm vụ được Người trao phó. Cũng như Mô-sê xưa nhờ được Đức Chúa hiện diện phù giúp đã đưa được dân Ít-ra-en thoát cảnh nô lệ cho dân Ai-Cập mà về tới Hứa Địa, thì nay với sự hiện diện của Chúa Phục Sinh, các môn đệ cũng sẽ thành công trong sứ mệnh "đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ Người".

2) SỨ MỆNH CỦA CÁC TÍN HỮU HÔM NAY:

Lịch sử cứu độ không kết thúc với việc Đức Giê-su lên trời, nhưng là kết thúc với việc người trao cho các môn đệ sứ mệnh truyền giáo. Thực vậy, Đức Giê-su đã chu toàn sứ mệnh rao giảng Tin Mừng Nước Trời và đã mở ra một con đường về trời cho nhân loại chúng ta. Đó là đường: "Qua đau khổ vào vinh quang" (x. Mt 20,18-19). Giờ đây trước khi về trời, Người lại trao sứ mệnh cho các môn đệ tiếp tục rao giảng Tin Mừng, không giới hạn trong nước Do Thái, nhưng là làm chứng cho Người "tại Giê-ru-sa-lem, trong khắp các miền Giu-đê, Sa-ma-ri, và cho đến tận cùng trái đất" (Cv 1,8).

Sau khi nhận được Thần Khí của Chúa Phục Sinh, các môn đệ đã đi tới các miền Sa-ma-ri, An-ti-ô-khi-a, A-thê-na, và cuối cùng đến Rô-ma, tượng trưng cho tận cùng thế giới theo quan niệm thời bấy giờ. Các ngài đã làm chứng cho Đức Giê-su bằng việc sẵn sàng chịu chết vì danh Chúa: Pha-lô bị chém đầu, Phê-rô bị treo ngược đầu trên thập giá. Các Tông đồ khác trừ Gio-an, đều được tử vì đạo. Nhưng đến lượt các Tông đồ lại trao bó đuốc Tin Mừng cho các tín hữu đi đến các thành phố khác khắp thế giới. Ngày nay, khi lãnh nhận phép rửa tội và thêm sức, chúng ta cũng đón nhận ánh sáng Tin Mừng để chiếu sáng đức tin tại môi trường mình sống, đến các xí nghiệp, trường học, chợ búa và mọi nơi ta hiện diện. Đến để rao giảng Tin Mừng, để chia sẻ niềm tin về Đức Giê-su chết và sống lại hầu mang lại hạnh phúc cho mọi người.

Sứ mệnh truyền giáo thật là khó khăn như kinh nghiệm của Hội Thánh suốt hai mươi thế kỷ qua đã chứng minh: Khó khăn bên ngoài do các vua quan cấm cách. Khó khăn bên trong do sự bất toàn của một số mục tử và do các gương xấu và tội lỗi của nhiều tín hữu Công giáo. Nhưng Đức Giê-su hứa sẽ luôn ở với Hội thánh cho đến tận thế. Người sẽ ra tay cứu giúp Hội thánh khỏi bị chìm đắm như đã từng cứu Tông đồ Phê-rô xưa (x. Mt 14,29-31). Đức Giê-su cũng hứa sẽ ban Chúa Thánh Thần để soi sáng và giúp các tín hữu hiểu biết sự thật toàn vẹn (x. Ga 16,7.13), như Người đã từng ban Thần Khí cho các môn đệ trong lễ Ngũ Tuần (x. Cv 2,14-4). Chính nhờ Thánh Thần mà chỉ sau bài giảng đầu tiên của Tông đồ Phê-rô tại Giê-ru-sa-lem, đã có tới ba ngàn người gia nhập đạo (x. Cv 2,41).

Ngày nay nếu chúng ta quyết tâm chu toàn sứ mệnh truyền giáo và sử dụng các phương thế của các môn đệ xưa là rao giảng Tin Mừng bằng chứng tích đời sống, thì chắc chắn chúng ta sẽ chu toàn được sứ mệnh: "Làm cho muôn dân trở thành môn đệ" (Mt 28,19), và "Nên chứng nhân của Thầy... cho đến tận cùng trái đất" (Cv 1,8). Điều quan trọng phải làm ngay là đừng tiếp tục "đứng nhìn lên trời", nhưng hãy ăn ở công minh chính trực, chu toàn bổn phận đối với Thiên Chúa và tha nhân. Nhất là luôn nghĩ tới người khác và đáp ứng nhu cầu của họ, khiêm nhường phục vụ những người đau khổ bất hạnh. Ngoài ra còn phải dẫn thân đến với anh em chưa biết Chúa, để hợp tác với họ cải thiện xã hội và chia sẻ Chúa là Tình Yêu cho họ.

4. THẢO LUẬN:

1) Bạn nhận xét hành động của bác sĩ thừa sai Suýt-de trong câu chuyện trên là đúng hay sai? Tại sao? 2) Đối với những "Ki-tô hữu vô danh" là những người đã có đức tin và muốn theo đạo, nhưng vì hoàn cảnh chưa thuận lợi như là con trai trưởng phải lo cúng giỗ cha mẹ, nên chưa chịu phép rửa tội ngay, chúng ta nên làm gì giúp họ sống đức tin? Nếu họ chết khi chưa được chịu phép rửa tội, thì có được vào Nước Trời giống như kẻ trộm lành trên cây thập giá hay không? (x. Lc 23,40-43).

5. NGUYỆN CẦU:

- LẠY Chúa GIÊ-SU. Trong ngày thế giới truyền giáo hôm nay, xin giúp chúng con ý thức sứ mệnh của chúng con là phải loan báo Tin Mừng Nước Trời ngay trong môi trường chúng con đang sống. Giữa một thế giới u mê tăm tối, xin cho chúng con biết chiếu sáng đức tin bằng sự cầu nguyện cậy trông và lòng yêu mến chân thành. Giữa một thế giới chỉ muốn nhìn thấy hơn là nghe suông, xin cho chúng con biết làm những việc tốt đi đôi với lời rao giảng. Giữa một thế giới còn nhiều chiến tranh thù hận, xin cho chúng con biết thực thi bác ái cụ thể như quảng đại chia sẻ cơm áo cho người nghèo đói và tận tình phục vụ những ai đang gặp hoàn cảnh khó khăn.

- LẠY Chúa. Xin cho chúng con biết noi gương Mẹ Ma-ri-a: Sau khi đón nhận mầu nhiệm Ngôi Lời Nhập thể, Mẹ đã đem Thai Nhi Cứu Thế đến thăm gia đình bà chị họ Ê-li-sa-bét, làm cho thai nhi Gio-an nhảy mừng trong dạ mẹ, vì đã đón nhận được ơn cứu độ do Thai Nhi Cứu Thế ban cho. Xin giúp chúng con sau mỗi lần đón rước Chúa trong Thánh lễ, cũng biết chia sẻ tình thương của Chúa cho những anh em lương dân chưa nhận biết Chúa. Ước gì chúng con luôn cảm thấy thao thức trước cánh đồng truyền giáo, để xin Thiên Chúa sai thêm thợ đến gặt lúa của Người. Xin cho mỗi người chúng con sẵn sàng dấn thân đến với anh chị em chưa nhận biết Chúa, để loan báo Tin Mừng tình thương cho họ, bằng thái độ tiếp xúc ân cần, bằng lời động viên an ủi, và nhất là bằng hành động bác ái yêu thương noi gương Mẹ Ma-ri-a xưa.

X) HIỆP CÙNG MẸ MA-RI-A.- Đ) XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

LM ĐAN VINH - HHTM

**HIỆP SỐNG TIN MỪNG
CHÚA NHẬT 29 THƯỜNG NIÊN A
Is 45,1.4-6; 1 Tx 1,1-5b; Mt 22,15-21**

SỐNG "TỐT ĐỜI ĐẸP ĐẠO"

I. HỌC LỜI CHÚA

1. LỜI CHÚA: Mt 22,15-21

(15) Bấy giờ những người Pha-ri-sêu đi bàn bạc với nhau, tìm cách làm cho Đức Giê-su phải lỡ lời mắc bẫy. (16) Họ sai các môn đệ của họ cùng đi với những người phe Hê-rô-đê, đến nói với Đức Giê-su rằng: "Thưa Thầy, chúng tôi biết Thầy là người chân thật và cứ sự thật mà dạy đường lối Thiên Chúa. Thầy cũng chẳng vị nể ai, vì Thầy không cứ bề ngoài mà đánh giá người ta. (17) Vậy xin Thầy cho biết ý kiến: có được phép nộp thuế cho Xê-da hay không?" (18) Nhưng Đức Giê-su biết họ có ác ý, nên Người nói: "Tại sao các người lại thử tôi, hỡi những kẻ giả hình! (19) Đưa đồng tiền nộp thuế cho tôi coi!" Họ liền đưa cho Người một đồng bạc. (20) Và Người hỏi họ: "Hình và danh hiệu này là của ai đây?" (21) Họ đáp: "Của Xê-da". Bấy giờ, Người bảo họ: "Thế thì của Xê-da, trả về Xê-da; của Thiên Chúa, trả về Thiên Chúa".

2. Ý CHÍNH:

Một số người Pha-ri-sêu liên kết với nhóm Hê-rô-đê tìm cách gài bẫy Đức Giê-su, để có cơ tố cáo chống lại Người. Nhưng cuối cùng Người không bị mắc bẫy của họ, mà còn giúp họ ý thức bốn phận sống "tốt đạo đẹp đời", vừa tôn trọng thế quyền lại vừa tôn trọng thần quyền bằng nguyên tắc như sau: "Của Xê-da trả về Xê-da, Của Thiên Chúa, trả về Thiên Chúa".

3. CHÚ THÍCH:

- **C 15: + Bấy giờ những người Pha-ri-sêu đi bàn bạc với nhau, tìm cách làm cho Đức Giê-su phải lỡ lời mắc bẫy:** Những người Pha-ri-sêu được dân Do Thái đánh giá là có lòng ái quốc, chống lại đế quốc Rô-ma bấy giờ đang cai trị nước Do Thái. Các người Pha-ri-sêu rất tôn trọng Thiên Chúa, tuân giữ tỉ mỉ từng điều khoản trong bộ luật Mô-sê, nhất là luật về ngày hưu

lễ (Sa-bát) và việc thanh tẩy, nhưng họ lại không tin Đức Giê-su là Đấng Thiên Sai (Mê-si-a). Vì Đức Giê-su nhiều lần quở trách thói giả đạo đức và kiêu căng, nên họ luôn chống đối Người. Ở đây họ bàn mưu tính kế để tố cáo Người về lời nói.

- **C 16: + Những người phe Hê-rô-đê:** Đây là một đảng phái chính trị, là tay chân ủng hộ vua Hê-rô-đê và thân với chính quyền Rô-ma. Họ theo văn hóa Hy Lạp và không quan tâm đến luật Mô-sê. Có thể nói phe này đối lập với nhóm Pha-ri-sêu cả về chính trị lẫn tôn giáo. Người Pha-ri-sêu cùng với những người phe Hê-rô-đê: Hai nhóm người đối nghịch nhau giờ đây lại liên kết với nhau để đối phó với Đức Giê-su là kẻ thù chung của họ, như Tin Mừng Lu-ca viết: "Họ rình rập và sai một số người giả bộ làm người công chính, đến dò la, mong bắt quả tang Đức Giê-su lờ lời, để nộp Người cho nhà chức trách có thẩm quyền là tổng trấn" (Lc 20,20). **+ Thừa Thầy, chúng tôi biết Thầy là người chân thật:** Đây là một lời khen giả dối với mục đích tránh bị Đức Giê-su nghi ngờ về ý đồ đen tối của họ. Họ chào hỏi Người như là một ông Thầy (Rab-bi), khen Người là người trung thành với lề luật Thiên Chúa và không bị người đời chi phối. Đây là hai đặc tính tiêu biểu của người công chính được Thánh Kinh nhắc đến (x. Cv 10,34 ; Gc 2,1-9 ; Cl 3,25).

- **C 17: + Xin Thầy cho ý kiến:** Họ xin Đức Giê-su cho ý kiến để giải quyết một vấn đề phức tạp mà nhóm Pha-ri-sêu và nhóm Hê-rô-đê bất đồng ý kiến với nhau. **+ Xê-da:** Tước hiệu ám chỉ hoàng đế đang trị vì đế quốc Rô-ma. Trong Tân Ước, tước hiệu Xê-da ám chỉ 3 vị hoàng đế Rô-ma: Một là AU-GÚT-TÔ: cai trị từ năm 29 trước Công nguyên đến năm 14 sau Công Nguyên, vào thời điểm Đức Giê-su giáng sinh tại Bê-lem (x. Lc 2,1). Hai là TI-BÊ-RI-Ô: Cai trị từ năm 14 đến năm 37 sau CN, trong thời gian Đức Giê-su giảng đạo công khai. Tin Mừng nhắc đến tước hiệu này 3 lần: Khi Đức Giê-su chịu phép rửa (x. Lc 3,1), khi Người bị gài bẫy về việc nộp thuế (x. Mt 22,17) và khi Người bị dân Do Thái đòi kết án tử hình thập giá (x. Ga 19,12). Ba là NÊ-RÔNG: cai trị từ năm 54 đến năm 68 sau CN. Sách Công Vụ dùng tước hiệu này để chỉ hoàng đế Nê-rông, khi ông Phao-lô gặp khó khăn với người Do Thái tại Thê-xa-lô-ni-ca (x. Cv 17,7), và khi ông tự biện hộ rồi kháng án lên hoàng đế Xê-da (x. Cv 25,10 ; 28,19). **+ Nộp thuế:** Người Do Thái hằng năm đều phải nộp hai thứ thuế: Một là thuế tôn giáo hay thuế Đền Thờ (x. Mt 17,24). Hai là thuế nhà nước: Ngoài nhiều loại thuế khác, mỗi năm người Do Thái trong hạn tuổi từ 14 đến 65, đều phải nộp thuế thân cho hoàng đế Rô-ma. Người Do Thái coi việc nộp thuế này là một sự ô nhục, biểu lộ thái độ thần phục hoàng đế Rô-ma. Vì thế Nhóm Quá khích có tinh thần ái quốc đã cấm thành viên của mình đóng thuế cho ngoại bang. **+ Có được phép nộp thuế cho Xê-da hay không?:** Câu này có nghĩa là người Do Thái theo lương tâm có được nộp thuế cho hoàng đế Xê-da vừa là dân ngoại, vừa là vua của đế quốc đang thống trị dân Do Thái hay không? Như vậy vấn đề nộp thuế ở đây được đặt trên bình diện chính trị. Đây chính là một cái bẫy mà theo thâm ý của họ thì Đức Giê-su trả lời đảng nào cũng không ổn: Nếu bảo phải nộp thuế, thì nhóm Pha-ri-sêu sẽ tố cáo Người là kẻ phản quốc và chắc chắn không phải là Đấng Thiên Sai (Mê-si-a) mà dân Do Thái đang mong đến, để giải phóng dân tộc khỏi ách thống trị của dân ngoại. Ngược lại, nếu Người bảo không phải nộp thuế, thì phái Hê-rô-đê sẽ dựa vào đó tố cáo với tổng trấn Rô-ma rằng Đức Giê-su là kẻ phản động, đang âm mưu chống lại chính quyền Rô-ma, cụ thể là xúi giục dân không nộp thuế, để tổng trấn ra lệnh bắt bớ giết hại Người.

- **C 18: + Đức Giê-su biết họ có ác ý:** Những kẻ chắt vấn Đức Giê-su đã tỏ ra giả dối trong hai chuyện: Một là họ làm ra vẻ băn khoăn về một vấn đề lương tâm, đang khi thâm ý của họ là muốn gài bẫy làm hại Đức Giê-su. Hai là trong cuộc sống đời thường, họ vẫn phải sử dụng đồng tiền của Xê-da để giao dịch mua bán, tức là họ đã mặc nhiên chấp nhận quyền cai trị của hoàng đế Rô-ma rồi. Thế nhưng họ vẫn làm ra vẻ như không chấp nhận quyền ấy. **+ Tại sao các người lại thử tôi?:** Qua câu này, Đức Giê-su cho thấy người đã biết rõ ý đồ đen tối của bọn người này là muốn giăng bẫy để làm hại Người. **+ Hỏi những kẻ giả hình:** Giả hình là không trung thực, là giả bộ, thái độ và lời nói bên ngoài trái ý với ý nghĩ trong thâm tâm. Họ đặt câu hỏi không phải vì muốn biết điều đúng để theo, nhưng là muốn đưa Người vào thế "tiến thoái

lường nan”, để hoặc tố cáo làm mất uy tín của Người trước dân chúng, hoặc tố cáo Người với nhà cầm quyền Rô-ma để mượn tay họ giết hại Người.

- C 19: + Đưa đồng tiền nộp thuế cho tôi coi: Đức Giê-su đòi họ đưa ra đồng tiền nộp thuế là tiền của Rô-ma đang lưu hành ngoài xã hội, trên đó có khắc hình và danh hiệu của Hoàng đế Xê-da. Mười điều răn trong Luật Mô-sê có khoản như sau: “Người không được tạc tượng, vẽ hình bất cứ vật gì ở trên trời cao, cũng như dưới đất thấp, hoặc ở trong nước phía dưới mặt đất, để mà thờ” (Xh 20,4). Trên danh hiệu hoàng đế Rô-ma có chữ thần linh, vì hoàng đế tự coi mình là thần, nên người Do Thái đạo đức không muốn sử dụng đồng tiền này. Dân Do Thái trước khi nộp thuế Đền Thờ hay ủng hộ việc trùng tu Đền Thờ, phải đổi từ tiền Rô-ma dùng ngoài xã hội sang loại tiền riêng dùng trong Đền Thờ tại những bàn đổi tiền (x. Mt 21, 12). **+ Họ đưa cho Người một đồng bạc:** Người Do Thái có lòng yêu nước chân chính sẽ không mang theo đồng tiền của đế quốc Rô-ma. Ở đây khi lấy từ túi áo một đồng tiền để đưa cho Đức Giê-su, tức là những người này đã mặc nhiên thừa nhận quyền cai trị của hoàng đế Xê-da. – C 20-21: **Hình và danh hiệu này là của ai đây ?:** Đức Giê-su đã quá biết hình và danh hiệu khắc trên đồng tiền là của Xê-da. Nhưng Người muốn chính miệng họ phải nói ra điều này, trước khi Người trả lời thắc mắc của họ. **+ Thế thì của Xê-da, trả về Xê-da:** Một khi họ nhận quyền của hoàng đế trên dân tộc mình, thì việc nộp thuế cho hoàng đế Rô-ma cũng là lẽ đương nhiên (x. Rm 13,5-7). Vì mọi quyền hành đều xuất phát từ Thiên Chúa, như lời Đức Giê-su nói với tổng trấn Phi-la-tô: “Ngài không có quyền gì đối với tôi, nếu Trời chẳng ban cho ngài” (Ga 19,11), hoặc như thánh Phao-lô viết: “Mỗi người phải phục tùng chính quyền, vì không có quyền bính nào mà không bởi Thiên Chúa, và những quyền bính hiện hữu là do Thiên Chúa thiết lập” (Rm 13,1-4). Thánh Phê-rô cũng dạy tương tự (x. 1 Pr 2,13-14). Nói cách khác, khi người ta từng phục quyền bính chính đáng của thế quyền, thì cũng là làm theo thánh ý của Thiên Chúa. **+ Của Thiên Chúa, trả về Thiên Chúa:** Nhưng khi thế quyền chống lại Thiên Chúa, thì các tín hữu phải chọn đứng về Thiên Chúa, vì Người mới là nguồn gốc mọi quyền bính của loài người, như Tông đồ Phê-rô đã trả lời trước Thượng Hội Đồng Do Thái, khi bị họ ngăn cấm rao giảng danh Đức Giê-su: “Phải vâng lời Thiên Chúa hơn là vâng lời người phàm” (Cv 5,29). Tóm lại, qua câu trên, Đức Giê-su muốn dạy rằng: Nộp thuế thì cứ nộp, vì dù muốn dù không thì ta cũng đang sống dưới quyền cai trị của một đế quốc, thể hiện qua việc phải sử dụng đồng tiền của đế quốc. Nhưng chỉ được tôn thờ một Thiên Chúa độc nhất, và ngoài Người ra không còn thần linh nào khác. Như vậy theo lời Đức Giê-su, người ta phải chu toàn cả hai bổn phận: Vừa tôn trọng quyền lợi của hoàng đế, lại vừa tôn trọng quyền lợi của Thiên Chúa.

4. CÂU HỎI: 1) Tại sao người Pha-ri-sêu chống đối Đức Giê-su ? 2) Hai nhóm Pha-ri-sêu và Hê-rô-đê đã làm gì để liên kết chống đối Đức Giê-su ? 3) Trong Tân Ước, Xê-da là tước hiệu ám chỉ ba vị hoàng đế nào của đế quốc Rô-ma ? 4) Người Do thái hằng năm phải nộp những loại thuế nào ? Họ thường bất đồng ý kiến với nhau về việc phải nộp loại thuế nào ? Tại sao ? 5) Những người Pha-ri-sêu và phái Hê-rô-đê đã gài bẫy Đức Giê-su như thế nào về việc nộp thuế ? 6) Tại sao Đức Giê-su lại gọi bọn người này là những kẻ giả hình ? 7) Hãy cho biết hai loại đồng tiền thời Đức Giê-su khác nhau thế nào ? Đức Giê-su đã làm gì để hóa giải cái bẫy của những kẻ ác ý kia ? 8) qua câu “của Xê-da trả cho Xê-da, Của Thiên Chúa trả cho Thiên Chúa”, Đức Giê-su đã phân định thế nào về bổn phận của các tín hữu đối với thế quyền và với Thiên Chúa ?

II. SỐNG LỜI CHÚA

1. LỜI CHÚA: “Của Xê-da, trả về Xê-da, của Thiên Chúa, trả về Thiên Chúa” (Mt 22,21).

2. CÂU CHUYỆN:

1) SỰ LỰA CHỌN CỦA THÁNH TỬ ĐẠO THO-MÁT MO-RO (THOMAS MORE)

Vua HĂNG-RI THỨ TÁM (Henry VIII) Nước Anh, muốn Tòa thánh hủy bỏ cuộc hôn nhân chính thức trước đó để tái hôn với cô En-nơ Bô-lơn (Anna Bolen). Nhưng vì không hội đủ lý do tiêu hôn, nên Tòa Thánh đã từ chối giải quyết yêu cầu của vua. Nghe vậy, HĂNG-RI tức giận và tuyên bố thành lập một giáo hội Anh quốc ly khai khỏi Công Giáo. Sau đó, ông tự huỷ bỏ cuộc hôn nhân trước để tái kết hôn theo ý ông muốn. Ông tự phong là giáo chủ của Anh giáo, và ra lệnh cho các chức sắc tôn giáo như hồng Y, Giám Mục và các Quan chức trong triều, các vị tướng lãnh, quý tộc và các thành viên trong nghị viện Anh phải ký tên vào một văn bản công nhận quyền tái hôn của ông, và gia nhập Anh giáo ly khai. Nhiều người phản đối, nhưng vì sợ bị chém đầu, nên đành ký tên vào bản văn ấy. Bấy giờ Tho-mát Mo-rơ đang là một quan chức cao cấp của nhà vua. Ông đã bị giăng co giữa hai bốn phận: một là của người tín hữu phải trung thành với Thiên Chúa và như thế sẽ bị kết tội làm phản và bị tử hình. Hai là bốn phận của một bề tôi phải trung thành với nhà vua và được hứa sẽ cho làm Tổng Giám Mục để hưởng nhiều bổng lộc và vinh hoa phú quý. Nhưng Tho-mát Mo-rơ đã chọn trung thành với Thiên Chúa. Sau đó Ngài đã bị bắt giam trong một nhà ngục ở Luân Đôn. Trong phiên tòa xét xử Ngài, sau khi nghe vị quan tòa tuyên án tử hình về tội phản nghịch dám chống lại nhà vua, Tho-mát Mo-rơ đã phát biểu như sau: "Tôi biết lý do tại sao tôi bị kết án, chỉ vì tôi đã không ủng hộ cuộc hôn nhân bất chính của nhà vua. Tôi chấp nhận từ bỏ cuộc sống đời tạm này, để bước vào một cuộc sống mới trong sự quan phòng của Thiên Chúa. Lạy Chúa, xin đón nhận linh hồn con: Đây vừa là một lời cầu xin mà cũng là niềm hy vọng của tôi. Tôi xin Chúa sớm nhận lời tôi cầu xin cho nhà vua mau sám hối trở về với Chúa". Sau đó ngài đã anh dũng chết vì đạo vào ngày 06 tháng 07 năm 1525. Cuộc đời của Thánh Tho-mát Mo-rơ đã chấm dứt trong sự thánh thiện và vinh quang như thế.

Còn bạn, khi gặp hoàn cảnh phải chọn một trong hai: Thiên Chúa hay tiền bạc, địa vị con Thiên Chúa hay chức quyền trần gian. Trong trường hợp đó, bạn sẽ chọn theo điều nào: Chọn theo Chúa và chấp nhận bị coi là kẻ khờ dại và bị loại trừ, hay chọn theo những kẻ gian ác tham những để được an thân và được thăng quan tiến chức ?

2) ĐỒNG BẠC RÔ-MA THỜI ĐỨC GIÊ-SU:

Khi đến viện bảo tàng Men-sét-tơ (Manchester) bên nước Anh, và đi thăm khu vực trưng bày các loại đồng tiền cổ từ thời đế quốc Rô-ma, bạn có thể tìm thấy loại đồng tiền De-na-ri-ut (Denarius) bằng bạc, trên đó có đúc niên biểu và hình của hoàng đế Rô-ma. Quan tiền này được lưu hành trong nước Do Thái vào thời Đức Giê-su. Trong lúc cầm quan tiền trên tay và lật qua lật lại, bạn có thể liên tưởng đến dụ ngôn người Sa-ma-ri ngoại đạo, đã đưa cho chủ quán hai quan tiền như thế, để nhờ chăm sóc một người Do Thái bị bọn cướp trấn lột và đánh trọng thương (x. Lc 10,35). Bạn cũng có thể liên tưởng đến dụ ngôn các thợ làm vườn nho trong Tin Mừng Mát-thêu. Ông chủ vườn đã trả lương cho mỗi người thợ làm vườn một quan tiền như đồng bạc đó (x. Mt 20,9-10). Nhất là, bạn có thể liên tưởng đến quan tiền mà Đức Giê-su đã dùng để trả lời cho hai nhóm Pha-ri-sêu và Hê-rô-đê liên minh với nhau gài bẫy Người. Trên quan tiền này, bạn chăm chú nhìn vào khuôn mặt của một vị Xê-da là TI-BE-RI-UT (Cesar Tiberius) đang cai trị đế quốc Rô-ma vào thời Đức Giê-su rao giảng Tin Mừng (x. Lc 3,1). Mặt sau của đồng bạc là hình bà LI-VI-A, mẹ của vua TI-BE-RI-UT. Bà đang ngồi, cầm một cành cây ô-li-va trên tay, tượng trưng cho hòa bình.

3. SUY NIỆM:

Đến chót vẫn Đức Giê-su là những người thuộc hai nhóm đối lập nhau về chính trị là nhóm Pha-ri-sêu và nhóm Hê-rô-đê. Để đối phó với Đức Giê-su là kẻ thù chung, hai nhóm này tạm thời liên minh đặt ra một cái bẫy để từ đó tố cáo giết hại Người:

1) CÁI BÃY ĐƯỢC GIƯƠNG RA:

"Có được phép nộp thuế cho Xê-da hay không ?", một câu hỏi thật sắc bén do họ đặt ra, để đưa Đức Giê-su vào thế bí, mà theo họ thì trả lời đằng nào cũng không ổn: Nếu Đức Giê-su bảo phải nộp thuế cho đế quốc, thì nhóm Pha-ri-sêu vốn có lòng ái quốc sẽ đi rao rằng Người là kẻ bán nước, là tay sai của ngoại bang để đàn áp bóc lột đồng bào, hầu dân Do Thái không tin

Người là Đấng Mê-si-a, mà họ đang tha thiết mong chờ. Nhưng nếu Đức Giê-su bảo rằng không được nộp thuế cho Xê-da, thì phái Hê-rô-đê vốn thân chính quyền, sẽ thừa cơ chụp mũ cho Người là một kẻ phản động, âm mưu xách động quần chúng chống việc nộp thuế cho hoàng đế Rô-ma, để Người sẽ bị chính quyền bắt bớ và kết án.

2) CÂU TRẢ LỜI CỦA ĐỨC GIÊ-SU: Trước hết Đức Giê-su đã vạch trần âm mưu đen tối của họ khi nói: "Tại sao các người lại thử tôi, hỡi những kẻ giả hình !" Rồi sau đó Người đòi họ đưa ra đồng tiền nộp thuế. Đồng tiền này bằng bạc, trên có khắc hình và tên hiệu của Xê-da là hoàng đế Rô-ma. Khi được hỏi hình và tên hiệu của ai, họ thưa: "Của Xê-da". Dĩ nhiên, Đức Giê-su đã biết rõ hình đó là của ai, nhưng Người muốn chính miệng họ nói ra điều này, để cho họ thấy: Một khi họ đã chấp nhận sử dụng đồng tiền của Rô-ma, tức là họ đã mặc nhiên công nhận quyền cai trị của Xê-da và coi ông là hoàng đế của mình. Từ đó, Đức Giê-su tuyên bố hai điều như sau:

- "Của Xê-da trả về cho Xê-da": nghĩa là phải trả cho Xê-da đồng tiền mang hình và danh hiệu của ông. Khi đã chấp nhận quyền cai trị của hoàng đế Rô-ma, thì đương nhiên cũng phải chu toàn bổn phận đóng thuế cho Xê-da ! Đây là đáp án cho câu hỏi "Có được phép nộp thuế cho Xê-da hay không ?".

- "Của Thiên Chúa, trả về Thiên Chúa" (Mt 22,21): Tuy bọn người này không hỏi về bổn phận đối với Thiên Chúa, nhưng Đức Giê-su vẫn nói đến: Phải trả lại cho Thiên Chúa những gì mang hình ảnh Người. Đây là một bổn phận quan trọng mà những ai muốn là con hiếu thảo của Thiên Chúa không thể bỏ qua.

3) CÁC TÍN HỮU CHÚNG TA PHẢI LÀM GÌ ?

Các tín hữu chúng ta vừa là công dân của nước trần gian, lại vừa là công dân của Nước Trời. Là công dân nước trần gian, chúng ta được hưởng những quyền lợi công dân theo Hiến Pháp và luật pháp quy định, như quyền tự do cư trú, tự do tín ngưỡng, quyền được bảo vệ tài sản tính mạng, quyền ứng cử và bầu cử. Nhưng bên cạnh đó, chúng ta cũng có trách nhiệm phải thi hành nghĩa vụ công dân như đóng thuế, bảo vệ an ninh tổ quốc... Những kẻ vi phạm các nghĩa vụ công dân vừa có tội với đất nước, lại vừa có lỗi với Thiên Chúa như thánh Phao-lô đã dạy: "Mỗi người phải phục tùng chính quyền, vì không có quyền bính nào mà không bởi Thiên Chúa, và những quyền bính hiện hữu là do Thiên Chúa thiết lập" (Rm 13,1 ; Ga 19,11a). Trừ phi thể quyền buộc chối bỏ đức tin, thì bấy giờ phải theo nguyên tắc mà thánh Phê-rô đã nêu ra trước Thượng Hội Đồng Do Thái: "Phải vâng lời Thiên Chúa hơn vâng lời người phàm" (Cv 5,29).

Là công dân của Nước Trời, chúng ta sẽ được hưởng những quyền lợi thiêng liêng tinh thần cũng như có trách nhiệm chu toàn nghĩa vụ đối với Thiên Chúa. Chu toàn nghĩa vụ với Thiên Chúa, là tôn trọng các công trình do Người sáng tạo, nhất là tôn trọng con người là tạo vật được Thiên Chúa tạo nên giống hình ảnh Người (x. St 1,26); Bên cạnh đó, chúng ta cũng có nghĩa vụ truyền giáo, là giúp cho người lương nhận biết Thiên Chúa là Đấng Tạo Hóa, và ăn ở như con cái hiếu thảo đối với Đấng đã tác thành lên mình. Ngoài ra chúng ta còn phải tôn trọng các tài nguyên thiên nhiên và muôn sinh vật do Thiên Chúa dựng nên. Nhất là phải sử dụng những hồng ân Chúa ban như sức khoẻ, thời giờ, tiền bạc, và tài năng để làm vinh danh Chúa và phục vụ hạnh phúc cho tha nhân. Đó là trách nhiệm mà các tín hữu phải thực hiện nếu không muốn bị loại ra khỏi Nước Trời trong cuộc phán xét vào ngày tận thế (x. Mt 25,41-45).

4. THẢO LUẬN:

1) Phân biệt quyền của nhà nước với quyền của Hội Thánh khác và giống nhau thế nào ? 2) Theo Thánh Kinh, bạn có phải vâng phục thế quyền không ? Tại sao ? 3) Khi thế quyền vi phạm quyền tự do tín ngưỡng thì bạn cần có thái độ nào ? 4) Muốn nên giống Thiên Chúa là tình yêu, bạn cần làm những gì cho tha nhân ?

5. NGUYỆN CẦU:

1) LẠY THIÊN CHÚA LÀ CHA ĐẦY LÒNG NHÂN ÁI. Xin cho chúng con quyết tâm noi gương Đức Giê-su là "Con yêu dấu luôn làm đẹp lòng Cha". Xin cho chúng con có lòng bao dung nhân hậu để đón nhận mọi người là anh em. Xin cho chúng con biết chia sẻ hạnh phúc được làm con Cha

cho những người chưa nhận biết và tôn thờ Cha. Xin cho chúng con luôn khiêm hạ phục vụ và tôn trọng tha nhân như Cha đã nêu gương cho chúng con. Xin cho chúng con dám yêu đến cùng và cho đi tất cả để được Cha yêu thương tha thứ lỗi lầm, và ban thưởng Nước Trời đời đời cho chúng con.

2) LẠY CHÚA GIÊ-SU: Trong Tin Mừng hôm nay, khi nói: "Của Xê-da trả về Xê-da", Chúa đã dạy chúng con phải biết yêu mến và xây dựng tổ quốc trần gian bằng việc chu toàn các nghĩa vụ công dân. Nhưng Chúa cũng nhắc chúng con phải ý thức chu toàn bốn phận đối với Cha trên trời khi nói: "Của Thiên Chúa, trả về Thiên Chúa". Xin cho chúng con ý thức rằng: Dù đang sống giữa thế gian, nhưng chúng con không thuộc về trần gian như lời Thánh Phao-lô: "Quê hương chúng ta ở trên trời, và chúng ta nóng lòng mong đợi Đức Giê-su Ki-tô từ trời đến cứu chúng ta" (Pl 3,20). Do đó, ngay từ bây giờ, Chúa muốn chúng con phải biết chu toàn bốn phận mến Chúa yêu người theo gương Chúa làm và lời Chúa dạy.

X) HIỆP CÙNG MẸ MA-RI-A.- Đ) XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

LM ĐAN VINH - HHTM

HIỆP SỐNG TIN MỪNG

CHÚA NHẬT 30 THƯỜNG NIÊN A

Kh 22,20-26; 1 Tx 1,5c-10; Mt 22,34-40

MẾN CHÚA VÀ YÊU NGƯỜI

I. HỌC LỜI CHÚA

1. TIN MỪNG: Mt 22,34-40

(34) Khi nghe tin Đức Giê-su đã làm cho nhóm Xa-đốc phải câm miệng, thì những người Pha-ri-sêu họp nhau lại. **(35)** Rồi một người thông luật trong nhóm hỏi Đức Giê-su để thử Người rằng: **(36)** "Thưa Thầy, trong sách Luật Mô-sê, điều răn nào là điều răn lớn nhất?". **(37)** Đức Giê-su đáp: "Người phải yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của người hết lòng, hết linh hồn và hết trí khôn người. Đó là điều răn đứng đầu. **(39)** Còn điều răn thứ hai, cũng giống điều răn ấy, là: Người phải yêu người thân cận như chính mình. **(40)** Tất cả Luật Mô-sê và các sách Ngôn sứ đều tùy thuộc vào hai điều răn ấy".

2. Ý CHÍNH:

Câu hỏi của người thông luật trong nhóm Pha-ri-sêu nêu ra với Đức Giê-su để thử Người vốn là một trong những vấn đề mà các Rá-bi Do Thái luôn bất đồng ý kiến và không ngừng tranh cãi nhau: "Trong sách Luật Mô-sê thì điều răn nào là điều răn lớn nhất?" Nhưng điều họ cho là khó thì Đức Giê-su đã giải đáp dễ dàng. Theo Người thì toàn bộ sách Luật và các Ngôn sứ đều tóm gọn trong hai điều răn lớn nhất là mến Chúa và yêu Người.

3. CHÚ THÍCH:

- **C 34-35: + Đức Giê-su đã làm cho nhóm Xa-đốc phải câm miệng:** Trong dân Do Thái có nhiều phe nhóm khác nhau. Phe Xa-đốc vì chỉ dựa trên Luật thành văn là bộ sách Ngũ Thư, nên nghĩ rằng không có chuyện kẻ chết sống lại (x. Mt 22,23). Họ đã dựa trên luật "thế huynh" (x. Đnl 25,5-10) để đặt vấn đề với Đức Giê-su. Người đã trả lời bằng hai điểm: Một là khi sống lại, người tạ sẽ sống như các thiên thần (x. Mt 22,30). Hai là Người nhắc lại lời Thiên Chúa phán với Mô-sê rằng Người là Thiên Chúa của các tổ phụ, ngầm ám chỉ các tổ phụ ấy vẫn đang sống với Người (x. Kh 3,6). Trước những bằng chứng rút từ Thánh Kinh ấy, họ đuối lý và đành phải câm miệng. **+ Thì những người Pha-ri-sêu họp nhau lại:** Họ họp nhau ở đây nhằm đối phó với Đức Giê-su. Sau này các đầu mục Do Thái cũng họp nhau để tìm cách giết hại Người (x. Mt

26,3-4). **+ Một người thông luật trong nhóm:** Đây là một kinh sư trong nhóm Pha-ri-sêu. Thời Đức Giê-su có khoảng sáu ngàn người thuộc nhóm Pha-ri-sêu hay Biệt Phái. Cũng như nhóm Ê-ti-ô-pi, nhóm Pha-ri-sêu thường kết nạp những người có lòng đạo đức muốn chống lại ảnh hưởng ngoại giáo. Nhóm gồm các kinh sư, các tiến sĩ Luật và cả tư tế nữa. Họ tổ chức thành hội, nhằm giúp nhau giữ đạo của cha ông và trung thành với Luật Mô-sê. **+ để thử Người:** Ở đây nhóm Pha-ri-sêu nêu câu hỏi để đưa Đức Giê-su vào thế bí, xem Người sẽ giải quyết thế nào đối với vấn đề nan giải, thường gây tranh cãi giữa các rập-bi với nhau.

- **C 36-37: + Luật Mô-sê:** Luật hay "Tô-ra" trong tiếng Do Thái, ám chỉ giáo huấn mặc khải của Thiên Chúa nhằm hướng dẫn nếp sống của con người về nhiều lãnh vực như: Luân lý, tổ chức gia đình và xã hội, nghi thức phụng tự, các thừa tác viên và các điều kiện cử hành... Đây là toàn bộ những điều luật ghi trong Ngũ Thư và chi phối đời sống tôn giáo và trần thế của dân Ít-ra-en. Luật Mô-sê gồm 613 điều khác nhau, trong đó có 246 điều luật truyền và 365 điều luật cấm. **+ Điều răn nào là điều răn lớn nhất:** Lớn nhất tức là quan trọng nhất. Sở dĩ họ đặt câu hỏi này với Đức Giê-su, phần vì không nhất trí được với nhau, phần vì muốn thử Đức Giê-su để mong đặt người vào thế bí không thể giải đáp được. **+ Người phải yêu mến Đức Chúa hết lòng, hết linh hồn và hết trí khôn người:** Lòng mến Chúa phải toàn diện, liên quan đến trái tim, linh hồn và cả khối óc của con người. Tình yêu ấy phải là động lực thúc đẩy tất cả mọi hoạt động tinh thần cũng như thể xác. **+ Đó là điều răn lớn nhất và điều răn đứng đầu:** Đây là điều răn thứ nhất trong Thập Giới (x. Đnl 6,5). Tầm mức quan trọng của điều luật này không phải vì được xếp đầu tiên, nhưng vì việc mến Chúa là điều quan trọng bậc nhất. Vì thế mỗi người Ít-ra-en đều phải đọc đi đọc lại Luật này mỗi ngày hai lần: lúc vừa thức giấc cũng như trước khi nghỉ đêm.

- **C 38-40: + Điều răn thứ hai cũng giống điều thứ nhất:** Điều răn thứ hai tuy về lòng yêu người, nhưng cũng quan trọng ngang với điều răn thứ nhất về lòng mến Chúa. Vì lòng yêu người phát xuất từ lòng mến Chúa và cũng cần thiết như lòng mến Chúa vậy. **+ Yêu người thân cận:** Đối với dân Ít-ra-en: người thân cận là những người đồng chủng tộc, cùng huyết thống. Nhưng Đức Giê-su đã mở rộng tình yêu tha nhân đến hết mọi người: Dù là Do Thái hay dân ngoại, nô lệ hay tự do... và yêu cả kẻ thù của mình nữa (x. Mt 5,43-48). **+ như chính mình:** Yêu kẻ khác giống như yêu bản thân mình, là đặt mình vào hoàn cảnh của người khác. Nói cách khác yêu người bằng mình là: "Muốn người ta làm gì cho mình, thì hãy làm cho người ta như vậy" (x. Mt 7,12), và ngược lại "Điều gì con không thích thì đừng làm cho ai" (Tb 4,15). **+ Tất cả Luật Mô-sê và các sách Ngôn sứ:** Luật Mô-sê và các sách Ngôn sứ là cách nói chỉ toàn bộ Cựu Ước. Luật Mô-sê gồm có năm cuốn sách trong bộ Ngũ Thư. Còn sách các Ngôn sứ gồm hai loại: sách các Ngôn sứ lớn như I-sai-a, Giê-rê-mi-a, Ê-dê-ki-en, Đa-ni-en và sách các Ngôn sứ nhỏ như Ba-rúc, Hô-sê, Giô-en, A-mốt, Giô-na, Mi-kha, Na-khum, Kha-ba-cúc, Xô-phô-ni-a, Khác-gai, Da-ca-ri-a, Ma-la-khi. **+ điều tùy thuộc vào hai điều răn ấy:** Thánh ý của Thiên Chúa biểu lộ qua các giới răn, và qui về hai giới răn này là "Mến Chúa" và "Yêu người". Như vậy, Đức Giê-su đã gắn liền điều răn yêu người với điều răn mến Chúa, bằng cách cho cả hai cùng quan trọng như nhau, và tập trung tất cả lề luật vào hai điều răn này. Từ nay, người ta không cần phải lo lắng chu toàn tất cả 613 điều khoản, với các chi tiết khó nhớ và khó áp dụng. Nhưng họ chỉ cần giữ hai điều then chốt là "Mến Chúa hết lòng hết sức" và "Yêu thương tha nhân như chính mình". Giữ hai điều này là đã giữ trọn Lề Luật và đã làm theo thánh ý Thiên Chúa rồi. Sau này, Đức Giê-su còn thêm một điều răn mới là: "Anh em hãy thương yêu nhau, như Thầy đã yêu thương anh em" (Ga 13,34).

4. HỎI ĐÁP:

HỎI 1: Thái độ của nhóm Pha-ri-sêu đối với Đức Giê-su thế nào?

ĐÁP:

Trong nhóm Pha-ri-sêu, một số người có thiện cảm với Đức Giê-su, nên đã mời Người đến nhà (x. Lc 7,36;11,37), trong số đó cũng có người có chức vị thủ lãnh (x. Lc 14,1). Có người đã bảo vệ Người tránh khỏi bị Hê-rô-đê bắt (x. Lc 13,31). Ông Ni-cô-đê-mô một thành viên của nhóm

Pha-ri-sêu cũng đã bí mật gắp Đức Giê-su vào ban đêm (x. Ga 3,1-2), và sau đó đã công khai bênh vực Người (x. Ga 7,50), và góp phần vào việc mai táng Người như một môn đệ (x. Ga 19,39-40). Ông Ga-ma-li-ên, một kinh sư thuộc nhóm Pha-ri-sêu trong Thượng Hội Đồng có lần đã lên tiếng bênh vực các Tông đồ (x. Cv 5,34-39). Tông đồ Phao-lô trước khi theo Chúa đã từng là một thành viên nhiệt thành nhất trong nhóm Pha-ri-sêu (x. Cv 26,4-5). Tuy nhiên, đại đa số người Pha-ri-sêu không tin Đức Giê-su là Đấng Thiên Sai, nên kịch liệt chống lại con người và giáo lý của Người.

HỎI 2: Thái độ của Đức Giê-su đối với nhóm Pha-ri-sêu ra sao?

ĐÁP:

Về phần Đức Giê-su, tuy nhiều lần nặng lời quở trách nhóm Pha-ri-sêu về lối sống vụ Lễ Luật, giả đạo đức, vụ lợi, nói mà không làm, kiêu căng, ưa xu nịnh, khinh thường các tội nhân và dạy giáo lý sai lạc (x. Mt 9,10-11;23,1-7;16,5.12)... Nhưng Người công nhận họ siêng năng cầu nguyện, bố thí và ăn chay (x. Mt 6,1-18); nhiệt tâm truyền giáo (x. Mt 23,15), phần nào ăn ở công chính (x. Mt 5,20), gắn bó với truyền thống của cha ông (x. Mt 6,16), giữ Luật cách nghiêm ngặt (x. Mt 23,23). Đức Giê-su đến không nhằm bãi bỏ nhưng là kiện toàn luật Mô-sê hay các ngôn sứ nói chung (x. Mt 5,17-19), và Luật về ngày hưu lễ, về sự nhớ ứ nói riêng (x. Mt 12,2; 15,1-2).

II. SỐNG LỜI CHÚA

1. LỜI CHÚA: "Người phải yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của người hết lòng, hết linh hồn và hết trí khôn người. Đó là điều răn đứng đầu. Còn điều răn thứ hai cũng giống điều răn ấy là: Người phải yêu người thân cận như chính mình" (Mt 2,37-39).

2. CÂU CHUYỆN:

1) SỨC MẠNH CỦA TÌNH YÊU.

Có một cậu bé 7 tuổi bị mồ côi cha mẹ, nên được ông nội đón về nhà nuôi. Ông này là chủ một xí nghiệp sản xuất quy mô dây chuyền lớn, có hàng trăm công nhân. Ông vốn là một người tham lam và độc ác, thường tỏ ra hống hách và bớt xén tiền lương ít ỏi của công nhân. Nhưng mỗi khi có mặt cậu bé, ông lại tỏ ra nhân hậu và quan tâm đến những người nghèo khổ. Nhất là ông tận tình yêu thương chăm sóc cậu bé, khiến cậu coi ông như thần tượng. Cậu luôn miệng khen những việc tốt ông đã làm, và cả những việc xấu nhưng đã được cậu cắt nghĩa là do động cơ tốt. Cậu thường nói với ông: "Nội ơi, nội được nhiều người yêu quý lắm phải không ? Cháu dám cá là họ phải yêu ông nội thật nhiều, giống như cháu yêu nội vậy !" Chính tình yêu thương của cậu bé khiến trái tim sơ cứng của ông cụ dần dần trở nên mềm mại, và cuối cùng đã biến đổi ông trở nên một người tốt lúc nào không hay. Đúng như những đức tính mà cậu bé vẫn thường ca ngợi ông.

2) LỜI NÓI HƯƠNG BAY, GƯƠNG BÀY LÔI KÉO.

Một hôm một người khách đến thăm một tu viện thuộc dòng Thừa Sai Bác Ái do Mẹ Tê-rê-sa Can-quýt-ta sáng lập. Ông ta nhìn thấy các sơ vừa đem về tu viện một bệnh nhân sắp chết, được tìm thấy đang nằm trên vỉa hè bên một lỗ cống hôi thối và trên mình đầy những chí rận. Ông khách thấy các sơ vui vẻ giúp người này tắm rửa, diệt trừ chí rận với sự ân cần và đầy cảm thông. Sau đó, ông đến gặp Mẹ Tê-rê-sa và nói: "Thưa mẹ, khi đến đây con vẫn đang có ác cảm và thù ghét đối với Hội thánh. Con nghĩ rằng các linh mục và nữ tu chỉ là những người đạo đức giả ! Nhưng giờ đây, con đã loại bỏ tất cả những hiểu lầm và thành kiến lâu nay. Vì tại tu viện này, con đã được chứng kiến tình yêu Chúa được diễn tả cụ thể qua hành động và thái độ của các sơ, khi các chị săn sóc cho bệnh nhân sắp chết kia. Bây giờ thì con đã xác tín "Thiên Chúa là tình yêu". Vì nếu không có Thiên Chúa trong tâm hồn, thì chắc các sơ đã không thể có đủ nghị lực để quên mình và xả thân phục vụ vô vụ lợi những người bệnh tật bất hạnh như vậy !"

3. SUY NIỆM:

- **MẾN CHÚA VÀ YÊU NGƯỜI:** Trong bài Tin mừng hôm nay, Đức Giê-su đã trả lời cho một kinh sư thuộc nhóm Pha-ri-sêu biết hai giới răn quan trọng nhất là: "Người phải yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của người, hết lòng, hết linh hồn và hết trí khôn người. Đó là giới răn lớn nhất và điều răn đứng đầu. Còn điều răn thứ hai cũng giống điều răn ấy là: Người phải yêu người thân cận như chính mình. Tất cả Luật Mô-sê và các sách Ngôn Sứ đều tùy thuộc vào hai điều răn ấy" (Mt 22,37-40). Lời tuyên bố này giống như lời của một ông Thầy tối cao, đã chấm dứt sự tranh luận bấy lâu nay của các hệ phái Do Thái về điều răn nào là quan trọng nhất.

- **BA BẬC MẾN CHÚA:**

Có ba bậc mến Chúa là mến Chúa hình thức, mến Chúa bình thường và mến Chúa hết lòng như sau:

+ *Mến Chúa hình thức:* Một số người chỉ giữ những việc đạo như mười điều răn, đi lễ Chúa Nhật, xưng tội rước lễ... vì sợ bị mắc tội nặng phải sa hỏa ngục. Còn những tội nhẹ như: chửi nhau, tục tĩu, ăn cắp vặt, gian dối, tham lam... thì họ không quan tâm sửa chữa. Những người này giống như những đứa trẻ chỉ học hành hay làm các việc nhà vì sợ cha mẹ rầy la trừng phạt, nên dễ dàng bỏ đi chơi khi cha mẹ vắng nhà. Đó là những người "chỉ mến Chúa ngoài môi miệng, còn lòng họ thì ở xa Chúa" như người Pha-ri-sêu trong Tin mừng hôm nay.

+ *Mến Chúa bình thường:* Một số người khác cố gắng sống đạo nghĩa là giữ các giới răn để sau này được lên thiên đàng. Nhưng vì tình mến Chúa không nhiều, nên đến khi phải hy sinh bản thân thì họ lại làm giống như các môn đệ Chúa khi xưa: Kẻ thì "bỏ Thầy để chạy thoát thân", kẻ khác "hèn nhát chối không biết Thầy là ai". Thậm chí có kẻ còn phản bội "liên kết với kẻ thù để bán nộp Thầy".

+ *Mến Chúa hết lòng:* Chúng ta phải liệu sao để có đức "Mến Chúa hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn", nghĩa là phải yêu mến Thiên Chúa hơn tất cả mọi người và mọi sự khác trên đời. Chúa Giê-su cũng đòi môn đệ phải yêu Thầy hơn yêu cha mẹ và con cái (x. Mt 10,37-39), và nếu cần phải sẵn sàng hy sinh cả mạng sống để chứng tỏ tình yêu Thầy (x. Ga 15,13). Thánh Phao-lô đã có tình yêu Chúa như thế khi nói: "Ai có thể tách chúng ta ra khỏi tình yêu Đức Ki-tô ? Phải chăng là gian truân, khốn khổ, đói rách, hiểm nguy, bắt bớ, gươm giáo ?" (Rm 8,35). Cần phải biết cầu xin Chúa Thánh Thần ban ơn giúp đỡ ta đạt tới lòng yêu mến Chúa hết lòng như vậy.

- **YÊU NGƯỜI NHƯ YÊU MÌNH:** Nghĩa là điều gì mình không thích thì đừng làm cho người khác (x Tb 4,16), và điều gì mình muốn người ta làm cho mình thì hãy làm cho người khác như thế (x Mt 7,12). Ngoài ra còn phải yêu thương hết mọi người, dù là người thân hay người xa lạ, dù là bạn hay thù như lời Chúa dạy: "Hãy yêu kẻ thù và làm ơn cho kẻ ghét anh em. Hãy chúc lành cho kẻ nguyện rửa anh em và cầu nguyện cho kẻ vu khống anh em" (Lc 6,27-28). Cần cầu xin Chúa ban ơn trợ giúp để làm được như vậy.

4. THẢO LUẬN:

1) Làm sao phân biệt được ai yêu ta thật sự và kẻ chỉ yêu ta vụ lợi và yêu ngoài môi miệng ? 2) So sánh hai câu nói của Đức Giê-su: "Người phải yêu người thân cận như chính mình" (Mt 22,39) và câu "Anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em" (Ga 13,34) giống và khác nhau thế nào ? 3) Mỗi tín hữu cần sống câu: "Tất cả những gì anh em muốn người ta làm cho mình, thì chính anh em cũng hãy làm cho người ta" (Mt 7,12) trong cuộc sống hằng ngày thế nào ?

5. LỜI CẦU:

- **LẠY CHÚA GIÊ-SU.** Ngày nay Chúa cũng muốn cho chúng con mở rộng vòng tay đến với hết mọi người. Chúng con chỉ có thể nối vòng tay lớn nếu chúng con gắn bó với Chúa. Ước gì khi nhìn lên cây thánh giá, chúng con thấy biểu tượng của tình thương tội lỗi của Chúa là hy sinh chịu chết cho nhân loại được sống. Tình thương của Chúa mời gọi chúng con luôn giang tay cầu nguyện với Chúa, rồi cùng nắm tay nhau xây dựng một thế giới công bình, yêu thương và hòa bình thịnh vượng.

- **LẠY CHÚA.** Ước chi chúng con biết noi gương Mẹ Ma-ri-a: Luôn làm mọi việc vì lòng yêu mến Chúa và dâng trọn cuộc đời để phục vụ Chúa như Tông đồ Phao-lô: "Tình yêu Chúa Ki-tô thôi

thúc chúng tôi” (2 Cr 5,14). “Đối với tôi sống là Đức Ki-tô, và chết là một mối lợi” (Pl 1,21); Từ nay “Tôi sống, nhưng không còn phải là tôi, mà là Đức Ki-tô sống trong tôi” (Gl 2,20); Tôi “Không còn được sống cho chính mình nữa, mà sống cho Đấng đã chết và sống lại vì tôi” (2 Cr 5,15).

X) HIỆP CÙNG MẸ MA-RI-A.- Đ) XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

LM ĐAN VINH - HHTM

V. TƯ LIỆU HUẤN LUYỆN HUYNH TRƯỞNG HHTM TH 10/2017

CHƯƠNG TRÌNH THĂNG TIẾN CỦA HỘI VIÊN HIỆP HỘI THÁNH MẪU

1. Hiệp Hội Thánh Mẫu – Hiệp Sống Ki-tô (Viết tắt là HHTM hay HSKT) là một hội đoàn công giáo tiến hành, nghĩa là một tổ chức quy tụ giáo dân thuộc mọi lứa tuổi ngành nghề để huấn luyện họ sống đức tin và chu toàn sứ mệnh tông đồ truyền giáo dưới sự lãnh đạo của hàng giáo phẩm.

2. Hiệp Hội Thánh Mẫu phân hội viên thành hai loại là Hội Viên Hoạt Động và Hội Viên Trợ Tá. Hội viên Hoạt Động là những người thường xuyên tham dự các sinh hoạt hội họp và thi hành các công tác của Đoàn. Còn những Hội viên vì hoàn cảnh sức khỏe hay bận việc lo kinh tế gia đình nên không thể thường xuyên tham dự các sinh hoạt với Đoàn, nhưng vẫn muốn là thành viên của Hiệp Hội Thánh Mẫu sẽ được xếp vào loại Hội Viên Trợ Tá. Hội viên Trợ Tá có bốn phận đọc kinh cầu nguyện hằng ngày cho việc truyền giáo, tham dự những lễ Bốn Mạng của đoàn và cộng tác với Hiệp Hội qua việc đóng góp quỹ niên liễm và quỹ bác ái truyền giáo.

3. Hội Viên Hoạt Động được huấn luyện theo chương trình thăng tiến ba cấp hội viên như sau :

+ **ỨNG SINH THÁNH MẪU** : Người mới xin gia nhập gọi là Ứng Sinh hay hội viên dự bị. Họ sẽ được Trưởng Tập Huấn hướng dẫn để tìm hiểu về linh đạo của Hiệp Sống Ki-tô. Sau thời gian tìm hiểu vài ba tháng, nếu họ quyết tâm gia nhập, sẽ được Trưởng Tập Huấn đề nghị lên Ban Chấp Hành cho tuyên hứa vào bậc Tập Sinh Thánh Mẫu. Các Hội viên Trợ Tá không tham dự sinh hoạt hội họp sẽ chỉ được ở bậc Tập Sinh Thánh Mẫu mà thôi.

+ **BẬC TẬP SINH THÁNH MẪU** : Hội viên Tập Sinh sẽ được học tập về nhân bản, để trở thành một người trưởng thành về nhân cách. Họ cũng được học tập các nhân đức tự nhiên như khiêm tốn lễ độ trong cách giao tiếp, ứng xử khôn ngoan để gây thiện cảm với mọi người. Họ có bốn phận sống công bình và vị tha nhân ái. Hằng ngày đọc kinh Thương Người có Mười Bốn Mỗi và một chục kinh Mân Côi để nhắc nhở mình làm việc bác ái cụ thể... Ngoài ra Hội Viên Hoạt Động phải thường xuyên tham dự các sinh hoạt hội họp hằng tuần của Đoàn, chăm chỉ dự lễ Đoàn và chu toàn các công tác được cấp trên trao phó. Thời gian Tập Sinh thường kéo dài một năm hay nhiều năm tùy quyết định của Cha Giám Huấn theo đề nghị của Trưởng Tập Huấn, để được tuyên hứa lên bậc Hứa Sinh Thánh Mẫu.

+ **BẬC HỨA SINH THÁNH MẪU** : Hội viên Hứa Sinh Thánh Mẫu sẽ được học hỏi về Giáo Lý Thánh Kinh để củng cố đức tin. Họ phải tham dự các buổi Học Sống Lời Chúa hằng tuần, và hằng ngày phải đọc kinh Tám Mỗi Phúc Thật và một chục kinh Mân Côi để nhắc nhở mình sống giới răn yêu thương là dấu hiệu môn đệ đích thực của Chúa Giê-su. Hứa Sinh phải là hội viên hoạt động của Đoàn, tham gia các sinh hoạt đạo đức hội họp hằng tháng và chu toàn công tác phục vụ nhà Chúa và các công tác bác ái tông đồ được cấp trên trao phó. Hằng năm, Hứa Sinh Thánh Mẫu sẽ lặp lại kinh tuyên hứa vào các lễ Bốn Mạng của Đoàn. Thời gian ở bậc Hứa Sinh Thánh Mẫu có thể kéo dài một hay nhiều năm tùy quyết định của Cha Giám Huấn Đoàn theo đề nghị của Trưởng Tập Huấn.

+ **BẬC HIẾN SINH THÁNH MẪU** : Những Hứa Sinh Thánh Mẫu có nhiệt tình làm công tác bác ái xã hội và tông đồ truyền giáo ... sẽ được Trưởng Tập Huấn đề nghị xin Cha Giám Đốc

Hiệp Hội Thánh Mẫu Giáo Xứ chấp thuận cho tuyên hứa lên bậc Hiến Sinh Thánh Mẫu. Từ đây họ trở thành hội viên nòng cốt của Hiệp Hội Thánh Mẫu và thề hứa suốt đời trung thành tuân giữ luật sống của Hiệp Hội Thánh Mẫu. Hội viên Hiến Sinh Thánh Mẫu có bốn phận hằng ngày đọc kinh Hòa Bình của thánh Phan-xi-cô và một chục kinh Mân Côi để cầu cho việc loan báo Tin Mừng. Họ cũng năng đọc lời kinh Tận Hiến vào lễ Truyền Tin và các lễ Bốn Mạng của HHTM.

Tóm lại, Hiệp Hội Thánh Mẫu – Hiệp Sống Ki-tô là một đoàn thể Tông Đồ Giáo Dân, được Hội Thánh chính thức công nhận là Công Giáo Tiến Hành (x. Đạo sắc Bis saeculari của Đức Giáo Hoàng Piô 12). Nếu các Hội Viên quyết tâm sống theo linh đạo của hội, và chu toàn các sinh hoạt đạo đức hội họp và làm công tác theo Luật Sống qui định, thì chắc chắn họ sẽ được Chúa Thánh Thần thánh hóa, ngày một biến đổi nên con hiếu thảo của Chúa Cha Trên Trời, nên Môn đệ đích thực của Chúa Giê-su và nên anh chị em của mọi người trong Cộng Đoàn Hội Thánh.

LM ĐAN VINH - HHTM

VI. THƯ GIÃN THÁNG 10.2017

1. TIÊN TRÁCH KỶ - HẬU TRÁCH NHÂN :

Anh A nói với anh B: "Khu nhà tôi vừa dọn về có một lão hàng xóm rất bất lịch sự. Tối hôm qua, đã gần một giờ sáng rồi mà lão ta còn qua nhà tôi đập cửa rầm rầm làm náo loạn cả khu phố".

Anh B hỏi: "Thế anh có gọi điện báo cho cảnh sát khu vực không?".

Anh A trả lời: "Không, tôi cứ coi hấn ta là một thằng điên, nên không ra mở cửa.

Anh A hoTôi thấy hấn ta đập cửa một lúc rồi sau đó bỏ đi về nhà. Vì lúc ấy tôi đang bận tập thổi kèn saxophone cho buổi trình diễn sắp tới".

2. THIÊN ĐÀNG KHÁC VỚI TRẦN GIAN RA SAO ?

Một bà có tính hà tiện và tham lam năm mơ thấy thánh Phê-rô gác cửa thiên đàng liền hỏi:

- Thưa thánh Phê-rô, 100 năm ở trần gian thì tương đương với bao nhiêu ngày trên thiên đàng ?
- Con ơi, không thể tính bằng ngày mà chỉ bằng một phút thôi.
- Thế còn tiền bạc: 100 triệu đồng trần gian tương đương với bao nhiêu tiền trên thiên đàng ?
- Chỉ đáng 1 xu trên thiên đàng mà thôi.
- Vậy con chỉ xin thánh nhân rủ lòng thương ban cho con 1 xu thiên đàng, vì con đang sống nghèo khổ lắm.
- Được, ta sẵn sàng ban cho con. Con chỉ cần đợi ta một phút thôi nhé!

3. MỘT BÍ QUYẾT GIẢM CÂN HỮU HIỆU

Một bà béo mới giảm cân nhìn ốm yếu được một bà bạn hỏi về bí quyết giảm cân:

- Xin chị cho biết bí quyết của chị để giảm cân thành công chỉ trong bảy ngày đã thấy chị giảm cân thấy rõ ?
- À, có gì đâu, chủ yếu là mình áp dụng chế độ ăn phù hợp như sau : Ngày thứ nhất và thứ hai, mình giảm bớt các món ăn thịt và cá. Ngày thứ ba và thứ tư, mình ăn chủ yếu là các món rau xanh và trái cây tươi. Sang ngày thứ năm mình chỉ ăn rau sống, gỏi đu đủ, thêm chút kem lạnh và ốc luộc. Sang ngày thứ sáu, thứ bảy, mình ... đi tiêu chảy và sau đó mình cân thấy đã giảm được năm ký !

4. HỌC CÓ NHIỀU CHỮ NGHĨA KHÁC NHAU

Học cách làm sạch cơ thể khi tắm rửa gọi là **học kỳ**.

Học những điều vô ích, làm phí phạm thời gian tiền của gọi là **học phí**.

Học những điều bậy bạ vô bổ, không đúng chỗ gọi là **học bạ**.

Học cách trò chuyện trong giao tiếp gọi là **học trò**.

Học nếm nếm thức ăn, thức uống gọi là **học vị**.

Học cách dậy đúng giờ, chống ngủ gà ngủ gật gọi là **học thức**.

Học cách làm đồ giả, đồ nhái gọi là **học giả**.

Người già đi học gọi là **học cụ**.

Bảy điều cần phải học gọi là **thất học**.
Học đang vô đầu, đang tiếp thu tốt gọi là **vô học**.
Học lâu dài gọi là trường học. Bỏ, không chịu học gọi là **bác học**.

SƯU TÂM

VII. NHỎ TO HỮU ÍCH THÁNG 10.2017

CHĂM SÓC SỨC KHỎE CHO NGƯỜI CAO TUỔI

Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi không phải là một việc đơn giản. Để chăm sóc tốt cho sức khỏe người cao tuổi bạn phải cần hiểu được những nhu cầu dinh dưỡng cũng như cách phòng ngừa bệnh tật, bảo vệ sức khỏe cho người cao tuổi. Hôm nay Wikicachlam sẽ hướng dẫn các bạn cách chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tốt nhất, đã được nhiều người áp dụng và tin dùng. Các bạn cùng tham khảo và thực hiện nhé.

HƯỚNG DẪN CÁCH CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI CAO TUỔI :

1) Người cao tuổi thường ít vận động vì thế có rất nhiều nguy cơ mắc bệnh, trong đó **bệnh táo bón** là một bệnh thường gặp nhất, do cơ thể ít vận động lâu ngày sẽ làm phân tồn trữ lâu ở trực tràng dẫn đến táo bón, bệnh táo bón lâu ngày sẽ gây phồng các tĩnh mạch vùng hậu môn **gây nên bệnh trĩ**. Vì vậy khi chăm sóc sức khỏe người già bạn cần chú ý đến các bệnh này. Để khắc phục bạn cần cho người già ăn những **thức ăn dễ tiêu hoá**, việc bổ sung chất xơ nhằm kích thích nhu động ruột là rất cần thiết, không nên ăn quá no, không ăn nhiều mỡ, tốt nhất là nên cho người già **ăn nhiều bữa** trong ngày. Đặc biệt, người già cần chú ý **ăn nhiều rau tươi, quả chín** để bổ sung các yếu tố vi lượng và các chất chống ôxy hóa, như ăn cà chua sẽ giúp giảm nguy cơ ung thư tuyến tiền liệt, ăn bắp cải, súp lơ để chống ung thư bàng quang.... Đồng thời, người cao tuổi cần tăng cường **ăn cá để có thêm canxi**, phòng xốp và loãng xương. Bổ sung sinh tố và muối khoáng, nhất là sữa chua...

2) Nên khuyến khích người già **tập thể dục thường xuyên bằng những bài tập thể dục đơn giản** như đi bộ 1-2 tiếng mỗi ngày để phòng chống các bệnh về tim mạch, huyết áp, suy giảm trí nhớ, rối loạn tuần hoàn não. Cần đưa người già đi **khám định kỳ**. Ở những người cao tuổi thì "ăn ngon, ngủ sâu" là điều quan trọng nhất. Đặc biệt ở người cao tuổi thì **uống quan trọng hơn ăn** vì để cơ thể không bị thiếu nước và chất điện giải vì vậy món canh trong các bữa ăn hằng ngày là rất cần thiết cho người già. Việc chăm sóc sức khỏe cho người già rất khó, khi cho người già ăn bạn đừng nên ép người già ăn nhiều, mặc dù đủ chất dinh dưỡng, nên tạo cho người già **cảm giác thoải mái khi ăn để họ được ăn ngon miệng** hơn.

3) **Giấc ngủ ngon** là điều rất cần thiết đối với người già. Ở người già thường hay bị mất ngủ vì vậy có thể người già không cần phải ngủ đủ 8 tiếng mỗi ngày, thay vào đó chỉ cần ngủ sâu là đã đảm bảo cho tinh thần khoẻ mạnh. Đối với người già thì những **giấc ngủ trưa quan trọng hơn so với giấc ngủ về đêm**. Nên **hạn chế cho người già dùng những thuốc an thần** để kích thích ngủ ngon, vì khi dùng thuốc an thần người già sẽ có nguy cơ mắc bệnh nhồi máu cơ tim và tai biến mạch máu não rất cao. Để giúp người già ngủ ngon hơn thì các **bài tập dưỡng sinh hay dùng dược thảo** sẽ rất tốt.

4) Những người cao tuổi rất quan trọng về mặt tâm lý, họ **rất cần tình yêu thương và sự quan tâm của con cháu và người bên cạnh**, đây cũng chính là một trong những điều quan trọng trong việc chăm sóc sức khỏe người già. Luôn vui vẻ, tạo cảm giác gần gũi, ân cần khi chăm sóc người cao tuổi như trò chuyện, nắm tay, ôm vai,...

5) Khi tuổi càng cao thì **hệ miễn dịch thấp và sức khỏe thường giảm sút do quá trình lão hóa tự nhiên** của cơ thể. Sự lão hóa xảy ra ở từng tế bào của tất cả cơ quan làm cơ thể suy yếu. Khả năng miễn dịch kém là nguyên nhân khiến các cụ dễ bị nhiễm bệnh, đau ốm. Khi đau ốm, cơ quan tiêu hóa cũng “ốm” theo, vị giác thay đổi, cảm giác nhạt miệng, nên các cụ chán ăn, bỏ bữa cũng là chuyện dễ hiểu. Việc bỏ bữa này khiến cho sức khỏe giảm sút vì không được cung cấp đủ các dưỡng chất cần thiết.

6) Để tăng cường sức khỏe, người cao tuổi nên **ăn đa dạng, cân đối và hợp lý**. Ngoài bữa ăn đa dạng, cân đối, người cao tuổi nên chú ý **uống 1-2 ly sữa mỗi ngày** phù hợp với tình trạng sức khỏe của mình để được cung cấp đầy đủ dưỡng chất, tăng cường sức khỏe, duy trì sự minh mẫn và hạn chế bệnh tim mạch. Điều quan trọng là **chế độ dinh dưỡng này phải được duy trì đều đặn mỗi bữa, mỗi ngày**. Ngoài ra, người già cũng nên kết hợp dinh dưỡng hợp lý với thể dục vừa sức để tăng cường sức khỏe hiệu quả.

Trên đây là những chia sẻ về cách chăm sóc sức khỏe người cao tuổi mà Wikicachlam hướng dẫn cho bạn. Hy vọng với các chăm sóc trên sẽ giúp ích được cho các bạn có thêm những kiến thức đầy đủ để chăm sóc sức khỏe người già một cách tốt nhất. Chúc các bạn thành công.

Wikicachlam

VIII. THÔNG TIN HIỆP SỐNG THÁNG 10/2017

A. SINH HOẠT CỦA LIÊN HỘI HHTM-TGP.

1. THÔNG BÁO HHTM :

THÔNG BÁO



Trích Yếu: V/v HỘI DIỄN THÁNH CA HHTM 2017 – CHỦ ĐỀ: “CÙNG MẸ MỪNG CHÚA GIÁNG SINH”.

KÍNH GỬI: Các Hội Viên Hiệp Hội Thánh Mẫu TGP Saigon Các đơn vị Ca Đoàn thuộc 2 NT Sao Mai và Thánh Mẫu và các Ca Đoàn Bạn thuộc các Giáo Xứ trong Thành Phố.

Nhằm tạo môi trường sinh hoạt cho Hội Viên các Xứ Đoàn thuộc 3 Liên Đoàn Giới Trẻ, Gia Đình và Bác Ái Hiệp Hội Thánh Mẫu Tổng Giáo Phận Saigon, các ca đoàn thuộc Nhà thờ Sao Mai và Thánh Mẫu, và các Ca Đoàn bạn thuộc các Giáo Xứ trong Thành Phố, LM Tổng Giám Huấn và LM Phụ Tá HHTM sẽ tổ chức một buổi **Hội Diễn Thánh Ca 2017** Chủ Đề: **“CÙNG MẸ MỪNG CHÚA GIÁNG SINH”** như sau:

THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM HỘI DIỄN:

Từ 19g00 đến 21g30 Thứ Hai (18/12/2017) sau CN Thứ Ba Mùa Vọng 2017.
tại Nhà Thờ Sao Mai, Giáo Hạt Chí Hòa, TGP Sai-gon TP Hồ chí Minh.

THÀNH PHẦN BAN TỔ CHỨC:

LM Đinh văn Vãng (DD 0989 049 968); **LM Phao-lô Nguyễn hữu Thiện** (DD 0915 781 959), Nhạc sĩ **Quang Minh** (Ban Nghiên Huấn HHTM- DD 0121 345 4959), **Ông Đa-minh Lê văn Giang** Liên Hội Trưởng.- DD 0903 323 942); **Chị Đinh thị Thọ** LĐ GTTM (DD 0126 705 7552), **Anh Trần đức Vĩnh** MV Giới Trẻ SM (DD 0976 930 634), **Bà Hoàng thị Nhiễm** LĐ ĐTGM (DD 0931 805 384), Bà **Nguyễn thị Soi** LĐ BATM (DD 0903 100 714).

THÀNH PHẦN BAN GIÁM KHẢO:

Nhạc sĩ Quang Minh, Cha Phụ tá HHTM Hữu Thiện và một thành viên Ban Thánh Nhạc của TGP.

THÀNH PHẦN HỘI DIỄN:

Mời các **Xứ Đoàn thuộc 3 Liên Đoàn** Giới Trẻ, Gia Đình và Bác Ái HHTM, các **Ca Đoàn** thuộc hai nhà thờ **Sao Mai và Thánh Mẫu** và các **Ca Đoàn thân quen** thuộc các **Giáo Xứ trong Thành Phố** đăng ký tham dự buổi Hội Diễn Thánh Ca với Ban Tổ Chức.

THỜI GIAN ĐĂNG KÝ VÀ CHUẨN BỊ:

Đề nghị mỗi đơn vị **đăng ký dự thi 1 tiết mục chính và 1 tiết mục phụ, thuộc 3 thể loại: Hợp Xướng (Hợp Ca, Tốp Ca), Ca Múa và Đơn Ca (Song Ca)...** trước ngày **30/11/2017**. **Đăng ký tên bài hát, tác giả và bài tham dự. Nếu số đơn vị đăng ký vượt quá dự kiến**, Ban Tổ Chức (họp mặt vào 19g00 Thứ Năm 30/11/2017) sẽ quyết định ưu tiên chọn tiết mục phù hợp với chủ đề **"Cùng Mẹ mừng Chúa Giáng Sinh"**.

PHẦN THƯỞNG KHÍCH LỆ:

Dự kiến phần thưởng khích lệ gồm 15 phần thưởng cho 3 thể loại như sau:

1) Thể loại Hợp Xướng (từ 30 ca viên trở lên).- Thể loại **Hợp Ca** (từ 15 ca viên trở lên),-

- Giải nhất: 2.000.000 đ
- Giải nhì: 1.500.000 đ
- Giải ba: 1.000.000 đ
- Giải khuyến khích: 800.000 đ

2) Thể loại Tốp ca (từ 10 ca viên trở lên):

- Giải nhất: 1.000.000 đ
- Giải nhì: 800.000 đ
- Giải ba: 700.000 đ
- Giải khuyến khích: 500.000 đ/giải.

3) Thể loại Đơn Ca và Song Ca:

- Giải nhất: 600.000 đ
- Giải nhì: 500.000 đ
- Giải ba: 400.000 đ
- Giải Khuyến Khích: 200.000 đ/giải.

4) Thể loại Ca Múa:

- Giải nhất: 2.000.000 đ
- Giải nhì: 1.500.000 đ
- Giải ba: 1.000.000 đ
- Giải khuyến khích: 800.000 đ

LỄ PHÁT THƯỞNG: Ban Tổ chức sẽ phát thưởng cho các đơn vị và cá nhân đoạt giải vào cuối buổi Hội Diễn.

Rất mong các đơn vị thuộc ba LD Giới Trẻ, Gia Đình, Bác Ái HHTM TGP, các đơn vị ca đoàn thuộc hai NT Sao Mai và Thánh Mẫu, và các Ca Đoàn thuộc các Giáo Xứ trong Thành Phố, các cá nhân có khả năng hát thánh ca tích cực đăng ký tham dự theo nội dung và ngày giờ nói trên.

Lưu ý: Hội thi chỉ nhằm tạo ra một sinh hoạt đạo đức cho giới trẻ và những người thích hát Thánh Ca, không nhằm tôn vinh cá nhân hay tập thể vì dễ dẫn đến tranh cãi hơn thua.

Làm tại NT Sao Mai ngày 20/09/2017.

LM Giám Huấn HHTM TGP - Chính Xứ GX Sao Mai

Đaminh ĐINH VĂN VẪNG

2. LỄ GIỖ ĐẦY NĂM LM NGUYỄN PHỤ TÁ NT THÁNH MẪU PHAN.X VÕ VĂN HIẾU :

Ngày 09/09/2017 vào hồi 16g30 tại NT Thánh Mẫu, LM Đaminh Đinh Văn Vãng - Tổng Giám Huấn HHTM và Cha phụ tá Phao-lo Nguyễn Hữu Thiện đã cùng dâng Thánh Lễ Đồng Tế cầu nguyện cho Cha Phan-xi-cô xa-vi-ê nhân lễ giỗ đầu. Khi còn sống Cha đã từng phục vụ cộng đoàn Nhà thờ Thánh Mẫu và đã đồng hành với 3 Liên đoàn Hiệp Hội Thánh Mẫu Tổng Giáo Phận Sài-Gòn trong các sinh hoạt công tác HHTM.



Trong thánh lễ giỗ, Hội Viên HHTM các Xứ đoàn, đặc biệt Hội Viên Liên đoàn Gia đình HHTM TGP nhân ngày sinh hoạt thường lệ hằng tháng đã về NT Thánh Mẫu dâng Thánh Lễ cầu cho cha Phan-xi-cô Xa-vi-ê sớm được về Nước Chúa.

B- THÔNG TIN LIÊN ĐOÀN BA/HHTM TGP-SG TH 10/2017

I. MỪNG BỐN MẠNG:

1. Ngày 1/10: Lễ kính Thánh Nữ Tê-rê-sa Hải Đồng Giê-su

Là bốn mạng của các chị em trong Liên Đoàn Bác Ái HHTM như sau :

- + Teresa Phạm Thị Hồng Nhung – Thủ quỹ LD BA/HHTM
- + Teresa Trần Thị Kim Huệ - Đoàn phó ngoại Xứ đoàn sao mai
- + Teresa Lê Thị Huyền - Cố vấn Xứ đoàn Sao Mai
- + Teresa Đỗ Thị Ngoan - Đoàn phó nội Xứ đoàn Sao Mai
- + Teresa Nguyễn Thị Vui – Đoàn Trưởng XĐ Học Sống Lời Chúa NT Thánh Mẫu.
- + Teresa Nguyễn Thị Thanh Hương – Tập huấn Xứ đoàn Lộc Hưng
- + Maria Teresa Nguyễn Thị Nhạn – Đoàn phó 1 Xứ đoàn Tân Hưng
- + Teresa Nguyễn Thị Thảo – Thủ quỹ Xứ đoàn Tân Hưng
- + Teresa Hoàng Thị Lan - Ủy viên báo chí Xứ đoàn Bắc Dũng
- + Teresa Trần Thị Kim Dung – Thủ quỹ Xứ đoàn Nam Hưng
- + Teresa Nguyễn Thị Thanh Hà – Thủ quỹ Xứ đoàn Trung Chánh
- + Teresa Đinh Thị Kim Lan – Bác ái xã hội Xứ đoàn Bùi Phát
- + Teresa Nguyễn Ngọc Thúy – Thủ quỹ Xứ đoàn Hợp An

2. Ngày 7 - 10: Lễ Đức Mẹ Mân Côi

Là bốn mạng của:

- + Xứ đoàn Sao Mai HĐ Chí Hòa.
- + Xứ đoàn Trung Chánh HĐ Hóc Môn.

BCH LD BA/HHTM kính chúc 2 Xứ đoàn được tràn đầy hồng ân Thiên Chúa, noi gương Đức Mẹ.

II. CÔNG TÁC BÁC ÁI THÁNG 9 -2017

1.Xứ đoàn Bùi Phát:

- + Viếng xác: 5 người.
- + Đọc kinh gia đình: 6 gia đình
- + Quét dọn vệ sinh Nhà thờ : 31 lần/2 người
- Tổng số tiền chi công tác bác ái tháng qua : 6.720.000đ

2.Xứ đoàn Học Sống Lời Chúa

- + Thăm bệnh nhân: 2 người
- + Đọc kinh gia đình: 4 gia đình
- + Viếng xác: 4 người
- + Quét nhà thờ: 8 lần/4 người
- + Thăm cha hưu: 500.000đ
- + Thăm giáo điểm truyền giáo: 700.000đ
- Tổng số tiền chi công tác bác ái là 4.870.000đ

3. Xứ đoàn Tân Hưng

- + Thu tiền thau nhà thờ, quét vệ sinh: 4-6 người/ tháng
- + Nhân dịp lễ Bốn Mạng đoàn đã đi thăm và tặng quà các cụ già đau bệnh.
- Tổng số tiền bác ái là 10.462.000đ

THƯ MỜI HỌP

Mời các Xứ Đoàn Trưởng và Thành viên BCH các Xứ đoàn thuộc LD BA/HHTM đến tham dự buổi sinh hoạt hàng tháng của Liên Đoàn tại Nhà thờ Thánh Mẫu Trung Ương: Số 3-5 Chử Đồng Tử, Ph. 7, Tân Bình, vào lúc 15g00 thứ Hai 30/10/2017.

Đề nghị Anh/ Chị Em tham dự buổi sinh hoạt đầy đủ và đúng giờ.

C- LIÊN ĐOÀN GIA ĐÌNH HHTM TGP SÀI-GÒN THÁNG 10/2017

I. MỪNG BỐN MẠNG TRONG THÁNG 10:

1. Ngày 01.10 Lễ kính Thánh Nữ Tê-rê-sa Hải Đồng Giê-su :

Là Bốn Mạng của Liên đoàn Giới trẻ HHTM TGP-SG

Và là Bốn Mạng các Huynh trưởng thuộc Liên Đoàn Gia Đình HHTM TGP-SG như sau:

- + Chị Têrêsa Phạm Thị Trung : Thư ký BCH Liên Hội và BCH Liên đoàn Gia Đình HHTM TGP-SG
- + Chị Têrêsa Phạm Thị Ánh - Nguyên Xứ Đoàn Trưởng XĐ GD HHTM Hà-nội (XM).
- + Chị Têrêsa Khổng Thị MINH TÂM - Nguyên XĐ Trưởng XĐ HSLC Mát-thêu SM - hiện ở Hoa Kỳ.
- + Chị Têrêsa Đỗ Ngọc Ngoan - Thủ Quỹ XĐ HSLC Mát-thêu SM.
- + Chị Têrêsa Lê Thị MÂY - Nguyên thủ quỹ XĐ GD HHTM Sao Mai.
- + Chị Têrêsa Trần Thị Thanh Châu – XĐ Trưởng XĐ GD Sao Mai.
- + Chị Têrêsa Phạm Thị Liễu - Thư Ký XĐ GD Sao Mai.
- + Chị Têrêsa Phạm Thị LOAN - Trưởng GD 2 - XĐ GD Lạc Quang.
- + Chị Têrêsa Cao Thị ĐIỂM – Tr GD 3 - XĐ GD Lạc Quang.
- + Chị Têrêsa Trần Thị Minh Nguyệt
- + Chị Têrêsa Trần Thị Hoan - XĐ Gia đình HHTM Bắc Hà – Củ Chi
- + Chị Têrêsa Nguyễn Thùy Linh - Ủy Viên Bảo trợ XĐ Gia đình HHTM (CARITAS) Sao Mai :

2. Ngày 07.10 – Lễ kính Đức Mẹ Mai Khôi :

Là Bốn mạng của Liên đoàn Gia đình HHTM TGP-SG.

Lễ Đức Mẹ Mân Côi còn là Bốn Mạng của một số chị em trong LD Gia Đình HHTM như sau:

- + Chị Rosa Vũ Thị Phượng – UV Truyền Thông XĐ GD HHTM Lạc Quang.
- + Chị Rosa Nguyễn Thị Thê - XĐ GD HHTM Lạc Quang.
- + Chị Rosa Trần Thị Hoàn Xuân – Đoàn Trưởng XĐ Mát-Thêu SM.
- + Chị Rosa Trần Thanh Hà - Đoàn Phó nội XĐ Mátthêu SM

+ Chị Rosa Đinh Thị Lành - Đoàn Phó nội XD GD Caritas Sao Mai.

3. Ngày 21/09 - Lễ kính Thánh sử Matthêu :

Xin chúc mừng Bốn Mạng Hai Liên đoàn Giới trẻ HHTM và LD Gia đình HHTM TGP SG và Quý Chị em đã nhận thánh nữ Tê-rê-sa Hải Đồng Giê-su và Đức Mẹ Mân Côi (Rosa) làm Bốn Mạng. Chúc các chị em được tràn đầy ơn Chúa, siêng năng học sống Lời Chúa và tích cực góp phần vào sứ vụ Tông đồ truyền giáo theo linh đạo Hiệp Hội Thánh Mẫu noi gương các Thánh Bốn Mạng.

II. SINH HOẠT LIÊN ĐOÀN GIA ĐÌNH HHTM TH 09/2017 :

1. XD Gia Đình Caritas Sao Mai :

Ngày 07/09 Cha Phao-lô Nguyễn văn Thiện, Phụ Tá HHTM đã dâng lễ Tạ ơn mừng bốn mạng Caritas Giáo Hạt Chí Hòa tại nhà thờ Nam Thái. Sau thánh lễ, Caritas Sao Mai đã chụp hình lưu niệm, kèm theo hai tờ báo ảnh trình bày công tác do Caritas Sao Mai thực hiện.

2. XD Gia đình HHTM Tân Hưng Q 12 :

Anh Chị em XD thường xuyên quét dọn nhà thờ hồi 15g00.

Đến thăm viếng và đọc kinh giỗ tại nhà các hội viên.

Đi viếng đám tang người ngoại đạo mới qua đời.

Góp tiền tu sửa điện cho nhà một Hội viên.

XD Gia Đình HHTM Tân Hưng đã bầu lại Tân Ban Chấp Hành nhiệm kỳ 2017-2020. Chị Trang nguyên Xứ Đoàn Trưởng đã được tín nhiệm để tiếp tục đứng đầu BCH XD nhiệm kỳ mới.

3. XD Gia Đình Mát-thêu Sao Mai :

Ngày 21/9 là lễ Bốn Mạng Mát-thêu của XD Gia đình Mát-thêu. XD Mát-thêu gồm 25 Hội Viên. Số Hội Viên thường xuyên sinh hoạt học sống Lời Chúa hằng tuần vào hồi 20g00 Thứ Hai hằng tuần là 15 người. Ngoài ra, XD Gia Đình HSLC Mát-thêu còn tổ chức đọc kinh luân phiên tại nhà các hội viên hằng tuần. Xứ Đoàn do Anh Đa-minh Vũ Văn Tuấn, nguyên Xứ Đoàn Trưởng điều hành. Anh Tuấn hiện đã định cư tại Hoa Kỳ và Xứ Đoàn đã bầu một tân BCH XD nhiệm kỳ 2017 – 2020 gồm các thành viên như sau :

XD Trưởng : Chị Rosa Trần Thị Hoàn Xuân
Phó Nội : Chị Maria Phạm Hồng Năm
Phó Ngoại : Chị Rosa Nguyễn Thanh Hà
Thư Ký : Chị Maria Vũ Thúy Nga
Thủ Quỹ : Chị Teresa Đỗ thị Ngoan
Cố Vấn : Anh Đa Minh Vũ Văn Tuấn
Ủy viên Bác ái : Chị Anna Công Tăng Tôn Nữ Chi Mai





Hình 1: Ngày 07.09.2017 Cha PhaoLo dâng lễ bổn mạng Caritas Hat Chí Hòa
 Hình 2: Đoàn dâng Lễ vật của Caritas Sao Mai sau Lễ Bổn mạng Ca-ri-tas Hat Chí Hòa.

4. CÔNG TÁC BÁC ÁI MỪNG BỔN MẠNG :

** Để chuẩn bị tinh thần mừng lễ Bổn Mạng, Liên Đoàn Gia Đình HHTM sẽ tổ chức một chuyến đi công tác bác ái, làm bó hoa thiêng dâng lên Mẹ Mai Khôi như sau:

- Thời gian : **Từ 7g30** sáng thứ hai **ngày 25/09/2017** đến **chiều cùng ngày**.
- Địa điểm : **Giáo Điểm Truyền Giáo** (Ấp 5 Xã Thạnh Lợi, H. Bến Lức, Long An).

**** CÁC ĐƠN VỊ VÀ CÁ NHÂN ĐÓNG GÓP :**

TT	XỨ ĐOÀN	TIỀN GÓP	CÁ NHÂN	SỐ TIỀN
1	GD Châu Bình	500 000	Cô Quy	300 000
2	GD Tân Hưng Q12	500 000	Thùy Linh	300 000
3	GD Mẫu Tâm	500 000	Cô Nguyệt	500 000
4	GD Bắc Hà	500 000	Bác Tương	500 000
5	GD Hồng Ân	500 000	Anh Thảo	500 000
6	GD Sao Mai	500 000	Chị Hiếu	500 000
7	GD Mattheu	500 000	Chi Xuân	500 000
8	GD Caritas	1 000 000	Chi Nhiều	1 000 000
9	GD Lạc Quang	1 200 000	Cô Hằng	5 000 000
10	GD Hà Nội	3 000 000	Ăn nhân	1 200 000
	Cộng	8 700 000	Cộng	10 300 000

(Thêm cô Lan **200 000**)

Tổng Cộng : 8 700 000+10 500 000= 19 000 000 đ

CHƯƠNG TRÌNH CHUYẾN ĐI:

NGÀY 25/09/2017:

- **7g30:** Xe Khởi Hành Tại XN May Việt Tiến. Ăn sáng trên xe, giới Thiệu cha đồng hành : Cha PhaoLo Nguyễn Hữu Thiện.

- Ghé số 90 Lũy Bán Bích trao số vở để trao tặng học sinh tại Kon-Tum .
- **8g 00:** Đọc kinh Mân Côi - Suy niệm màu nhiệm Mân Côi trên xe.
- **9g30 :** Tới nhà Thờ Lương Hòa Hạ - ấp 7 xã Thạnh Lợi giáo phận Mỹ Tho. Cha Phao-lô Toàn sẽ hướng dẫn đoàn đến Giáo điểm truyền giáo.
- **10g00** Chia nhóm :
 - + Nhóm 1: Do Cha Thiện, Thày Cảnh
 - + Nhóm 2: Cha Toàn, Chị Nhiễm, Anh Lê
- **11g00 :** Ăn trưa.
- **14g00 :** Lên xe trở về Saigon.

5. THÁNH LỄ KÍNH BM ĐỨC MẸ MAI KHÔI (Mân Côi) của LD Gia Đình HHTM TGP :

Mời Hội Viên các Xứ Đoàn Gia Đình HHTM tham dự Thánh Lễ mừng Bốn Mạng của Liên Đoàn Gia Đình HHTM vào hồi **16g30 thứ Bảy 07/10/2017, tại Nhà Thờ Thánh Mẫu, Số 3-5 Chữ Đồng Tử, Ph 7. TB (Có Thiệp Mời riêng).**

Sau lễ, mời tham dự **liên hoan tại khuôn viên nhà thờ Thánh Mẫu.**

Trong buổi liên hoan, đề nghị các Xứ đoàn đóng góp các tiết mục giúp vui.

D. THÔNG TIN LIÊN ĐOÀN GIỚI TRẺ HHTM TGP THÁNG 10/2017

1. Liên Đoàn Giới Trẻ HHTM TGP Saigon đến nay gồm có 6 Xứ Đoàn Giới Trẻ HHTM đang hoạt động tại các Giáo Xứ như sau:

Xứ Đoàn Giới Trẻ Sao Mai,
 Xứ Đoàn Giới Trẻ Thạch Đà,
 Xứ Đoàn Giới Trẻ Châu Bình,
 Xứ Đoàn Giới Trẻ Thái Bình,
 Xứ Đoàn Giới Trẻ Bình Thái,
 Xứ Đoàn Giới Trẻ Bình An.

Hiện đang thành lập Xứ Đoàn Sinh Viên HHTM tại Nhà Lưu Xá Sinh Viên HHTM số 129 B Bành Văn Trân. Ph 7, Tân Bình.

2. Mừng kính Thánh nữ Tê-rê-sa Hải Đồng Giê-su, Bốn mạng Liên đoàn Giới trẻ HHTM TGP Sài-gòn :

Được sự hỗ trợ của Cha Tổng Giám Huấn, Cha Phụ Tá HHTM và Ban Chấp Hành Liên Hội HHTM, Ban Chấp Hành Lâm Thời LD Giới Trẻ HHTM sẽ tổ chức Thánh Lễ mừng Bốn Mạng Liên Đoàn Giới Trẻ vào **hồi 16g00 Thứ Bảy 30/09/2017 tại Nhà Thờ Thánh Mẫu Trung Ương, Số 3-5 Chữ Đồng Tử, Ph 7. Tân Bình (Có Thiệp Mời riêng).**

Mời các Thành Viên Ban Chấp Hành và Hội Viên các Xứ Đoàn thuộc Liên Đoàn Giới Trẻ HHTM đến tham dự Thánh Lễ mừng Bốn Mạng vào ngày giờ nói trên. Sau lễ mời tham dự buổi Liên Hoan tại khuôn viên nhà thờ Thánh Mẫu. Các Xứ Đoàn góp vui các tiết mục văn nghệ trong buổi liên hoan nói trên.

Rất mong các Huynh Trưởng và Hội Viên các Xứ Đoàn Giới Trẻ đăng ký số người tham dự với Trưởng Ban Tổ Chức là chị Thọ, Liên Đoàn Trưởng Lâm Thời trước ngày 28/09/2017 để Ban Tổ Chức có thể chuẩn bị đón tiếp cách chu đáo.

3. Trại Họp Bạn của LD Giới Trẻ HHTM và tham gia Hội Diễn Thánh Ca "Cùng Mẹ mừng Chúa Giáng Sinh 2017": Sẽ triển khai với các Xứ Đoàn sau lễ Bốn Mạng Tê-rê-sa.

TRUYỀN THÔNG HHTM